

**THÔNG TIN**  
**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**  
**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ**  
**SỐ: 42/2022**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*  
**TS. NGUYỄN TRỌNG TÚ**

*Ban biên tập:*  
**TS. NGUYỄN TRỌNG TÚ**  
**TS. NGUYỄN QUANG NGỌC**  
**THS. TRẦN ÁNH DƯƠNG**  
**THS. NGUYỄN XUÂN BÉ**  
**THS. TRẦN THỊ QUỲNH NGA**  
**THS. NGUYỄN THẮNG MỸ**  
**THS. NGUYỄN TRỌNG VINH**  
**THS. NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH**

*Thư ký:*  
**THS. NGUYỄN VIỆT SƠN**

*Trình bày:*  
**TRẦN THỊ TÚ ANH**

**Địa chỉ: TRƯỜNG CHÍNH TRỊ**  
**TRẦN PHÚ HÀ TĨNH**  
**Số 14, Đường Hoàng Xuân Hãn,**  
**Phường Đại Nài, Thành phố Hà Tĩnh**  
**Điện thoại: 02393 885073**  
**Fax: 02393 885073**

*Email: phongkhoaoc.tcttp@gmail.com*

*Website: http://www.truongchinhtrihatinh.gov.vn*

**Bìa 1: Sưu tầm**

**Bìa 2,3,4: Ảnh: Tư liệu trường**

In 150 cuốn, khuôn khổ 19 x 26,5 cm  
Tại Công ty CP in Hà Tĩnh. Số 153  
- Hà Huy Tập - TP. Hà Tĩnh. Giấy  
phép xuất bản số: 79/GP-STTTT do  
Sở Thông tin và Truyền thông Hà  
Tĩnh cấp ngày 12/12/2022. In xong  
và nộp lưu chiểu tháng 12/2022

## MỤC LỤC

<b>CÔNG TÁC GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ</b> <b>NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG</b>		
<b>TS. Nguyễn Trọng Tú</b>	Quán triệt thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong giảng dạy lý luận chính trị, góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	2
<b>TS. Nguyễn Quang Ngọc</b>	Công tác giảng dạy Lịch sử Đảng với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch	10
<b>Ths. Nguyễn Quỳnh Nga</b>	Phát huy vai trò tiên phong của giảng viên Trường Chính trị trên mặt trận báo chí, mạng xã hội, đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	18
<b>Ths. Lê Thị Thùy Dung</b>	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch	21
<b>Ths. Phan Chí Quyết</b>	Phát huy vai trò của cán bộ, giảng viên Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn hiện nay	24
<b>VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ</b> <b>NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG</b>		
<b>Ths. Nguyễn Thị Thảo Linh</b>	Phát huy vai trò của cấp ủy cơ sở trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch	27
<b>Ths. Thái Thị Hiền</b>	Đoàn viên thanh niên tiên phong trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	30
<b>Ths. Nguyễn Thị Lam</b>	Phát huy vai trò của hội phụ nữ trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	33
<b>Ths. Trần Thị Thúy Hương</b>	Phát huy vai trò của tổ chức hội nông dân cơ sở trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	36
<b>Ths. Phan Thị Ái Vân</b>	Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên Hà Tĩnh trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên không gian mạng	39
<b>NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI</b>		
<b>Ths. Nguyễn Việt Sơn</b>	Với Đảng - niềm tin	42
<b>Ths. Trần Thị Quỳnh Nga</b>	Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội hiện nay	48
<b>Ths. Nguyễn Thắng Mỹ</b>	Nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới	54
<b>Ths. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh</b>	Thực hành dân vận góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay	60
<b>Ths. Nguyễn Trọng Vinh</b>	Xây dựng đạo đức công vụ góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chính quyền	63
<b>Ths. Hồ Thanh</b>	Phát huy vai trò của cán bộ, công chức cấp cơ sở trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch	68
<b>Ths. Chu Thị Thu Huyền</b>	Nhận diện những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam	72
<b>Ths. Võ Thanh Cường</b>	Phòng, chống tham nhũng, lãng phí góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ ta	76

## QUÁN TRIỆT THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

✧ TS. NGUYỄN TRỌNG TÚ  
*Hiệu trưởng*

*Lý luận và thực tiễn luôn có mối quan hệ biện chứng, thống nhất với nhau, tạo tiền đề cho nhau phát triển. Thực tiễn cần lý luận “soi đường”, lý luận phải dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh thực tiễn và phải luôn liên hệ với thực tiễn. Trong giai đoạn hiện nay, để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, công tác giảng dạy lý luận, nhất là trong hệ thống các trường chính trị tỉnh cần phải tiếp tục quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn.*

Khi đề cập đến mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau, nhưng điều cốt lõi nhất mà Người nhấn mạnh là: “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không có liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”<sup>(1)</sup>. Người coi nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn là nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; là một biện pháp cơ bản để ngăn ngừa, khắc phục bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều. Theo Người, thực tiễn cần tới lý luận soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng để không mắc phải bệnh kinh nghiệm, còn lý luận

phải dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh thực tiễn và phải luôn liên hệ với thực tiễn, nếu không sẽ mắc phải bệnh giáo điều. Nghĩa là thực tiễn, lý luận cần đến nhau, nương tựa vào nhau, hậu thuẫn, bổ sung cho nhau.

Kế thừa quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”<sup>(2)</sup>. Theo Người, “Chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu người. Muốn thế phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, phải tổ chức học tập lý luận trong Đảng, trước hết là trong những cán bộ cốt cán của Đảng”<sup>(3)</sup>. Người đã dẫn lời của Lênin: “Không có lý

luyện cách mạng thì không có phong trào cách mạng” và “chỉ có một đảng có lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có thể làm tròn được vai trò chiến sĩ tiên phong”.

Đánh giá vai trò to lớn của lý luận đối với thực tiễn, Hồ Chí Minh cho rằng: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”<sup>(4)</sup>; “Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp”; “không có lý luận thì cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”<sup>(5)</sup>. Người cảnh báo, do “kém về lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông”, cho nên nhiều cán bộ, đảng viên của ta mắc phải bệnh chủ quan. Cũng do kém lý luận mà cán bộ “gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”<sup>(6)</sup>.

Luôn nhấn mạnh vai trò, tầm quan trọng của lý luận và việc học tập lý luận nhưng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “nếu cách học tập lý luận không đúng thì sẽ không có kết quả”. Do đó, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “trong lúc học tập lý luận, chúng ta cần nhấn mạnh: lý luận phải liên hệ với thực tế”; “Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”<sup>(7)</sup>. Người cho rằng, “Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào thực tế là lý luận suông. Dù xem được hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách”; “chỉ học thuộc lòng, để đem lòe thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích” và những người “xem nhiều sách để mà lòe, để làm ra ta đây” đó không phải là những người “biết lý luận”, mà “cần phải ra sức thực hành mới thành người biết lý luận”. Vì vậy, “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào

công việc thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông”<sup>(1)</sup>.

Như vậy, lý luận chỉ thực sự có ý nghĩa khi được vận dụng vào thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; khi đó, lý luận sẽ đóng vai trò soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn. Đồng thời, chính thông qua thực tiễn, chúng ta sẽ thu nhận được những “tài liệu cảm tính”, đúc kết, tích lũy được kinh nghiệm và chính thực tiễn đã cung cấp “vật liệu” cho nhận thức lý luận. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong tư tưởng Hồ Chí Minh phải được hiểu: thực tiễn - lý luận, lý luận - thực tiễn luôn có mối quan hệ biện chứng, thống nhất với nhau, tạo tiền đề cho nhau phát triển; thực tiễn cần lý luận “soi đường”, định hướng để không mắc phải bệnh kinh nghiệm, còn lý luận phải dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh thực tiễn và phải luôn liên hệ với thực tiễn để không mắc phải bệnh giáo điều.

Theo Hồ Chí Minh, để thực hiện nguyên tắc lý luận thống nhất với thực tiễn và học tập lý luận thực sự mang lại hiệu quả là “cải tạo tư tưởng, tăng cường đảng tính”, thì “cần phải có thái độ học tập cho đúng”. Khi trong Đảng trình độ lý luận còn thấp kém, theo Hồ Chí Minh, “không ai có thể tự xưng mình là giỏi lý luận”, mà “phải nêu cao tinh thần khiêm tốn, thật thà. Đào sâu suy nghĩ khi nghiên cứu các tác phẩm của Mác - Lênin, các bài giảng của các đồng chí giáo sư bạn”... Hồ Chí Minh nhắc nhở phải “nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập. Trong khi học lý luận, phải “nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng”; “phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ; việc học tập lý luận phải “thành một tác phong thường xuyên”; “Có như thế thì mới đúng nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế, làm

cho việc học tập của chúng ta đạt được mục đích đào tạo những cán bộ biết vận dụng lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác- Lênin để giải quyết những vấn đề cách mạng cụ thể<sup>(9)</sup>.

Trong giai đoạn hiện nay, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt. Vì vậy, công tác giảng dạy lý luận, nhất là trong hệ thống các trường chính trị tinh cần phải tiếp tục quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả bài giảng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để thực hiện nhiệm vụ quan trọng đó, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

*Thứ nhất: Tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung chương trình giảng dạy để “học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế” như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chú trọng tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Mở lớp huấn luyện là một việc rất tốt, rất cần. Nhưng phải hiểu rằng: học cốt để mà làm. Học mà không làm được, học mấy cũng vô ích. Vì vậy huấn luyện phải thiết thực, sao cho những người đến học, học rồi, về địa phương họ có thể thực hành ngay<sup>(10)</sup>. Theo Bác, “Việc học tập lý luận của các đồng chí không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông, mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí tốt hơn, nghĩa là các đồng chí phải học tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm, phương

pháp của chủ nghĩa Mác- Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Như thế, chúng ta học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế<sup>(11)</sup>.

Hiện nay, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống các trường, trung tâm đào tạo cán bộ của Đảng và Nhà nước nói chung, còn bộc lộ nhiều bất cập, nội dung đào tạo còn nặng về lý luận, dàn trải, thiếu thông tin mới; nội dung, thời lượng chương trình nhằm bồi dưỡng, hình thành kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp lãnh đạo, quản lý chưa được chú trọng đúng mức; chưa xây dựng được những khối kiến thức đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chưa có cơ chế để phát huy tính chủ động và độc lập tương đối của hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong việc vận dụng chương trình khung vào điều kiện cụ thể của từng ngành, từng địa phương. Tình hình đó đặt ra yêu cầu cần bổ sung, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng: tạo bước chuyển biến mạnh mẽ từ trọng tâm là truyền thụ kiến thức, một chiều, sang vừa truyền thụ kiến thức vừa coi trọng việc hình thành năng lực tư duy, kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp công tác, phù hợp với các đối tượng cán bộ khác nhau trong hệ thống chính trị; quan tâm xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh; phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo cho người học, lấy người học làm trung tâm. Thiết nghĩ, một quy trình đào tạo chỉ được coi là hiệu quả, thiết thực khi: sau khi học, người cán bộ không chỉ hiểu về khoa học, hiểu về lý luận, biết nên làm gì, mà còn phải biết làm như thế nào.



*Thứ hai: Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong thời kỳ mới. Mỗi giảng viên giảng dạy lý luận phải không ngừng ra sức học tập, nâng cao trình độ lý luận, “tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được”, khắc phục “bệnh kém lý luận, kinh lý luận” như cảnh báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.*

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, lối sống trong sáng và trình độ, kiến thức khoa học, chuyên môn nghiệp vụ đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, là nhân tố quyết định để nâng cao được chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “các cơ quan cần phải rất chú ý đến việc huấn luyện cán bộ. Phải lựa chọn rất cẩn thận những nhân viên phụ trách việc huấn luyện đó”<sup>(12)</sup>; “Không phải ai cũng huấn luyện được. Muốn huấn luyện thợ rèn, thợ nguội thì người huấn luyện phải biết nghề rèn, nghề nguội. Người huấn luyện của Đoàn thể phải làm kiểu mẫu về mọi mặt: tư tưởng, đạo đức, lối làm việc”<sup>(13)</sup>. Người dẫn lời dạy của Lênin “Học, học nữa, học mãi” và yêu cầu những người làm công tác huấn luyện “càng phải ghi nhớ điều đó hơn ai hết”. Theo Bác, “kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập”<sup>(14)</sup>.

Đối với các giảng viên, ngoài kiến thức chuyên ngành đang giảng dạy, cần học tập, nghiên cứu không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, có vốn tri thức cơ bản, nền tảng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm chắc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước; kiến thức về các lĩnh vực của đời sống xã hội... để có vốn kiến thức sâu và rộng nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng

cao trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, giảng viên giảng dạy lý luận phải trở thành những chiến sỹ tiên phong trên mặt trận đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, do đó bản thân họ phải có trình độ lý luận vững vàng, nếu không sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong nhận diện và đấu tranh có hiệu quả trước những âm mưu, thủ đoạn, luận điệu xuyên tạc ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, hiện nay một bộ phận giảng viên giảng còn bộc lộ những yếu kém về lý luận; nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa sâu sắc, có mặt còn hạn chế; việc học tập, nghiên cứu đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước còn bộc lộ nhiều bất cập, thiếu kịp thời, thường xuyên; phương pháp tư duy chưa vươn tới tầm biện chứng, thậm chí còn dừng lại ở trình độ cảm tính, kinh nghiệm. Những hạn chế nêu trên ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy nói chung, cũng như hiệu quả công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là trong điều kiện giảng dạy lý luận phải gắn với thực tiễn, phù hợp với thực tiễn, đủ sức lý giải những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, đủ sắc bén trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Đây thực sự đang là yêu cầu cấp thiết và là “mệnh lệnh” đối với những người làm công tác giảng dạy lý luận; đòi hỏi giảng viên giảng dạy lý luận phải tích cực, tự giác, không ngừng làm giàu vốn tri thức lý luận của mình nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ngoài kiến thức chuyên ngành đang giảng dạy, các giảng viên cần học tập, nghiên cứu không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, có vốn tri thức cơ bản, nền tảng về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm chắc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước; cập nhật kiến thức về các lĩnh vực

của đời sống xã hội... để có vốn kiến thức sâu và rộng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và đáp ứng yêu cầu đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới; phải thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với những người làm công tác huấn luyện là phải “thạo nghề nghiệp” và “Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm được công việc huấn luyện của mình”.

*Thứ ba: Hướng lý luận vào việc lý giải làm sáng tỏ những vấn đề thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả, tính khoa học, thuyết phục của luận chứng phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.*

Lý luận có vai trò rất to lớn đối với thực tiễn. Lý luận hướng dẫn, chỉ đạo thực tiễn; lý luận khoa học là “kim chỉ nam” cho thực tiễn; vạch ra phương hướng mới, giúp thực tiễn hoạt động đúng hướng, hiệu quả, tránh mò mẫm, tự phát, “như người mù đi trong đêm”. Trong giảng dạy, kiến thức lý luận mà giảng viên đang truyền thụ phải hướng mạnh vào việc lý giải và làm sáng tỏ những vấn đề của thực tiễn, nhất là những vấn đề mới, những vấn đề mà các thế lực thù địch thường lợi dụng để chống phá, những bức xúc mà thực tiễn cuộc sống và người học đang đặt ra, cung cấp cho người học những thông tin mới, những kiến thức thuộc lĩnh vực mà họ đang thiếu, đang cần. Đặc biệt, trong giáo dục lý luận chính trị, không được né tránh, hoặc phân tích, lý giải một cách qua loa, thiếu tính thuyết phục những vấn đề được cho là “nhạy cảm”, những vấn đề bức xúc đang đặt ra trong thực tế cuộc sống. Ngược lại, người làm công tác giảng dạy lý luận phải nghiên cứu tìm tòi, không ngừng làm giàu vốn tri thức của mình để có năng lực tư duy, trình độ lý luận sắc bén, có thông tin kịp thời, chính xác từ thực tiễn, để phân tích, lý giải một cách khoa học,

qua đó, nhằm giáo dục, tạo niềm tin khoa học cho người học, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội trước những vấn đề mà thực tiễn cuộc sống đang đặt ra, đồng thời góp phần nâng cao “sức đề kháng” trong cộng đồng trước những âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Chỉ khi đó, lý luận mà giảng viên đang giảng dạy, truyền thụ mới thực sự đóng vai trò “soi đường cho quốc dân đi” như những chỉ dẫn thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*Thứ tư: Thường xuyên tìm hiểu, nghiên cứu cập nhật, “làm mới” kiến thức lý luận, tránh tình trạng lý luận “tịt hậu” hơn so với thực tiễn, ảnh hưởng đến hiệu quả bài giảng cũng như tính thuyết phục trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.*

Những sản phẩm lý luận ngay từ khi ra đời đã có nguy cơ “tịt hậu” ở những mức độ khác nhau so với sự vận động của thực tiễn. Trong khi đó, phần lớn giáo trình, bài giảng, tài liệu phục vụ các môn học lý luận được biên soạn và xuất bản những năm trước đây, chưa được cập nhật, bỏ sung những vấn đề mới cả về lý luận và thực tiễn; thậm chí có những nội dung đã lạc hậu so với thực tiễn. Thêm vào đó, đối tượng học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị hiện nay chủ yếu là cán bộ, đảng viên - những người đã được học và đã có vốn kiến thức, trình độ lý luận ở những mức độ khác nhau. Thực tế đó đang đặt ra cho những người làm công tác giảng dạy lý luận chính trị phải không ngừng nỗ lực học tập, nghiên cứu để không chỉ có vốn tri thức vừa rộng, vừa sâu mà còn phải đáp ứng yêu cầu “mới” so với thực tiễn và nhu cầu, nguyện vọng của học viên cũng như yêu cầu của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Vì vậy, các giảng viên phải thường xuyên nắm bắt thông tin, khai thác những nguồn tư liệu mới phục vụ công tác giảng

dạy, nhất là việc tiếp cận những công trình khoa học mới được công bố, những bài viết tại các diễn đàn, hội thảo khoa học vừa được tổ chức, sách và tạp chí liên quan vừa được xuất bản. Mặt khác, các giảng viên không những nắm vững kiến thức lý luận, nhất là những vấn đề mới, mà còn phải sâu sát, nắm chắc tình hình thực tiễn; nhận diện rõ các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; biết lựa chọn, hệ thống hóa các hiện tượng, “tài liệu” đã và đang diễn ra trong thực tiễn các địa phương, đơn vị để minh chứng cho nội dung lý luận đang giảng dạy, nghiên cứu. Cần đặc biệt chú trọng việc tăng cường việc cử giảng viên tham gia các khóa đào tạo trong nước, vừa có kế hoạch cử giảng viên dự các khóa đào tạo ở nước ngoài. Đồng thời, tích cực xây dựng kế hoạch để cử cán bộ, giảng viên về các địa phương công tác có thời hạn để có điều kiện thâm nhập, nắm bắt tình hình thực tiễn, đảm bảo thực hiện có hiệu quả phương châm gắn lý luận với thực tiễn trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, trong các đối tượng làm công tác huấn luyện cán bộ, việc tổ chức, huy động, phát huy vai trò, năng lực của những người lãnh đạo trong việc tham gia huấn luyện có ý nghĩa hết sức quan trọng, bởi người lãnh đạo thường được đào tạo cơ bản, có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, biết kết hợp giữa lý luận và thực tiễn trong công tác huấn luyện, do đó, việc huấn luyện sẽ thiết thực hơn, hiệu quả hơn và sát hợp với yêu cầu của thực tiễn. Do đó, trong khi đặt ra yêu cầu “phải lựa chọn rất cẩn thận những nhân viên phụ trách việc huấn luyện”, Người cho rằng “Những người lãnh đạo cần phải tham gia việc dạy”<sup>(15)</sup>. Cần có kế hoạch xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức, bao gồm những cán bộ lãnh đạo quản lý trên các lĩnh vực có năng lực, có tâm huyết, có

kỹ năng, phương pháp giảng dạy; tạo điều kiện để các giảng viên kiêm chức đảm nhận các chuyên đề thuộc các chương trình đào tạo tại trường, nhất là các nội dung về xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, các chuyên đề về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

*Thứ năm: Thường xuyên quan tâm nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, kịp thời tiếp thu thông tin, “tài liệu cảm tính” từ thực tiễn.*

Lý luận có vai trò soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Đồng thời, chính thông qua thực tiễn, chúng ta sẽ thu nhận được những “tài liệu cảm tính”, đúc kết, tích lũy được kinh nghiệm và chính thực tiễn đã cung cấp “vật liệu” cho nhận thức lý luận. Hiện nay, phần lớn các giảng viên được học tập, nghiên cứu lý luận khá công phu, bài bản tại các trường và các cơ sở đào tạo nhưng chưa, hoặc ít có điều kiện đi cơ sở, tham gia các hoạt động thực tiễn, đặc biệt là chưa trực tiếp tham gia công tác lãnh đạo, quản lý tại các địa phương, đơn vị. Do đó, kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn của các giảng viên, nhất là giảng viên trẻ vừa thiếu vừa tụt hậu so với tình hình. Trong khi đó, thực tiễn cuộc sống luôn vận động và phát triển, phát sinh nhiều vấn đề mới, nhiều “tài liệu cảm tính” cần được kịp thời phát hiện, tiếp thu, nghiên cứu để tổng kết, bổ sung vào vào bài giảng. Nhiệm vụ này càng có ý nghĩa và trở thành yêu cầu cấp thiết khi đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng tại trường là cán bộ lãnh đạo, quản lý các địa phương, đơn vị - những người có vốn kiến thức kinh nghiệm thực tiễn rất phong phú và đang là chủ thể của quá trình lãnh đạo, quản lý trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Theo đó, giảng viên cần tranh thủ thời gian tham gia các chuyến đi nghiên cứu thực tế, các mô hình, điển hình trên các lĩnh vực của đời sống xã hội;

các địa phương, đơn vị có những điển hình tốt, cách làm hay, những “điểm mới” cần được kịp thời nghiên cứu, tổng kết. Cần chủ động tìm hiểu, tích cực tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tham gia viết bài và dự các chuyên đề, hội thảo, diễn đàn... để một mặt rèn luyện, nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận, tiếp thu kịp thời kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trên các lĩnh vực, mặt khác nâng cao năng lực thẩm định thông tin, nhận diện những quan điểm sai trái, thù địch.

*Thứ sáu: Tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của người học; học phải đi đôi với hành.*

Sinh thời, chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở những người làm công tác huấn luyện phải có phương pháp tốt, phải gắn lý luận với công tác thực tế, không nên lý luận suông, sa vào trích dẫn. Để công tác huấn luyện đạt hiệu quả, trước hết trong huấn luyện phải “thiết thực, chu đáo”. Yêu cầu này đòi hỏi những người làm công tác huấn luyện phải nghiên cứu, lựa chọn nội dung sát hợp với nhu cầu của người học, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn công tác, đồng thời phải tiến hành huấn luyện công phu, đảm bảo chất lượng; tránh tình trạng “việc huấn luyện còn hữu danh vô thực, làm chỉ cốt nhiều mà không thiết thực, chu đáo”<sup>(16)</sup>.

Một quy trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận cho cán bộ chỉ được coi là hiệu quả, thiết thực khi: sau khi học, người cán bộ không chỉ hiểu, nắm chắc những vấn đề cốt lõi về lý luận, biết nên làm gì, mà còn phải biết làm như thế nào. Điều đó đặt ra yêu cầu trong giảng dạy, truyền thụ kiến thức phải hết sức quan tâm việc phát huy vai trò “chủ thể” của học viên, tránh lối truyền thụ kiến thức, một chiều, áp đặt. Phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp trong giảng dạy;

kết hợp sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện truyền thống với các phương pháp, phương tiện hiện đại, phù hợp với nội dung từng bài giảng, từng chuyên đề và phù hợp với các đối tượng học viên thuộc các lớp đào tạo, bồi dưỡng khác nhau. Đặc biệt, cần tăng cường các hình thức trao đổi, thảo luận trong quá trình giảng dạy. Để tổ chức tốt các buổi thảo luận, các giảng viên cần căn cứ vào nội dung từng chuyên đề, bài giảng để thiết kế hệ thống các câu hỏi, các nội dung thảo luận một cách khoa học, phù hợp với các đối tượng khác nhau; hướng các ý kiến trao đổi, thảo luận vào việc lý giải, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận đang đặt ra, đồng thời thông qua đó cung cấp thông tin để tiếp tục nghiên cứu, tổng kết bổ sung vào lý luận.

*Thứ bảy: Phải thường xuyên bám sát thực tiễn để tiếp cận thực tiễn dưới các hình thức và mức độ khác nhau.*

Hiện nay, nhờ sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực của đời sống xã hội; phương tiện, thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu giảng dạy ngày càng được tăng cường đầu tư, do đó giảng viên có nhiều “kênh”, nhiều hình thức để khai thác, tiếp nhận thông tin, cập nhật kiến thức thực tiễn. Tùy thuộc vào chương trình, nội dung các môn học, giảng viên có thể lựa chọn nhiều hình thức khác nhau để tiếp thu kiến thức thực tiễn ở những mức độ khác nhau. Ngoài việc tăng cường các chuyến đi thực tế tại cơ sở; gặp gỡ, trao đổi với các điển hình tiên tiến, các nhân chứng lịch sử; xâm nhập vào thực tiễn đời sống của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tổ chức thăm quan các mô hình trên các lĩnh vực..., giảng viên cần thường xuyên khai thác thông tin, tư liệu thực tiễn từ các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử, trung tâm thông tin tư liệu của các ngành, các địa phương; tăng



cường cập nhật, nghiên cứu các tài liệu, tư liệu chính thống, có độ tin cậy cao, nhất là các văn kiện đại hội, hội nghị, các báo cáo chuyên đề, tài liệu từ các diễn đàn, hội thảo... Đối tượng tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng tại trường chính trị là cán bộ, đang đảm nhiệm hoặc dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý. Họ có vốn sống và kinh nghiệm thực tiễn phong phú, lại có điều kiện tiếp cận và nắm bắt tình hình đã và đang diễn ra trong thực tiễn. Các giảng viên cần tận dụng cơ hội để tiếp xúc, trao đổi với các học viên thuộc các nhóm đối tượng khác nhau để tìm hiểu và nắm bắt thông tin cần thiết để bổ sung vào nội dung các chuyên đề đang giảng dạy, nhất là việc bố trí thời gian tăng cường hình thức trao đổi, thảo luận.

*Thứ tám: Phải nghiên cứu, lựa chọn thông tin thực tiễn vào bài giảng một cách khoa học, phù hợp với nội dung từng chuyên đề và các đối tượng học viên khác nhau.*

Căn cứ vào nội dung bài giảng, đối tượng người học, loại hình đào tạo, bồi dưỡng cần chủ động, linh hoạt trong việc tích hợp một cách hợp lý các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực tiễn rất rộng và đa dạng, như Hồ Chủ tịch đã nói: “Thực tế của chúng ta là những vấn đề mà cách mạng đề ra cho ta giải quyết. Thực tế bao gồm rất rộng. Nó bao gồm kinh nghiệm công tác tư tưởng của cá nhân, chính sách và đường lối của Đảng cho đến các vấn đề trong nước và trên thế giới. Đó là những thực tế mà chúng ta cần liên hệ”. Trong giảng dạy, một vấn đề lý luận có thể có nhiều hiện tượng, hoạt động thực tiễn để liên hệ, và cùng một bài giảng lại phải nhiều lần liên hệ với thực tiễn. Do đó, để phần liên hệ thực tiễn đảm bảo khoa học, đòi hỏi giảng viên không chỉ nắm vững kiến thức lý luận của toàn bộ nội dung bài giảng mà còn phải lựa chọn, sắp xếp đề đưa

thông tin, tư liệu thực tiễn vào bài giảng một cách công phu, khoa học, phù hợp với nội dung từng chuyên đề, phù hợp với các đối tượng học viên đang sinh hoạt, công tác ở các ngành, địa phương, đơn vị khác nhau. Đặc biệt, tư liệu thực tiễn đưa vào bài giảng phải đảm bảo tính điển hình, mang tính thời sự, có độ chính xác cao, phù hợp với nội dung lý luận đang giảng dạy, tránh tình trạng liên hệ tràn lan, sa vào kể lể dài dòng, đơn điệu, thậm chí “tô hồng” hoặc “bôi đen”, “hư cấu” thực tiễn.

Việc quán triệt và thực hiện có hiệu quả nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong giảng dạy lý luận đang là yêu cầu cấp thiết, là giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phẩm chất ngang tầm nhiệm vụ, đồng thời là công cụ sắc bén góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giai đoạn hiện nay./.

### ***Chú thích:***

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 8, tr.496
2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 8, tr 495.
3. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 8, tr 497.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 5, tr 233.
5. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 6, tr 47.
6. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 5, tr.234,235.
7. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 8, tr.498, 499.
8. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 5, tr 233,234,235.
9. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, tập 8, tr 450.
10. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 6, tr. 303
11. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 8, tr. 497
12. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 5, tr.273
13. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 6, tr.46
14. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 8, tr.499
15. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 5, tr. 273
16. Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 6, tr.46.

# CÔNG TÁC GIẢNG DẠY LỊCH SỬ ĐẢNG VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✧ TS. NGUYỄN QUANG NGỌC

Phó Hiệu trưởng

*Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt. Trong giai đoạn hiện nay, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác giảng dạy lý luận chính trị nói chung, giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng là phải chú trọng tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.*

**B**ảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của từng cán bộ, đảng viên. Theo đó, trong giai đoạn hiện nay, công tác giảng dạy lý luận chính trị nói chung, giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng cần phải chú trọng tích hợp các nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử Đảng nhằm góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ thanh danh, uy tín của Đảng đối với Nhân dân, củng cố

vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng.

Như vậy, trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ của công tác giảng dạy Lịch sử Đảng không chỉ dừng lại ở việc trình bày một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về Lịch sử Đảng; lý giải những sự kiện lịch sử và mối liên hệ giữa chúng; đúc kết những kinh nghiệm, bài học lịch sử; giúp người học phát triển tư duy khoa học, củng cố và nắm vững hệ thống kiến thức lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng về các lĩnh vực của đời sống xã hội; nhận thức rõ sự đúng đắn, sáng tạo cũng như hạn chế, khuyết điểm của Đảng trong lãnh đạo cách mạng; nâng cao khả năng vận dụng những kinh nghiệm, bài học lịch sử vào hoạt động thực tiễn, nhất là hoạt động lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ, đảng viên... mà còn góp phần củng cố, nâng cao năng lực

nhận diện những thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ của các thế lực thù địch; rèn luyện ý thức trách nhiệm, bản lĩnh đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy học Lịch sử Đảng gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trước hết cần phải nhận diện rõ những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ, bóp méo lịch sử của các thế lực thù địch, đồng thời bằng cơ sở lý luận và thực tiễn, những bằng chứng lịch sử không thể chối cãi, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, qua đó tiếp tục khẳng định vị trí của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đây là một bước ngoặt vô cùng to lớn trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và tổ chức lãnh đạo phong trào yêu nước ở Việt Nam. Đảng ra đời là kết quả tất yếu của quá trình đấu tranh dân tộc và giai cấp diễn ra trong những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX; là kết quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; đồng thời, có sự đóng góp quan trọng, mang tính quyết định của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã khẳng định dứt khoát nội dung, xu hướng phát triển của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; là nhân tố hàng đầu quyết định đưa cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử và thời đại trong hơn 90 năm qua. Cương lĩnh chính trị đầu tiên được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã phản ánh một cách

súc tích những luận điểm cơ bản về đường lối chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam; phản ánh được quy luật khách quan và đáp ứng những nhu cầu cơ bản và cấp bách của xã hội Việt Nam, phù hợp với xu thế của thời đại. Cương lĩnh cũng đã dứt khoát khẳng định nội dung, xu hướng phát triển của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, liên quan đến sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, các thế lực thù địch đã đưa ra nhiều luận điệu xuyên tạc, chống phá, bôi nhọ trên mọi khía cạnh, như: Chúng phủ nhận tính tất yếu lịch sử của sự ra đời Đảng ta; đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác-Lênin; phủ định sự lựa chọn con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, cho rằng đây là con đường không hợp với quy luật khách quan, từ đó kêu gọi từ bỏ lý tưởng cộng sản và con đường đi lên xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; xuyên tạc Cương lĩnh chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng; phủ nhận vai trò lãnh đạo, đòi đổi tên Đảng, kêu gọi “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”... Chúng còn rêu rao: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là sai lầm, bảo thủ, giáo điều”; “một đảng cầm quyền không thể có dân chủ”; “Việt Nam lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là một sai lầm lịch sử, đi theo vết xe đổ của Liên Xô”; “Đảng không phải là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nên không thể lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội đích thực ở Việt Nam”...

Trước những luận điệu xuyên tạc trên, trong giảng dạy nội dung “Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời”, xuất phát từ lý luận và thực tiễn, bằng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, cần tập trung phân tích và tiếp tục khẳng định một số nội dung chủ yếu sau:

*Thứ nhất: Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một tất yếu lịch sử.* (1) Đầu thế kỷ XX, quy luật quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội được mở ra sau Cách mạng Tháng Mười Nga đã khách quan đưa đến một sự lựa chọn mới cho phong trào cách mạng giải phóng dân tộc thế giới và cách mạng Việt Nam trong quá trình tìm tòi cách thức giải quyết mâu thuẫn xã hội. Việc cách mạng lựa chọn cách thức giải quyết mâu thuẫn xã hội theo quan điểm, lập trường của giai cấp vô sản, bằng con đường cách mạng vô sản đã đặt ra yêu cầu khách quan cần phải có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. (2) Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, xã hội Việt Nam diễn ra quá trình phân hoá giai cấp rất mạnh mẽ. Trong cơ cấu giai tầng xã hội đó, chỉ có giai cấp công nhân vượt lên với tư cách là giai cấp duy nhất có đầy đủ năng lực, phẩm chất trở thành lực lượng lãnh đạo của cách mạng Việt Nam. Điều này cũng đồng nghĩa tổ chức của giai cấp công nhân Việt Nam - Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một tất yếu lịch sử. Mặt khác, từ đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và ý chí, nguyện vọng của nhân dân lao động có thể nhận thấy rằng, ở Việt Nam, lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích của đại bộ phận các giai cấp, tầng lớp khác cơ bản là thống nhất, vì vậy, Đảng ta mang bản chất của giai cấp công nhân và “là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”<sup>(1)</sup>. (3) Dưới ách thống trị của đế quốc và phong kiến, ở Việt Nam đã diễn ra quá trình khảo nghiệm và sự lựa chọn con đường giải phóng dân tộc. Chính dân tộc Việt Nam, nhân dân Việt Nam, phong trào cách mạng Việt Nam đã khách quan khảo nghiệm, bỏ qua những con đường không phù hợp và lựa chọn con

đường cách mạng vô sản, lựa chọn độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, với lực lượng lãnh đạo chỉ có thể là Đảng Cộng sản. (4) Đảng Cộng sản ra đời là sản phẩm tất yếu của quá trình Nguyễn Ái Quốc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, tạo ra sự chuyển biến về chất trong phong trào công nhân và tác động, định hướng cho sự phát triển của phong trào yêu nước Việt Nam, chuyển từ yêu nước truyền thống sang yêu nước cách mạng, chuẩn bị tiền đề về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam - Đảng Cộng sản Việt Nam. (5) Đầu năm 1930, việc hợp nhất các tổ chức cộng sản để thành lập một đảng cộng sản duy nhất để thống nhất sự lãnh đạo phong trào trong cả nước là yêu cầu khách quan của cách mạng Việt Nam.

*Thứ hai: Tiếp tục khẳng định tính cách mạng, khoa học của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.* Cương lĩnh là sự vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam một cách đúng đắn, sáng tạo và có phát triển trong điều kiện lịch sử mới. Đó chính là giải quyết đúng đắn các mối quan hệ cốt lõi trong cách mạng Việt Nam: Kết hợp đúng đắn vấn đề giai cấp và vấn đề dân tộc; kết hợp truyền thống yêu nước với những kinh nghiệm của cách mạng thế giới; kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng; kết hợp nhuần nhuyễn, sáng tạo, đặc điểm thực tiễn, yêu cầu của cách mạng Việt Nam với tư tưởng tiên tiến cách mạng của thời đại. Con đường cách mạng mà Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã đề ra là sự lựa chọn của chính lịch sử, sự lựa chọn dứt khoát từ năm 1930 với sự ra đời của Đảng và đối với nước ta, không còn con đường nào khác để có độc lập dân tộc thật sự và tự do hạnh phúc cho nhân dân. “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự



lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”<sup>(2)</sup>.

*Thứ ba: Từ cơ sở lý luận và thực tiễn sinh động, cần tiếp tục khẳng định mối quan hệ biện chứng giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.* Đó là mối quan hệ giữa cội nguồn và phát triển, giữa cái chung và cái đặc thù. Vì thế, không thể tách rời, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác-Lênin, cũng không thể lấy tư tưởng Hồ Chí Minh để thay thế cho chủ nghĩa Mác-Lênin và ngược lại. Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là hai bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Làm rõ nội dung này để góp phần nhận diện rõ hơn âm mưu của các thế lực thù địch, phản động và phần tử cơ hội chính trị trong việc tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác-Lênin, cố tình lờ đi mối quan hệ biện chứng giữa hai hệ thống tư tưởng, lý luận này.

Với lịch sử Đảng trong giai đoạn Đảng lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân từ năm 1930 đến năm 1975, các thế lực thù địch cũng đưa ra nhiều luận điệu xuyên tạc hòng phủ nhận thắng lợi, thành tựu của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng cho rằng “thành quả cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là sự ăn may của Cộng sản Việt Minh”; chúng xuyên tạc tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), hạ thấp ý nghĩa chiến thắng Điện Biên Phủ; âm mưu hạ bệ thần tượng lịch sử, phủ nhận công lao của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và vai trò của Đại tướng Võ Nguyên Giáp; chúng xuyên tạc “cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo là một sai lầm, không có bên thắng, bên thua mà tất cả cùng thua”; “là một cuộc nội chiến, nôi da nấu thịt, huynh đệ tương tàn nhằm tranh giành quyền lực”; chúng

viện dẫn lịch sử một số nước “khôn ngoan” lựa chọn con đường khác, không cần bạo lực cách mạng vẫn giành được độc lập, tránh đổ máu, từ đó vu khống “miền Bắc xâm lược miền Nam” và cho rằng, “cuộc chiến tranh vũ trang mất mát đau thương là không cần thiết”, đổ lỗi 21 năm chiến tranh với hàng triệu người của hai miền thiệt mạng là “lỗi của bên Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”; thậm chí chúng còn đưa ra luận điệu “Đảng đã hoàn thành nhiệm vụ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ”...

Trước những luận điệu xuyên tạc nêu trên, khi giảng dạy Lịch sử Đảng giai đoạn 1930-1975, cần tập trung phân tích và tiếp tục khẳng định một số vấn đề sau:

*Một là: Tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong cách mạng giải phóng dân tộc, nhất là trong nghệ thuật chớp thời cơ tổng khởi nghĩa giành chính quyền.* Thực tiễn lịch sử cho thấy, nhạy bén trước những tác động của cuộc chiến tranh đế quốc phát xít, nắm vững lý luận khởi nghĩa vũ trang của chủ nghĩa Mác và nguyên lý “Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng” của Lênin, ngay sau khi chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, Hội nghị Trung ương 11/1939 đã kịp thời có sự phân tích toàn diện, khoa học nguyên nhân, tác động, các khả năng diễn biến của chiến tranh và quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược. Sự sắc sảo, nhạy bén chính trị của Trung ương thể hiện rõ trong kết luận: “Bước đường sinh tồn của các dân tộc Đông Dương không có con đường nào khác hơn là con đường đánh đổ đế quốc Pháp, chống lại tất cả ách ngoại xâm... để tranh lấy giải phóng dân tộc”<sup>(3)</sup>. Như vậy, khi những điều kiện cho đấu tranh dân sinh dân chủ không còn nữa, Đảng đã kịp thời đưa ra định hướng chính trị, tư tưởng cho toàn Đảng, toàn dân phù hợp với giai đoạn đấu tranh giành chính quyền, đặt nền

móng cho quá trình bổ sung, hoàn chỉnh đường lối cách mạng giải phóng dân tộc. Kết luận này chứng minh sự trưởng thành trong nhận thức các quy luật khách quan, bản lĩnh vững vàng và tinh thần chủ động sáng tạo của Trung ương Đảng.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một trong những sự kiện thể hiện đầy đủ bản lĩnh, trí tuệ, một mẫu mực trong nghệ thuật lãnh đạo và chớp thời cơ khởi nghĩa của Đảng ta. Cuối năm 1944 đầu 1945, trước những diễn biến nhanh chóng của tình hình thế giới và trong nước, Đảng đã đưa ra những quyết định hệ trọng đối với vận mệnh dân tộc. Trong lúc này, nếu không có trí tuệ và bản lĩnh chính trị vững vàng, chắc chắn sẽ rơi vào lúng túng, do dự. Thấm nhuần lời dạy của Lênin: “Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng có thể thắng lợi hôm nay (và chắc chắn sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ; vì để đến ngày mai, không khéo họ sẽ mất nhiều, không khéo họ sẽ mất tất cả”<sup>(4)</sup>. Sau khi phân tích tình hình, Hội nghị toàn quốc của Đảng (13/8/1945) đã nhận định: “cơ hội tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền ngay sau khi phát xít Nhật đầu hàng và trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Dự báo đúng thời cơ, kịp thời phát động toàn dân khởi nghĩa, kiên quyết trong những giờ phút quyết định của lịch sử là một trong những đỉnh cao của nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng trong Cách mạng Tháng Tám. Nhờ vậy cách mạng đã giành được thắng lợi trong thời gian ngắn và ít tổn thất, đồng thời đã thay đổi vị thế đất nước khi đón tiếp quân Đồng minh - một trong những nhân tố quan trọng góp phần hạn chế và đi đến đập tan âm mưu, thủ đoạn của các lực lượng dưới danh nghĩa quân Đồng minh vào Việt Nam để giải giáp vũ khí quân đội Nhật. Như vậy, bằng chứng lịch sử cho thấy rằng, thời cơ

thuận lợi được mở ra và Nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh đã “đem sức ta giải phóng cho ta”, giành được chính quyền, tuyên bố độc lập. Ở đây, nhân tố chủ quan là quan trọng, quyết định đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, chứ không phải là “sự ăn may” hay “khoảng trống quyền lực” như luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

*Hai là: Tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến chống thực dân Pháp.* Sau Cách mạng Tháng Tám, bên cạnh những thuận lợi căn bản, nền độc lập non trẻ phải đương đầu với muôn vàn khó khăn, thử thách. Lúc này, vận mệnh dân tộc như “ngàn cân treo sợi tóc”. Xuất phát từ đặc điểm, tính chất và điều kiện lịch sử cụ thể của thời kỳ 1945-1946, việc kiên quyết giữ vững nguyên tắc chiến lược, nhưng mềm dẻo, linh hoạt trong sách lược trở thành vấn đề sống còn đối với chính quyền cách mạng. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn về sự thống nhất giữa chiến lược và sách lược, Đảng chủ trương lúc thì tạm thời “hòa hoãn” với quân đội Tưởng Giới Thạch để tập trung đối phó với thực dân Pháp; lúc lại chuyển sang “hòa hoãn” với thực dân Pháp để gạt gài 20 vạn quân Tưởng về nước. Phương châm ngoại giao “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” đã hạn chế tới mức thấp nhất sự phá hoại của các lực lượng phản động, giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ trước cơn sóng gió.

Tuy nhiên, dã tâm xâm lược của thực dân Pháp đã đặt dân tộc ta trước thử thách mới, hoặc chiến đấu để giữ vững nền độc lập, hoặc trở lại kiếp nô lệ một lần nữa. Khi mà thiện chí hoà bình và mọi sự nhân nhượng của Đảng không được thực dân Pháp đáp lại, khi mà lực lượng kháng chiến đã được chuẩn bị về căn bản và chúng

ta không thể tiếp tục nhân nhượng, ngày 19/12/1946, Đảng phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp. Đây là một quyết định hết sức đúng đắn và kịp thời của Đảng ta, đồng thời cũng khẳng định tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc của nhân dân ta. Với bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin sắt đá vào sức mạnh của cả dân tộc và quyết tâm “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm hoạch định được đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính. Thực tiễn cuộc kháng chiến một lần nữa là minh chứng hùng hồn khẳng định tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*Ba là: Tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.* Sau năm 1954, đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau. Bối cảnh quốc tế và trong nước đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc hoạch định đường lối cho cách mạng Việt Nam. Đấu tranh bằng phương pháp nào để đưa cách mạng miền Nam thoát ra khỏi cảnh “nước sôi lửa bỏng” nhưng không đi ngược lại xu thế giải quyết mâu thuẫn của thế giới, góp phần giải quyết những bất đồng và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa? Trải qua một quá trình tìm tòi, đúc rút kinh nghiệm lịch sử Đảng đã trả lời câu hỏi đó tại Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (01/1959) với việc quyết định đường lối và phương pháp cách mạng miền Nam. Quyết định lịch sử đó đánh dấu một bước nhảy vọt quan trọng của cách mạng miền Nam, từ giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công, mở đầu bằng phong trào Đồng khởi. Đây là thành công điển hình của Đảng về phương pháp

tiến hành bạo lực cách mạng, về nghệ thuật khởi đầu cuộc chiến tranh cách mạng một cách độc đáo, khéo léo, phù hợp với năng lực cách mạng và làm yên lòng bạn bè quốc tế. Một lần nữa trí tuệ và bản lĩnh chính trị của Đảng lại được lịch sử khẳng định ở một trong những khúc quanh khó khăn, phức tạp nhất. Từ việc dựng lại bức tranh lịch sử giai đoạn này, có thể khẳng định rằng: Nguồn gốc chiến tranh là mưu đồ chính trị và hành động xâm lược Việt Nam của chính giới Mỹ, chứ không phải xuất phát từ mâu thuẫn nội bộ dân tộc Việt Nam; chiến tranh xâm lược Việt Nam 1954-1975 trước hết và căn bản khởi phát từ chiến lược toàn cầu, lợi ích bên trong của đế quốc Mỹ, đó là cuộc chiến tranh xâm lược phi nghĩa; cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân Việt Nam thời kỳ 1954-1975 là cuộc chiến tranh yêu nước, chính nghĩa, nhằm giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, không phải là “nội chiến”.

Với lịch sử Đảng giai đoạn từ 1976 đến nay, các thế lực thù địch tiếp tục đưa ra nhiều luận điệu xuyên tạc hòng phủ nhận thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chúng xuyên tạc rằng “sau 35 năm đổi mới mà Việt Nam vẫn tụt hậu, nhân dân đói nghèo”; “công cuộc đổi mới ở Việt Nam thực ra đi theo chủ nghĩa tư bản”; “đổi mới chuyển từ kinh tế bao cấp kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là chuyển sang chủ nghĩa tư bản, vì kinh tế thị trường là của tư bản, gắn kinh tế thị trường với định hướng xã hội chủ nghĩa là “đầu Ngô mình Sở”; nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta chỉ là sự lắp ghép cái đuôi xã hội chủ nghĩa vào “cơ thể” kinh tế thị trường vốn có của chủ nghĩa tư bản”; “phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thực chất là Việt Nam đang “âm thầm xoay trục” theo con đường tư bản chủ nghĩa”.

Bên cạnh đó, từ những năm cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu từng bước rơi vào khủng hoảng và sụp đổ. Kể từ đó đến nay, các thế lực thù địch vẫn luôn ra sức tìm mọi cách lợi dụng xuyên tạc, công kích và phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin. Chúng cho rằng, sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là một tất yếu lịch sử vì nó bắt nguồn từ “sự lạc hậu, lỗi thời của bản thân chủ nghĩa Mác-Lênin”; “chủ nghĩa xã hội mà Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội “không tưởng”, không bao giờ thực hiện được”<sup>(5)</sup>. Xuất phát từ những lập luận đó, chúng xuyên tạc rằng, hiện nay “Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế, mà còn về tinh thần. Không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác nữa”<sup>(6)</sup>, do đó, Việt Nam cần “tránh chỗ tối, tìm chỗ sáng”, “tránh con đường đau khổ” mà một số nước đã đi qua để đi theo con đường tư bản chủ nghĩa...

Mặt khác, trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị còn âm mưu tấn công vào đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ của Đảng, nhất là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược; liên tục tung tin giả về thân thế, sự nghiệp, tài sản của lãnh đạo cấp cao; xuyên tạc đoàn kết nội bộ Đảng, công tác nhân sự của Trung ương, công tác phòng, chống tham nhũng; thổi phồng những sai lầm, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng; tăng cường ra sức nhào nặn, bóp méo thông tin, xuyên tạc, chống phá các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đã và đang gây ra những khó khăn, thách thức không nhỏ cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Trước những thủ đoạn và luận điệu xuyên tạc nêu trên, để góp phần bảo vệ nền

tảng tư tưởng của Đảng, khi giảng dạy Lịch sử Đảng giai đoạn từ 1976 đến nay cần tiếp tục khẳng định một số vấn đề sau:

*Thứ nhất: Tiếp tục khẳng định bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Đảng ta.* Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cả nước bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Do lạc hậu về nhận thức lý luận, sai lầm vừa “tả” khuynh, vừa hữu khuynh trong tổ chức thực hiện, nên sau hàng chục năm xây dựng chủ nghĩa xã hội theo tư duy cũ, đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, với trí tuệ và bản lĩnh chính trị vững vàng, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986) đã hoạch định đường lối đổi mới toàn diện đất nước, từng bước hình thành tư duy mới, quan niệm mới về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ngay sau Đại hội VI, cách mạng lại phải đối diện với những khó khăn, thách thức trùng chùng không thể vượt qua. Nhiều nước xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng toàn diện và nghiêm trọng; Việt Nam không còn sự ủng hộ truyền thống, lại chịu sự bao vây, cấm vận, chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch; trong Đảng và ngoài xã hội xuất hiện nhiều luồng tư tưởng khác nhau, thậm chí đối lập nhau về đổi mới hay không đổi mới, đổi mới bằng con đường nào.... Lúc này, nếu thiếu bản lĩnh, trí tuệ, chỉ một quyết định sai lầm cũng có thể đưa đến những nguy cơ đối với vận mệnh của Đảng, của dân tộc. Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn đó, Hội nghị Trung ương 6 khoá VI (3/1989) đã kịp thời đề ra những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo đổi mới, kiên quyết thực hiện đường lối đổi mới. Nghị quyết khẳng định tính chất của công cuộc đổi mới ở Việt Nam không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có



hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp. Nghị quyết cũng nhấn mạnh: “Chủ nghĩa Mác-Lênin luôn luôn là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, chỉ đạo toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta”<sup>(7)</sup>. Có thể thấy rằng, những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo đổi mới thể hiện rõ trí tuệ, bản lĩnh chính trị vững vàng và vai trò lãnh đạo của Đảng ta, bảo đảm cho sự nghiệp đổi mới phát triển đúng hướng, góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại; kiên định, bảo vệ và phát triển lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, bất chấp mọi sự chống phá của các thế lực thù địch.

*Thứ hai: Tiếp tục khẳng định những thành tựu to lớn của 35 năm đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng.* Thông qua việc khái quát quá trình bổ sung, phát triển và thực tiễn thực hiện đường lối đổi mới qua các kỳ Đại hội, có thể khẳng định rằng: Sau 35 năm đổi mới và 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội chúng ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, với thế và lực ngày càng mạnh hơn bao giờ hết. Kinh tế phát triển, chính trị - xã hội ổn định; văn hóa - xã hội có bước phát triển, quốc phòng, an ninh được tăng cường. Đảng và Nhà nước ta không ngừng quan tâm, đầu tư mọi nguồn lực cho phát triển văn hoá - xã hội; đưa đến nhiều chuyển biến trong cải thiện đời sống tinh thần nhân dân. Nhận định về nội dung này, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”.

Một trong những nhân tố có ý nghĩa quyết định đến chất lượng bài giảng Lịch sử Đảng là năng lực, trình độ, phẩm chất và ý thức, thái độ chính trị của người giảng viên. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả việc tích

hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy Lịch sử Đảng, mỗi giảng viên phải không ngừng tự học tập nâng cao trình độ nhận thức lý luận và thực tiễn; nâng cao năng lực nhận diện âm mưu, thủ đoạn, quan điểm thù địch, thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thường xuyên rèn luyện lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng; luôn có thái độ kiên quyết và tư duy khoa học trong đấu tranh... Có như vậy mỗi giảng viên mới thực sự trở thành người truyền lửa, chiến sỹ tiên phong trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giai đoạn hiện nay./.

### **Chú thích:**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam - Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng thông qua ngày 19/01/2011
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.70.
3. *Văn kiện Đảng Toàn tập (2005)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.6, tr 536
4. *V.I.Lênin Toàn tập (1976)*, Nxb Tiến bộ, Matxcova, T.34, tr 571
5. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Tr48
6. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. tr48.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đảng Toàn tập, tập 49*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Tr591

# PHÁT HUY VAI TRÒ TIÊN PHONG CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRÊN MẶT TRẬN BÁO CHÍ, MẠNG XÃ HỘI, ĐẤU TRANH CHỐNG LẠI LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH, BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG



ThS. NGUYỄN QUỲNH NGÀ

*Khoa Xây Dựng Đảng*

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng là đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; khắc phục những nhận thức mơ hồ, lệch lạc, sai lầm về tư tưởng, lý luận... Hiện nay, cuộc đấu tranh đó đang diễn ra trên các lĩnh vực đời sống, nhất là diễn ra trên báo chí, mạng xã hội. Với đặc tính lan tỏa nhanh, mạng xã hội đang là phương tiện nguy hiểm nhất, có phạm vi tác động nhanh nhất, vượt qua rào cản ngôn ngữ, khoảng cách địa lý và các nỗ lực ngăn chặn để phổ biến nhanh, gây tác hại trên diện rộng hơn bất cứ hình thức chống phá nào của các thế lực thù địch. Trước thực trạng trên cần phát huy vai trò tiên phong, đi đầu của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trên mặt trận này để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, quan điểm, chủ trương của Đảng.

Báo chí, truyền thông có sức mạnh và ảnh hưởng to lớn đến các lĩnh vực đời

sống xã hội. Bài học lịch sử từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô cho thấy, một trong những nguyên nhân là do sự suy thoái của truyền thông, báo chí, sự tấn công xuyên tạc của thế lực thù địch trên mặt trận báo chí, tư tưởng. Nhà văn Yuri Boldarev đã từng nhận định rằng: “Trong sáu năm, báo chí Liên Xô đã thực hiện được mục tiêu mà quân đội Đức Quốc xã với hàng triệu quân tinh nhuệ nhất cũng không thể thực hiện được khi xâm lược nước ta, đó là đánh đổ Nhà nước Liên Xô. Quân đội Đức có thiết bị kỹ thuật hàng đầu nhưng thiếu một thứ, đó là hàng triệu ả phẩm mang vi khuẩn hủy diệt tư tưởng của nhân dân Liên Xô”. Từ năm 1986 báo chí Liên Xô liên tục gây khuynh đảo dư luận khi ngấm ngấm (rồi sau đó công khai) viết bài chỉ trích lịch sử cách mạng, trong khi lại tán dương chủ nghĩa tư bản phương Tây. Do ảnh hưởng từ báo chí, tư tưởng đảng viên và nhân dân Liên Xô trở nên dao động dữ dội, ngày càng có nhiều người bi quan về đất nước trong khi lại ảo tưởng về phương Tây.

Khi thế giới bước sang thế kỷ XXI với cuộc cách mạng chuyển đổi số ngày càng diễn ra mạnh mẽ, việc dùng mạng xã hội trở nên phổ biến thì đây là một phương tiện hết sức lợi hại để các thế lực phản động triệt để lợi dụng. Hiện nay ở nước ta, các thế lực thù địch đang thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình” và môi trường mà các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã, đang và sẽ tập trung chủ yếu là sử dụng internet, không gian mạng, nhất là mạng xã hội để chống phá cách mạng. Thông qua việc thiết lập các website, blog để tổ chức truyền tải thông tin xấu, độc nhằm phá hoại tư tưởng, đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp nhân dân; gây nhiễu loạn thông tin, làm phức tạp về chính trị xã hội; làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp.

Nhận thức được những yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, Nghị quyết số 35-NQ/TU, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” xác định: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân... Nghị quyết Trung ương 5 khóa X tiếp tục khẳng định: “cần triển khai khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta...” . Như vậy, cuộc đấu tranh với các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng đòi hỏi cần được tiến hành trên nhiều lĩnh vực, bằng

nhiều phương thức, với sự tham gia của nhiều lực lượng khác nhau.

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao; công tác nắm bắt dư luận trước những sự kiện, tình huống bất ngờ còn chưa kịp thời.

Với chức năng cơ bản là “tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương”, hệ thống trường chính trị có vai trò quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong đó nòng cốt là đội ngũ giảng viên lý luận chính trị. Đây chính là đội ngũ có đầy đủ năng lực, trí tuệ, phẩm chất, có khả năng và thường xuyên tham gia tiếp cận, nhận diện kịp thời các thông tin, luận điệu, từ đó chia sẻ, viết bài, bình luận phản biện và đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch... Nhiệm vụ của người giảng viên không chỉ thể hiện trong công tác giảng dạy mà nhiệm vụ đó còn được thể hiện trong công tác nghiên cứu khoa học, viết bài cho các báo, tạp chí trong nước, trong tỉnh, viết bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội...

để tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thông qua đó để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để phát huy hơn nữa vai trò tiên phong của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trên mặt trận đấu tranh trên báo chí, mạng xã hội góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thì cần phải thực hiện được những nội dung sau:

*Thứ nhất:* Trước hết đối với mỗi cán bộ, giảng viên trường chính trị cần phải ý thức được vai trò, vị trí, nhiệm vụ của mình đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Xuất phát từ ý thức, trách nhiệm đó để xác định cần phải làm gì để hoàn thành được nhiệm vụ chính trị được giao.

*Thứ hai:* Bản thân mỗi giảng viên phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, chủ động trong nắm bắt thông tin, cập nhật tình hình... Tự trang bị cho bản thân nền tảng kiến thức vững chắc, vốn hiểu biết sâu rộng, dày dặn, như vậy mới đủ cơ sở lý luận, lý lẽ để phản bác, vạch trần, đập tan được các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù.

Mỗi giảng viên phấn đấu trở thành tấm gương về trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị vững vàng, mẫu mực về tác phong, lời nói việc làm, không hoang mang dao động trước mọi luận điệu xuyên tạc. Có thái độ dứt khoát, lập trường kiên định, tư tưởng kiên quyết và tư duy sắc bén trong đấu tranh với những quan điểm, tư tưởng, hoạt động chống phá Đảng ta. Gương mẫu; tinh táo, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi phát ngôn, chia sẻ

nhận định, đánh giá về vấn đề, sự kiện, hiện tượng nào đó trên mạng xã hội.

*Thứ ba:* Quán triệt sâu sắc quan điểm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xem đây “là công việc tự giác, thường xuyên...” của mỗi giảng viên, đảng viên. Cần có những hình thức khen thưởng thích hợp, kịp thời nhằm động viên, khuyến khích đội ngũ giảng viên tích cực tham gia hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đồng thời, cũng cần có những biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với những trường hợp có những biểu hiện, lời nói, việc làm không phù hợp với vị trí một người giảng viên trường chính trị trên mạng xã hội.

Trước những diễn biến mới của tình hình và nhiệm vụ cách mạng, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, phản bác những luận điệu xuyên tạc, những quan điểm sai trái, thù địch ngày càng diễn biến phức tạp. Để đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch có hiệu quả, cần phải nhận diện rõ âm mưu, thủ đoạn của chúng và đề ra những biện pháp đấu tranh phù hợp. Có thể thấy các thế lực thù địch không từ bất cứ âm mưu, thủ đoạn nào nhằm chống phá cách mạng Việt Nam trên mọi lĩnh vực. Vì vậy, xác định đấu tranh, phản bác có hiệu quả với luận điệu xuyên tạc, các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch là trách nhiệm của mỗi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị, để trở thành lực lượng tiên phong, đi đầu trên mặt trận đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội./.



# GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG VĂN HÓA CHO THANH THIẾU NHI TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THÙ ĐỊCH



ThS. LÊ THỊ THÙY DUNG

*Khoa Nhà nước và pháp luật*

**Đ**ẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đối với thế hệ trẻ nhằm nâng cao sức đề kháng, khả năng chủ động đấu tranh phản bác những luận điểm sai trái, thù địch trên Internet; biết khai thác, sử dụng Internet một cách hiệu quả, thiết thực và lành mạnh là một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đưa ra trong Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. Để thực hiện nhiệm vụ đó, cần đánh giá rõ thực trạng những biểu hiện về lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa của thanh thiếu nhi hiện nay trên không gian mạng, cũng như âm mưu của các thế lực thù địch, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần thực hiện tốt hơn công tác này với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

“Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu, là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không

bị giới hạn bởi không gian và thời gian”<sup>(1)</sup>. Như vậy, có thể nói không gian mạng ngày nay trở thành một không gian xã hội mới, nơi con người có thể thực hiện các hành vi giao tiếp, sáng tạo, lao động, sản xuất, tiêu dùng, học tập và vui chơi giải trí, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Vì thế, các thế lực thù địch, phản động luôn lợi dụng triệt để internet, mạng xã hội, thường xuyên có những chiêu thức, thủ đoạn mới chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới, đất nước. Không những thế, không gian mạng còn có thể bị lợi dụng “câu like”, “câu view” thông qua việc dựng lên những câu chuyện sai sự thật, đưa ra những nhận xét, bình luận, chia sẻ gây ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân trong xã hội.

Bối cảnh đó đang đặt ra cho thế hệ trẻ không ít những thách thức, nhất là khi đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi dễ tiếp cận cái mới, thích tự khẳng định mình, nhưng nhận thức các vấn đề chính trị- xã hội còn chưa đủ độ chín để có thể sàng lọc, nhận

diện được những thông tin xấu độc xuất hiện ngày càng nhiều trên không gian mạng. Trong khi đó với âm mưu thâm độc, các thế lực thù địch, phản động luôn xem thanh niên, thiếu niên, nhi đồng là một trong những đối tượng để thực hiện thủ đoạn “diễn biến hòa bình” với các hình thức, thủ đoạn hết sức tinh vi. Chúng sử dụng các chiêu trò hư cấu, xuyên tạc sự việc, xuyên tạc lịch sử dân tộc thông qua các sản phẩm văn hóa, tạo các diễn đàn trên mạng xã hội để đưa ra các thông tin thật giả lẫn lộn, kích thích trí tò mò, cổ vũ giới trẻ tham gia truy cập và bình luận theo hướng tiêu cực, nhằm gieo rắc sự hoài nghi, mơ hồ, mất phương hướng chính trị trong giới trẻ.

Bên cạnh đó, việc xuất hiện nhiều “hiện tượng mạng” lệch chuẩn trong thời gian qua đã gây ảnh hưởng lớn tới nhận thức của thanh thiếu nhi. Từ những video, phát ngôn gây sốc, xuất hiện với vỏ bọc của sự hào nhoáng, lên mạng nói đạo lý đã thu hút lượng theo dõi đông đảo từ cộng đồng mạng nói chung và đặc biệt là giới trẻ nói riêng. Các đối tượng này nhanh chóng tạo ra các xu hướng, trở thành “thần tượng” của một bộ phận không nhỏ giới trẻ mặc dù trong thực tế đây đều là những đối tượng có các hành vi vi phạm đã bị pháp luật xử lý. Không những thế, các thế lực thù địch, phản động còn tăng cường xây dựng các kênh, nhóm phát tán các sản phẩm đồi trụy, bạo lực, cổ xúy lối sống thực dụng nhằm tha hóa giới trẻ, làm sao nhãng việc học hành, giảm chí tiến thủ, không dám đấu tranh với cái sai, cái xấu, cái ác; bảo vệ cái đúng, cái tốt; đắm chìm vào thế giới ảo trong đời sống thực. Riêng trong tháng 3/2022 Cục An toàn thông tin (Bộ Thông tin- Truyền thông) đã phối hợp với Cục Phát thanh, truyền hình và thông

tin điện tử, Cục trẻ em (Bộ Lao động-Thương binh và xã hội) cùng các đơn vị có liên quan rà soát xử lý hơn 30 kênh, nhóm có nội dung độc hại đối với trẻ. Trong số này có những kênh có số lượng thành viên là trẻ em rất lớn như TimmyTV và nhóm Team2K9.

Đứng trước những thách thức đặt ra như trên, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hoà cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ cho thế hệ trẻ”<sup>(2)</sup>. Trên cơ sở đó ngày 05/3/2022, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ra quyết định phê duyệt Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, giai đoạn 2022 - 2030”. Đây là chương trình có ý nghĩa quan trọng với mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, qua đó góp phần xây dựng thế hệ trẻ có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước, có tri thức, văn hóa, có ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng, có ước mơ, hoài bão, khát vọng và kỹ năng hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên số hóa. Hình thành và phát triển các kỹ năng nhận diện, xử lý, làm chủ thông tin và các công cụ, phương tiện kỹ thuật trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa trên không gian mạng; chủ động sàng

lọc, nhận diện được các thông tin “xấu”, “độc”, tiếp nhận thông tin tích cực trên không gian mạng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần tích cực thực hiện hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng nói chung và trên không gian nói riêng là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị nhất là tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh với vai trò định hướng, tổ chức nhiều hoạt động phong phú, đa dạng từ đó tạo môi trường thuận lợi để thanh thiếu nhi rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành. Thông qua việc tổ chức hội nghị tuyên truyền, lồng ghép nội dung truyền truyền về Luật an ninh mạng, các buổi sinh hoạt, hội họp kết hợp tuyên truyền miệng với tuyên truyền trực quan hình ảnh, video.. qua đó cung cấp những kiến thức cơ bản và định hướng nhận thức, hành động cho đoàn viên, thanh niên tránh rơi vào âm mưu của các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị.

Cấp ủy, chính quyền các cấp cũng cần quán triệt thực hiện tốt Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, nâng cao nhận thức về vấn đề xây dựng gia đình nói chung, giáo dục trong mỗi gia đình nói riêng góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển đạo đức, lối sống của thanh thiếu nhi. Cùng với đó, phối hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục là gia đình - nhà trường - xã hội; phát huy những ưu điểm của từng môi trường giáo dục để đi đến mục tiêu chung là phát triển toàn diện con người Việt Nam nói chung,

thế hệ trẻ nói riêng những chuẩn mực về phẩm chất, đạo đức, lối sống, hoàn thiện tri thức và kỹ năng, từ đó góp phần quan trọng nhằm nâng cao sức đề kháng, khả năng chủ động đấu tranh phản bác những luận điểm sai trái, thù địch trên Internet; biết khai thác, sử dụng Internet một cách hiệu quả, thiết thực và lành mạnh.

Hiện nay trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ cùng với sự phát triển bùng nổ của mạng internet, các mạng xã hội toàn cầu, những vấn đề nảy sinh từ mặt trái của kinh tế thị trường, sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động đối với Đảng, Nhà nước, công cuộc đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng đã và đang chịu ảnh hưởng cả mặt tích cực và tiêu cực từ môi trường kinh tế- xã hội đó. Do đó, cần tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị để có thể tự “miễn nhiễm” có “sức đề kháng”, có cách bảo vệ mình trước những thông tin “xấu”, “độc” trên không gian mạng là một nội dung quan trọng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong giai đoạn hiện nay./.

**Chú thích:**

1. Khoản 3, Điều 2, Luật An ninh mạng 2018
2. ĐCSVN, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXBCTQGST,HN 2021, tập 1, tr168

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ HÀ TỈNH TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

✿ ThS. PHAN CHÍ QUYẾT

*Khoa Xây Dựng Đảng*

**B**ảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ công cuộc đổi mới của đất nước và hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển; đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, những luận điệu xuyên tạc, bịa đặt, thông tin xấu độc, cố tình hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ đoàn kết, gây mất niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, coi đây là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, một nội dung cốt lõi của công tác xây dựng Đảng. Xuất phát từ thực tiễn của cách mạng trong tình hình mới, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh

phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết khẳng định: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của từng cán bộ, đảng viên”.

Quán triệt quan điểm đó, cán bộ, giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nói chung, cán bộ, giảng viên Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh nói riêng phải là những người đi đầu trong việc thực hiện quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, phổ biến, động viên, hướng dẫn, giúp đỡ học viên và nhân dân tham gia tích cực,



hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đồng thời, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, phản bác các quan điểm, việc làm sai trái, thù địch đi ngược lại đường lối chính trị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong thời gian qua, cán bộ, giảng viên Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh đã không ngừng nỗ lực phấn đấu học tập, rèn luyện về chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng về đạo đức, lối sống, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó đoán định, các thế lực thù địch tiếp tục chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta ngày càng quyết liệt, vừa trắng trợn vừa tinh vi, hiểm độc. Vì vậy, hơn bao giờ hết mỗi cán bộ, giảng viên Trường chính trị Trần Phú Hà Tĩnh phải thực sự là những chiến sĩ xung kích, đi đầu trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, do đó, cần thường xuyên trau dồi, học tập, nhận thức đầy đủ, sâu sắc những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết TW 4 khóa XI, khóa XII, khóa XIII, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị gắn với các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên; tự giác tu

dưỡng rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, trau dồi đạo đức cách mạng; nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ chính trị về và Văn kiện Đại Hội lần thứ XIII của Đảng.

Là lực lượng trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị, giảng viên trường chính trị có vai trò quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, mỗi giảng viên cần tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, trong công việc và cuộc sống, góp phần đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta, cần quan tâm thực hiện một số nội dung cơ bản sau:

Một là, thông qua hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp cơ sở nêu cao tinh thần trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và học viên nhận thức đầy đủ ý nghĩa và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với tiền đề và tương lai của dân tộc. Đồng thời, vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn, tác hại của các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng. Qua đó, giáo dục cho cán bộ, đảng viên về vai trò, trách nhiệm của bản thân

đối với bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Hai là, tích cực tuyên truyền, vận động học viên và nhân dân thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đưa nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào các bài giảng một cách linh hoạt. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, giảng viên trong thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, tuyên truyền, vận động nhân dân cùng tham gia thực hiện hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, củng cố “thế trận lòng dân” trong công tác tư tưởng. Mỗi cán bộ, giảng viên phải thực sự là một chiến sĩ, mỗi gia đình phải trở thành pháo đài trong việc phát hiện và đấu tranh loại bỏ các quan điểm sai trái, thù địch trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, có khả năng đề kháng tốt, tham gia đấu tranh hiệu quả trên không gian mạng.

Ba là, tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giảng viên trong học tập nâng cao trình độ, xây dựng bản lĩnh chính trị và tự rèn luyện đạo đức, lối sống, không ngừng phấn đấu học tập và rèn luyện bản thân, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Thường xuyên tu dưỡng đạo đức, lối sống, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, đấu tranh ngăn chặn, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đi

ngược lại đường lối chính trị của Đảng, mục tiêu phát triển của dân tộc.

Bốn là, Đảng ủy, Ban Giám hiệu và chi bộ các khoa, phòng cần tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tuyệt đối không để lọt vào đội ngũ giảng viên những người có biểu hiện cơ hội chủ nghĩa, nói không đi đôi với làm, nói nhiều, làm ít, nói và làm trái với Cương lĩnh, đường lối, nguyên tắc của Đảng. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn để có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục kịp thời.

Như vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là cuộc chiến đấu lâu dài, phức tạp, đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải phát huy vai trò, trách nhiệm trong mọi hoàn cảnh, trong công việc và cuộc sống. Vai trò, trách nhiệm của giảng viên Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh là tuyên truyền Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các đối tượng học viên. Làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, mỗi giảng viên Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh sẽ là một chiến sĩ tích cực, tiên phong trên mặt trận tư tưởng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng./.

## PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✧ ThS. NGUYỄN THỊ THẢO LINH  
*Khoa Lý luận cơ sở*

**B**ảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó cấp ủy cơ sở đóng vai trò hết sức quan trọng.

Cấp ủy cơ sở là cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định việc quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW và các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ở cơ sở; là nơi triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên về mọi hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của tổ chức đảng; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò lãnh đạo của Đảng và đường lối cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống

phá của các thế lực thù địch, phản động.

Thời gian gần đây, các thế lực thù địch, các tổ chức hội, nhóm phản động, chống đối trong và ngoài nước đã đẩy mạnh hoạt động chống phá. Đặc biệt, lợi dụng tinh thần yêu nước của Nhân dân, các đối tượng hội, nhóm phản động có tình tuyên truyền với những luận điệu xuyên tạc, kích động tuần hành, biểu tình, chống đối; đồng thời quay video, chụp ảnh đăng lên mạng xã hội để tuyên truyền gây phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Tính đến thời điểm hiện tại, Hà Tĩnh có hơn 10 tổ chức hội, nhóm phản động, chống đối có liên quan trên địa bàn như: “Hội anh em dân chủ”, “Việt Tân”, “Việt Tân tương trợ”, “Hội nhà báo độc lập”, “Hội sinh viên nhân quyền”, “Quỹ tuổi trẻ lòng nhân ái”, “Quỹ vì học sinh”, “Công đoàn độc lập”... Chỉ tính từ tháng 01 năm 2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có hơn 85 đối tượng bị xử lý, xử phạt hơn 77 đối tượng<sup>(1)</sup>. Nếu không nhận diện

được bản chất của vấn đề, người tiếp xúc luận điệu xuyên tạc, tin giả hoặc dễ bị dẫn dắt theo chủ đích của kẻ xấu, hoặc rất dễ tự biến mình thành “cột thu phát” một cách vô ý thức.

Trước tình hình đó, trong thời gian vừa qua cấp ủy cơ sở đã kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động phù hợp tình hình thực tiễn địa phương, đơn vị; thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc nắm bắt tình hình tư tưởng và dư luận xã hội. Đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII, Khóa XIII; kết hợp hài hòa các biện pháp tuyên truyền giáo dục, kỹ thuật, kinh tế và từng bước đưa Nghị quyết 35 vào đời sống nhằm góp phần nâng cao nhận thức, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Kịp thời định hướng, tuyên truyền đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; ngăn chặn các hành vi rù rê, lôi kéo người dân tham gia biểu tình, tụ tập đông người. Quan tâm chỉ đạo rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tòn đọng, các vấn đề bức xúc trong nhân dân, không để các thế lực thù địch, các phần tử xấu kích động, phát triển mâu thuẫn thành các điểm nóng chính trị - xã hội. Thông tin, tuyên truyền làm rõ bản chất của các hội, nhóm phản động cũng như các tà đạo như Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ, Pháp luân công,...

Cấp ủy cơ sở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã làm tốt công tác nắm tình hình, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt là cơ quan công an nắm và quản lý các đối tượng bất mãn chính trị trên địa bàn,... Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy cơ sở đã góp phần quan trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, một số cấp ủy chưa nhận thức đúng đắn tính chất nguy hiểm của âm mưu, hoạt động chống phá, các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch; chưa thấy rõ trách nhiệm của mình trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng ở một số cấp ủy cơ sở chưa hiệu quả trong khi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng tăng lên. Việc xử lý đảng viên vi phạm có lúc chưa kịp thời, thiếu kiên quyết, chưa đủ sức răn đe,...

Để cấp ủy cơ sở tiếp tục làm tốt hơn vai trò của mình trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cấp ủy cơ sở cần tiếp tục triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết 35 đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tiếp tục khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng và sự nghiệp cách mạng của



Nhân dân ta. Thường xuyên tuyên truyền vạch trần mọi âm mưu, phương thức, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

*Thứ hai*, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng nghị quyết, kế hoạch, chỉ thị gắn với thực tiễn địa phương, đơn vị nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cán bộ, đảng viên và nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo.

*Thứ ba*, chú trọng lãnh đạo đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng thông qua tổ chức đảng và đảng viên. Các loại hình tổ chức đảng ở cơ sở và đội ngũ đảng viên là lực lượng tiên phong trong việc đưa Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị vào cuộc sống, chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết 35 vào hoạt động quản lý nhà nước, vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; là lực lượng trực tiếp tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục quần chúng; thường xuyên tiến hành tự phê bình và phê bình, phê phán những suy nghĩ, quan điểm, tư tưởng sai trái, lệch lạc; chấn chỉnh những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cùng những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết 35 vào hoạt động quản lý nhà nước, vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

*Thứ tư*, tăng cường công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương đảng, cấp ủy và tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn; nghiêm cấm để lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, lan truyền những thông tin sai lệch; tán phát những đơn thư nặc danh, mao danh, hoặc thư có danh nhưng có nội dung xấu, xuyên tạc, vu khống, kích động; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm. Phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cơ quan chức năng, nhất là vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

*Thứ năm*, tăng cường cơ sở vật chất, khai thác triệt để các trang mạng do mình lập ra để cung cấp kịp thời các thông tin kinh tế - xã hội của địa phương, những thông tin chính thống từ các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm, nhằm lan tỏa những giá trị tích cực, trang bị cho người dùng, Nhân dân nhận quan chính trị để có thể nhận diện, không nghe theo và phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch.

*Thứ sáu*, thường xuyên sơ kết, tổng kết công tác đấu tranh tư tưởng; kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm của các cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ; tuyên dương, nhân rộng những cách làm hay, những mô hình sáng tạo, hiệu quả./.

**Chú thích:**

1. Nguồn: Ban tuyên giáo Tỉnh ủy

# ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN TIÊN PHONG TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

✧ ThS. THÁI THỊ HIỀN

*Phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học*

**N**ền tảng tư tưởng là những định hướng vô cùng quan trọng, là vấn đề “gốc rễ” để mỗi giai cấp, dân tộc, đất nước lựa chọn con đường phát triển đúng đắn và bền vững. Nhận thức sâu sắc tính cách mạng, khoa học và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng cộng sản Việt Nam đã quyết định “lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân”<sup>(1)</sup>. Là con nòi xuất thân từ giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động, với đường lối đúng đắn, dựa trên nền tảng tư tưởng vững chắc đó và “nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng, một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh, tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”<sup>(2)</sup>.

Với những cống hiến to lớn cho giai cấp và dân tộc, Đảng cộng sản Việt Nam trở thành nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt nam, được cả dân tộc thừa nhận là lãnh tụ chính trị của mình. Khoản 1, Điều 4, Hiến pháp nước Cộng hòa xã

hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.”

Mặc dù vậy, các thế lực thù địch vẫn luôn dùng mọi âm mưu, thủ đoạn để chống phá cách mạng Việt Nam. Một trong những mục tiêu tấn công, chống phá quyết liệt của chúng là phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng và dân tộc ta, bằng các thủ đoạn như: đưa ra những luận điệu xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xuyên tạc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; phủ nhận những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử mà chúng ta đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ đó hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, làm mất niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay, khi Đảng ta đang lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc đổi mới, trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ

tư, lợi dụng những khó khăn đang đặt ra do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường và những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, các thế lực thù địch càng chống phá quyết liệt hơn.

Vì vậy, bảo vệ Đảng và thành quả cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc tự giác, thường xuyên đối với mọi tổ chức đảng, nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và mọi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là thế hệ trẻ, bởi không ai khác, thanh niên chính là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Để bảo vệ Đảng và các thành quả cách mạng, trước hết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nội dung cơ bản của nhiệm vụ này là bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Với chức năng là “trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên”, trong thời gian qua, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp, từ trung ương đến cơ sở đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua các loại hình sinh hoạt đoàn, sinh hoạt

chính trị tư tưởng và các phong trào hoạt động thực tiễn. Vì vậy, đa số thanh niên ý thức rõ trách nhiệm của mình đối với Tổ quốc và Nhân dân, ra sức phấn đấu lao động, học tập, rèn luyện về mọi mặt với khát vọng cống hiến hết mình vì tương lai tươi sáng của dân tộc. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, vẫn còn một bộ phận thanh niên giảm sút niềm tin, thiếu lý tưởng cách mạng, suy thoái về đạo đức, lối sống, sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, xa rời những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; không ít thanh niên bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, hơn ai hết, thanh niên phải là lực lượng nòng cốt, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ này, mỗi đoàn viên thanh niên phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; chuẩn mực trong phát ngôn và hành động; phải tu dưỡng, rèn luyện, không ngừng học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ nhằm củng cố, giữ vững niềm tin khoa học đối với chủ Nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhạy bén trong nhận diện, phản bác, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn, tính chất sai trái, phản khoa học của các thế lực thù địch, khẳng định giá trị khoa học, cách mạng và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hiện nay, các thế lực thù địch luôn lợi dụng vào những yếu kém trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, tiến tới phủ nhận những luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền và vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Việt Nam. Vì vậy, xuất phát từ những hành động cụ thể gắn với công việc, cuộc sống hàng ngày, mỗi đoàn viên thanh niên phải là lực lượng tiên phong trong việc truyền tải những thông tin chính thống, lan tỏa những thông điệp tốt đẹp; đồng thời phải biết lập luận, phản biện lại những thông tin sai trái, phiến diện, vu khống, xuyên tạc của các thế lực thù địch để bảo vệ Đảng và các thành quả cách mạng của dân tộc.

Bên cạnh đó, tổ chức Đoàn các cấp cũng cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho đoàn viên thanh niên. Kết hợp nội dung 06 bài học lý luận chính trị do Trung ương Đoàn biên soạn cho đoàn viên thanh niên với các tài liệu, bài giảng lý luận chính trị nhằm đa dạng hóa trong truyền tải kiến thức cho thanh niên; đồng thời gắn lý luận với thực tiễn sinh động của đời sống kinh tế - xã hội để thanh niên tiếp cận một cách khoa học, đầy đủ, tránh hình thức, không hiểu lý luận, hiểu sai lệch lý luận hoặc lý luận suông.

Giáo dục lý luận cho thanh niên cần đa dạng trong các hình thức triển khai, phổ biến, học tập, nhân rộng hình thức thi tìm hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh qua mạng internet trong khối trường học, khối cơ quan, khối lực lượng vũ trang. Với tinh thần “đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, các tổ chức đoàn phải tăng cường tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục, xây dựng các mô hình trên tất cả các lĩnh vực, nhất là trong học tập, nghiên cứu khoa học, lao động, sản xuất, kinh doanh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ Tổ quốc..., qua đó tạo điều kiện để thanh niên tham gia hoạt động thực tiễn, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Phải làm tốt việc nắm bắt dư luận, định hướng tư tưởng trong đoàn viên thanh niên thông qua đổi mới nội dung,

phương thức sinh hoạt đoàn, chú trọng việc tổ chức sinh hoạt theo các chuyên đề, các vấn đề thanh niên quan tâm, những nội dung thiết thực tại cộng đồng; đa dạng các hình thức câu lạc bộ, đội, nhóm để tập hợp và giáo dục thanh thiếu niên. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nắm bắt dư luận xã hội của Đoàn các cấp có chất lượng, có bản lĩnh chính trị, có kiến thức, có kỹ năng truyền cảm, thuyết phục, lôi cuốn thanh niên; vận động đoàn viên thanh niên thường xuyên viết bài đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, nhất là trên các diễn đàn mạng, trên các kênh thông tin, báo chí, trang web, blog cá nhân, mạng xã hội...

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị. Trong đó, thanh niên chính là lực lượng hùng hậu, có tiềm năng to lớn, có đóng góp quan trọng, vì vậy mỗi đoàn viên thanh niên phải xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, phải hăng hái, kiên quyết, kiên trì từ trong suy nghĩ và hành động để góp phần đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, đấu tranh có hiệu quả với các thủ đoạn chống phá cách mạng của các thế lực thù địch, không ngừng củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới trên mỗi địa phương, đơn vị./.

#### ***Chú thích:***

1. Điều lệ ĐCS VN được thông qua tại Đại Hội Đại Biểu toàn quốc khóa XI;

2. Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, tập 15, tr605-624, H.2011.



# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI PHỤ NỮ TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

✧ ThS. NGUYỄN THỊ LAM  
*Khoa Xây dựng Đảng*

**B**ảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh toàn diện. Nhận thức vai trò quan trọng đó, trong thời gian qua các cấp Hội Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh, đặc biệt ở cơ sở luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết 35-CT/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị, về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới ngày càng đi vào thực tế cuộc sống và đạt được những kết quả tích cực.

Bám sát Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, Hội Phụ nữ các cấp trên địa bàn tỉnh đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, phổ biến nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đến cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn. Đặc biệt, nhiều cán bộ Hội cấp cơ sở đã linh hoạt, sáng tạo, đổi mới trong nội dung tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước phù hợp với tình hình thực tế và trình độ dân trí của địa phương.

Tổ chức Hội phụ nữ đã luôn quán triệt và tổ chức tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; có nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước trong hội viên và nhân dân, tích cực tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố

quốc phòng - an ninh, thông qua các hình thức như: hội thảo, hội nghị, tổ chức Ngày hội Phụ nữ với pháp luật, sinh hoạt Câu lạc bộ, sinh hoạt Chi hội phụ nữ, thi sân khấu hóa, hái hoa dân chủ, nói chuyện chuyên đề, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm; mở các đợt cao điểm tuyên truyền về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội: zalo, facebook, VC Net. vn... Trong những năm qua, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp Hội đã tổ chức được 680 cuộc truyền thông, tập huấn, hội nghị, hội thi, sinh hoạt chuyên đề với 74.820 lượt hội viên, phụ nữ và cán bộ chiến sĩ lực lượng Công an tham gia; chuyển tải 6 tờ Thông tin Phụ nữ (do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát hành); biên soạn 10 số Tài liệu sinh hoạt hội viên với gần 20.000 cuốn phục vụ sinh hoạt chi hội và trên 5.000 cuốn sổ tay, tờ rơi.

Phụ nữ tham gia chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng địa phương. Quá trình thực hiện đã xuất hiện nhiều phong trào hay, mô hình, cách làm sáng tạo, có sức lan tỏa sâu rộng, như: phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, cuộc vận động rèn luyện bốn phẩm chất đạo đức “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; mô hình “Gia đình không có người phạm tội, không mắc các tệ nạn xã hội”, “Phụ nữ với biển, đảo quê hương”, “Phụ nữ vì sự phát triển và bình yên tuyến biên”, “Phụ nữ hướng về biên giới, biển, đảo Việt Nam”... Gần đây, phụ nữ cả nước

còn phát động và quyền góp được hàng chục tỷ đồng ủng hộ các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Kết quả đạt được thông qua các cuộc vận động: Cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, đã xây dựng 230 chi hội 5 không, 3 sạch; vận động 29.570 hộ thực hiện chỉnh trang nhà cửa, cải tạo vườn tạp; vận động 11.130 hộ chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học; 70% hộ dân thực hành phân loại rác thải tại hộ; 53.124 hộ sử dụng hố xử lý rác hữu cơ bằng chế phẩm sinh học; phát triển mới 2.745 mô hình kinh tế cho thu nhập trên 100 triệu đồng, 715 vườn mẫu, 581 THT, 99 HTX; chỉ đạo ra mắt 11 CLB phòng chống bạo lực gia đình; 57 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, 07 nhà tạm lánh, 23 mô hình đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Cuộc vận động học tập và làm theo gương Bác có 32 tập thể, cá nhân cán bộ, hội viên phụ nữ cơ sở được Hội LHPN tỉnh biểu dương tại các hội nghị điển hình tiên tiến cấp tỉnh<sup>(1)</sup>.

Trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh, đội ngũ cán bộ Hội cấp cơ sở đã trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, nghị quyết của Chính phủ về công tác phòng, chống dịch bệnh. Cán bộ Hội đã đến từng nhà dân để vận động, tuyên truyền, giúp nhân dân nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh. Khi có những thông tin sai trái, có nội dung xuyên tạc công tác phòng, chống dịch bệnh của Đảng, Chính phủ và địa phương, đội ngũ cán bộ Hội cấp cơ sở đã tích cực giải thích, định hướng cho nhân dân biết phân biệt tin tốt - xấu, thật - giả để không lan truyền những thông tin sai sự thật. Nhờ có sự định hướng của cán bộ Hội cấp cơ sở, ở nhiều nơi, Nhân dân đã tích cực cùng cấp ủy, chính quyền tham gia phòng, chống dịch bệnh, tự nguyện quyên góp công sức, tài sản để hỗ trợ Nhà nước và người dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được việc quán triệt thực hiện Nghị quyết 35 vẫn đang

còn những hạn chế: Công tác tuyên truyền, tổ chức các lớp tập huấn chủ yếu triển khai, thực hiện lồng ghép nên hiệu quả chưa cao; thực hiện các chủ trương, chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển có mặt hạn chế; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, chia sẻ, động viên, giúp đỡ hội viên, phụ nữ có lúc, có nơi chưa kịp thời; phối hợp giữa Hội phụ nữ và Công an các cấp trong triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội chưa thường xuyên, đồng bộ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp Hội về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc chưa nhạy bén, thiếu kịp thời; một số cán bộ Hội chưa quan tâm đúng mức đến hoạt động đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình”, chưa nhận thức đúng tính chất nguy hiểm của âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, những quan điểm sai trái, thù địch, chưa nhận thức rõ sự nguy hại của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ ta; một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm phát huy mạnh mẽ vai trò của phụ nữ trên các lĩnh vực.

Để phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thời gian tới cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

*Một là*, tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ hội viên Hội Phụ nữ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phản bác kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch, đấu tranh chống các luận điệu phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; vạch trần thủ đoạn thổi phồng những sơ hở, yếu kém của Đảng, Nhà nước ta trong công tác xây dựng Đảng, trong quản lý kinh tế - xã hội nhằm kích động tâm lý bất mãn, chống đối, chia rẽ nội bộ, chia rẽ

khối đại đoàn kết dân tộc. Tuyên truyền cho hội viên và nhân dân theo tinh thần nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, không dao động trong bất cứ tình huống nào; kiên định đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng, chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ hoặc cực đoan, chủ quan nóng vội, đổi mới vô nguyên tắc; kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng.

*Hai là*, tiếp tục quán triệt các quan điểm, mục tiêu công tác phụ nữ trong tình hình mới. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ, đặc biệt là Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khoá X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới. Nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của phụ nữ, về công tác phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới. Hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách, pháp luật về phụ nữ, lao động nữ, cán bộ nữ; chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ nghèo.

*Ba là*, làm tốt công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên nữ, giới thiệu cán bộ nguồn cho Đảng. Phát hiện, bồi dưỡng nhân rộng các gương điển hình phụ nữ trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong công tác tư tưởng, lý luận.

*Bốn là*, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, củng cố tổ chức và nâng cao

chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội, tạo điều kiện để Hội thực hiện tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với các tầng lớp phụ nữ, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nâng cao trình độ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ. Phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo mọi điều kiện để phụ nữ ngày càng chủ động, tham gia có hiệu quả trong công tác quản lý, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, sáng tạo nghệ thuật. Kiên quyết lên án, đấu tranh chống tư tưởng, hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại, xúc phạm và phân biệt đối xử với phụ nữ.

*Năm là*, tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc nghiên cứu, tuyên truyền và giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Phải coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở.

Để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có hiệu quả, phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của các cấp Hội Phụ nữ, lôi cuốn được toàn thể hội viên và Nhân dân tham gia, tạo nên “thế trận lòng dân” vững chắc. Lịch sử hào hùng của dân tộc ta đã ghi nhận và tôn vinh những đóng góp to lớn của lớp lớp thế hệ Phụ nữ Việt Nam. Ngày nay, với truyền thống “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” và với tinh thần “Đoàn kết - Đổi mới - Bình đẳng - Hội nhập”, Phụ nữ Việt Nam sẽ tiếp tục đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

#### **Chú thích:**

1. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng giai đoạn 2015 - 2020, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI NÔNG DÂN CƠ SỞ TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THÙ ĐỊCH, BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

✧ ThS. TRẦN THỊ THÚY HƯỜNG  
*Khoa Xây dựng Đảng*

**B**ảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó vai trò của tổ chức Hội Nông dân nói chung và tổ chức Hội nông ở cơ sở là hết sức quan trọng.

Ở Việt Nam hiện nay, nông dân vẫn là lực lượng đông đảo nhất trong xã hội, chiếm khoảng trên 65% dân số. Nông dân nước ta có những phẩm chất cao đẹp, giàu lòng yêu nước, nhân ái, vị tha, hòa hiếu, khoan dung; có truyền thống đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ nhau; bản chất dũng cảm, kiên cường, bất khuất, mưu trí, sáng tạo, cần cù, chịu khó. Khi nói về vai trò của nông dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nông dân lao động là lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh chắc chắn của giai cấp công nhân. Muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công ắt phải dựa vào quần chúng nông dân”<sup>(1)</sup>. Tuy nhiên, với số lượng đông, phân bố rải rác trên toàn lãnh thổ, tập trung nhiều ở các vùng nông thôn và còn những hạn chế nhất định về trình độ, hiểu biết nên một bộ phận nông dân dễ bị lôi kéo, kích động, tâm lý dễ dao động vì những lợi ích kinh tế trước mắt. Những đặc điểm đó chính là cơ hội để các thế lực thù địch lợi dụng thông qua các hình thức viện trợ nhân đạo hợp tác, liên kết kinh tế... làm dao động, kích động, dẫn đến khủng hoảng niềm tin của người nông dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, nhất là ở vùng

sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

Tổ chức Hội Nông dân cơ sở là nơi gần dân nhất, đại diện cho giai cấp nông dân, trực tiếp làm việc với hội viên, nông dân, nắm bắt được tình hình của hội viên, nông dân nhanh nhất, chính xác nhất. Trong hệ thống tổ chức bốn cấp, tổ chức Hội Nông dân ở cơ sở được xem như cầu nối liên hệ giữa Đảng với nông dân. Đây là nơi quan hệ trực tiếp với nông dân, tuyên truyền vận động nông dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết chỉ thị của hội cấp trên. Đồng thời, Hội cơ sở cũng nắm bắt và phản ánh đến Đảng, Nhà nước, Hội cấp trên tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của người nông dân để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc và đề ra được những phương hướng hoạt động phù hợp với những tâm tư, nguyện vọng của người nông dân. Với vai trò, vị trí trên, trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hội nông dân ở cơ sở có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 25-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Qua đó, giúp cho người những người nông dân nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vào vai trò lãnh đạo



của Đảng, Nhà nước, biết nhận định và đấu tranh, phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực phản động nhằm chống phá Đảng và Nhà nước ta.

Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch, các tổ chức hội, nhóm phản động, chống đối trong và ngoài nước đã đẩy mạnh hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước ta với nhiều hình thức khác nhau. Lợi dụng tinh thần yêu nước của người dân và trình độ nhận thức còn hạn chế của một bộ phận nông dân ở một số địa phương, các đối tượng hội, nhóm phản động tuyên truyền chống phá với những luận điệu xuyên tạc, kích động, lôi kéo biểu tình, chống đối; đồng thời quay phim, chụp hình đăng lên các trang mạng xã hội, gây nhiễu loạn thông tin, tác động xấu đến niềm tin của nhân dân, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, sự vững mạnh của chính quyền nhân dân và chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc,...

Trước tình hình đó, tổ chức Hội nông dân cơ sở bên cạnh việc tuyên truyền, vận động hội viên và nông dân thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của các cấp Hội địa phương, thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc nắm bắt tình hình tư tưởng và dư luận xã hội trong nông dân; đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII; kết hợp hài hòa các biện pháp tuyên truyền giáo dục, vận động và từng bước đưa Nghị quyết 35 vào đời sống nhằm góp phần nâng cao nhận thức cho hội viên và nông dân.

Các chi hội, tổ hội ở cơ sở luôn kịp thời định hướng, tuyên truyền, giáo dục cho hội viên và nông dân về tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, giáo dục tinh thần yêu nước và nâng cao ý thức cảnh giác về âm mưu và hành động của các thế lực

thù địch; trực tiếp tham gia phong trào bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền, biên giới, hải đảo của Tổ quốc. Phối hợp với lực lượng Quân sự, Công an, bộ đội Biên phòng ngăn chặn các hành vi rủ rờ, lôi kéo người dân tham gia biểu tình, tụ tập đông người.

Với vai trò cầu nối, tổ chức cơ sở Hội luôn quan tâm các vấn đề bức xúc trong nhân dân, những tâm tư nguyện vọng của người dân ở nông thôn không để các thế lực thù địch, các phần tử xấu lợi dụng vào đó để kích động, phát triển thành các điểm nóng chính trị - xã hội.

Với vai trò đại diện, chăm lo bảo vệ cho người nông dân, các tổ chức Hội nông dân cơ sở đã tích cực bằng những hoạt động thiết thực góp phần quan trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, một số nơi cán bộ và hội viên vẫn chưa thấy rõ trách nhiệm của mình trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cũng như tính chất nguy hiểm của âm mưu, hoạt động chống phá, các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch đang hướng về một bộ phận người nông dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng địa bàn chiến lược, biên giới, hải đảo; công tác tuyên truyền giáo dục lòng yêu nước, truyền thống dân tộc và các phong trào bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn một số nơi chưa thực sự hiệu quả, vẫn tạo những kẽ hở cho các thế lực chống phá tìm cách lợi dụng.

Để tiếp tục làm tốt hơn vai trò của mình trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong thời gian tới tổ chức Hội nông dân ở cơ sở cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tổ chức Hội nông dân ở cơ sở cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng sâu rộng trong nông dân về chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, về tình hình nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới. Đặc biệt là nâng cao nhận thức cho hội viên và nông dân về giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết 35 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đến cán bộ, hội viên và nông dân. Thường xuyên tuyên truyền vạch trần mọi âm mưu, phương thức, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong người dân ở nông thôn.

*Thứ hai*, phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân cơ sở trong việc giáo dục, bồi dưỡng đạo đức, lối sống, phát huy lòng yêu nước, đoàn kết và giữ vững những truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, hình thành một thế hệ nông dân mới có đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao, có ý thức trách nhiệm công dân với cộng đồng và xã hội.

*Thứ ba*, phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tổ chức Hội Nông dân ở cơ sở cần thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho hội viên, nông dân về truyền thống cách mạng, giáo dục tinh thần cảnh giác về âm mưu và hành động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Phát động và thực hiện tốt các phong trào nông dân tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền, biên giới, biển, đảo của Tổ quốc. Phối hợp với lực lượng Quân sự, Công an, Bộ đội biên phòng ở địa phương vận động hội viên, nông dân tham gia phong trào nông dân thi đua phát triển sản xuất gắn với bảo vệ đường biên, mốc giới, chủ quyền biển, đảo và xây dựng thế trận lòng dân, nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên từng địa bàn. Tham gia thực hiện tốt chính sách “Hậu

phương quân đội” và các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc thương, bệnh binh, người có công với cách mạng, giáo dục truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” cho thế hệ trẻ.

*Thứ tư*, tổ chức Hội Nông dân ở cơ sở cần tăng cường công tác quản lý, giáo dục cán bộ, hội viên chấp hành đúng điều lệ hội. Thực hiện đúng quy định của Đảng, Nhà nước, không lan truyền những thông tin sai lệch, xuyên tạc; tán phát những đơn thư nặc danh, mạo danh có nội dung xuyên tạc, vu khống, kích động; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm. Các tổ chức Hội cần kết nối để lực lượng xung kích ở các cơ sở thường xuyên có sự phối hợp, liên kết với nhau để tạo thành một thế trận vững chắc, có tính tổ chức, kỷ luật trong việc phòng chống, phản bác những thông tin có nội dung sai trái, xuyên tạc.

*Thứ năm*, phát huy vai trò “nêu gương” của cán bộ Hội các cấp, đặc biệt cán bộ Hội cơ sở, chi hội, tổ hội trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mỗi cán bộ Hội phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW; tích cực học tập lý luận chính trị để trang bị kiến thức, nâng cao “khả năng miễn dịch”, tăng cường “sức đề kháng” trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Đồng thời, các cán bộ Hội phải tích cực, tiên phong trong việc tuyên truyền, lan tỏa các thông tin tích cực theo phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Vai trò đi đầu, nêu gương của đội ngũ cán bộ Hội nông dân sẽ góp phần lan tỏa, cổ vũ, khích lệ tinh thần trách nhiệm của những người nông dân yêu nước trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, thù địch./.

**Chú thích:**

(1). CD Room, Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Sự thật, tr42 tập 8.

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN HÀ TĨNH TRONG ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

✧ ThS. PHAN THỊ ÁI VÂN  
Khoa Lý luận cơ sở

Những quan điểm sai trái, thù địch luôn xuất hiện trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc với những hình thức, thủ đoạn, mục đích ngày càng tinh vi. Đó là những lời nói, bài viết, hành động của các cá nhân, nhóm xã hội phản ánh không đúng sự thật, sai trái với thực tế của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội... của đất nước, với mục đích “thổi phồng” tiêu cực, “bom căng” mâu thuẫn, “bóp méo” chính sách thực tế hòng làm thay đổi, sụp đổ chế độ chính trị, tan rã hệ thống chính quyền, gây mất đoàn kết trong nhân dân, từ đó hướng đến thành lập một chế độ mới, chính quyền mới theo mong muốn của các chủ thể đó. Một trong những nội dung mà các thế lực chống phá nhiều nhất là tấn công về mặt lý luận, đây cũng được xem là một trong những mũi nhọn của chiến lược “diễn biến hòa bình” mà chúng thực hiện nhằm chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam. Âm mưu cơ bản và lâu dài của chúng là phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng ta, phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta, tạo ra “khoảng trống” về lý luận, nhằm đưa ý thức hệ tư sản thâm nhập ngày càng sâu rộng vào đời sống tinh thần của nhân dân, tiến tới xoay chuyển quỹ đạo phát triển của Việt Nam đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Nội dung chống phá của các thế lực thù địch về mặt lý luận chủ yếu tập trung vào những vấn đề: *Một là*, chúng tấn công vào chủ nghĩa Mác - Lênin. *Hai*

*là*, các thế lực thù địch bôi nhọ, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng. *Ba là*, các thế lực thù địch phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cố tình xuyên tạc, bóp méo về bản chất và vai trò của Đảng ta. Từ một số hạn chế của công cuộc đổi mới, nhất là nguy cơ tụt hậu về kinh tế, các thế lực thù địch đã lên tiếng đổ lỗi cho Đảng ta lãnh đạo đất nước không hiệu quả.

Nhận thức rõ về sự nguy hiểm và những âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, trong các Văn kiện Đại hội và nhiều Nghị quyết trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta luôn nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, làm thất bại âm mưu và hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, củng cố sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Đại hội XII, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

Đội ngũ cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên là đối tượng tiếp cận nhanh với công

nghệ, là đối tượng tham gia chính trên môi trường không gian mạng, mạng xã hội. Để việc bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trở thành hành động tự giác, thường xuyên của tuổi trẻ Hà Tĩnh, trong thời gian qua, các cấp bộ đoàn đã đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên thông qua các hình thức như: Hội nghị, tọa đàm, hội thi, hội diễn văn nghệ; duy trì tốt và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử *tinhdohanhatinh.vn* với hơn 17 triệu lượt người truy cập; facebook Tỉnh đoàn Hà Tĩnh với trên 17.200 lượt thích và 19.000 lượt tương tác. Có gần 650 tin bài đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Trung ương Đoàn, Cổng thông tin Thánh Gióng, Website Tỉnh đoàn, Báo Hà Tĩnh, Báo Tiền phong, Thanh niên...; 59 phóng sự, chuyên đề phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam, Đài phát thanh truyền hình tỉnh và các kênh truyền hình khác; phát huy hiệu quả trang mạng xã hội facebook của các tổ chức Đoàn cấp huyện, khối trực thuộc và tại 216/216 xã, phường, thị trấn toàn tỉnh. Với sự lan tỏa rộng rãi đó, đoàn viên thanh niên và người dân đã có những địa chỉ tin cậy để theo dõi, cập nhật các thông tin chính thống, tích cực, lấy đó để kiểm chứng thông tin, sáng suốt nhận diện các thông tin trái chiều, lệch lạc, xuyên tạc, bị bóp méo...trên không gian mạng.

Cách làm kiên trì, “*mưa dầm, thấm lâu*” của tổ chức Đoàn đã có những hiệu quả tích cực. Những thông tin tốt, câu chuyện đẹp đã tạo được hiệu ứng lan tỏa sâu rộng trong xã hội như: Những hình ảnh, câu chuyện đẹp về việc làm thiện nguyện trong phòng chống dịch Covid-19, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi lũ lụt, thiên tai đã được phủ kín các facebook cá nhân của đông đảo đoàn viên, thanh niên và các tổ chức Đoàn, Hội, Đội, khơi dậy

manh mẽ lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, góp phần đồng hành, hỗ trợ cùng nhân dân vùng lũ, đồng bào bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Khi xuất hiện các thông tin giả, tiêu cực về công tác phòng, chống dịch Covid-19, các cấp bộ Đoàn đồng loạt tuyên truyền đăng tải, chia sẻ các thông tin chính thống về công tác phòng, chống dịch, các chuỗi tin bài về tấm gương người tốt, việc tốt trong công tác phòng chống dịch, bộ Infographic câu chuyện đẹp, cảm động về tuyến đầu chống dịch và người dân tại các khu cách ly, điều trị, về những tấm gương tuổi trẻ tình nguyện viết đơn phòng, chống dịch, thực hiện sáng tạo chương trình Thank you Việt Nam,... từ đó từng bước thay đổi tích cực trong nhận thức, đẩy lùi và “*đánh bật*” các tin giả, tin tiêu cực về công tác phòng, chống dịch ra khỏi suy nghĩ của tuổi trẻ và người dân. Chính những tin tốt, câu chuyện đẹp, thông tin tích cực được chia sẻ cũng đã truyền cảm hứng cho hàng nghìn bạn trẻ tình nhà tình nguyện, chủ động, tích cực tham gia các công tác hỗ trợ, phòng chống dịch ở tuyến đầu. Có thể khẳng định rằng những thông tin tốt, câu chuyện đẹp được đăng tải, chia sẻ trên mạng xã hội đã góp phần hình thành cái nhìn tích cực hơn về cuộc sống, pha loãng, đẩy lùi các thông tin tiêu cực, góp phần làm trong sạch môi trường thông tin xã hội cũng như thông tin mạng, kiến tạo những giá trị văn hóa lành mạnh và lối sống tích cực trong đoàn viên, thanh niên

Tuy nhiên, công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội của đoàn viên, thanh niên Hà Tĩnh trong thời gian qua vẫn tồn tại nhiều hạn chế: Công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh niên về âm mưu, thủ đoạn và tác hại của các quan điểm sai trái, thù địch ở một số tổ chức đoàn có lúc còn hạn chế, thiếu quyết liệt và kịp thời; việc xây dựng, chọn lọc



thông tin, các cơ chế cho việc truyền thông nhanh, đúng, đủ chưa được đảm bảo; còn ít các sản phẩm truyền thông đủ sức hấp dẫn giới trẻ; trang mạng xã hội của một số cơ sở chưa có sự tương tác cao với đoàn viên thanh niên; nhiều cán bộ, đoàn viên thanh niên còn hạn chế về kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội, trách nhiệm chưa cao trong việc chia sẻ thông tin tốt, câu chuyện đẹp trên không gian mạng... Để phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các tổ chức Đoàn cần tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục đẩy mạnh quán triệt, giáo dục cho cán bộ, đoàn viên, tuyên truyền cho thanh niên nâng cao nhận thức về phương pháp luận khoa học và các giá trị cốt lõi của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng của Đảng; cơ sở lý luận, thực tiễn và hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; những thành tựu lý luận mà Đảng ta đã đạt được trên cơ sở vận dụng đúng đắn, sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới.

*Thứ hai*, tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ Lý luận trẻ cấp tỉnh, cấp huyện, tổ giám sát việc sử dụng các trang mạng xã hội và nắm bắt dư luận, diễn biến tư tưởng trong đoàn viên thanh niên, các tổ phản biện, tổ thông tin tuyên truyền tại các cơ sở đoàn và lực lượng tuyên truyền viên, báo cáo viên trong việc nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên Internet, mạng xã hội góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng lý luận của Đảng.

*Thứ ba*, các tổ chức đoàn chủ động, sáng tạo trong việc tuyên truyền, vận động thanh niên tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trước hết, các

cấp bộ đoàn cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho thanh niên về Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22-10-2018, của Bộ Chính trị, “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Các hình thức tuyên truyền cần được đổi mới, sáng tạo, linh hoạt gắn với đặc điểm thanh niên ở mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi vùng, miền, để thu hút sự quan tâm, chú ý của thanh niên; giúp cho thanh niên hiểu đúng, hiểu đủ nội dung của Nghị quyết và ý thức được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

*Thứ bốn*, chủ động cung cấp thông tin, trang bị kiến thức, phương pháp, kỹ năng để thanh niên tự phòng ngừa, tự sàng lọc, tự đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống phá. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và định hướng dư luận trong thanh niên thông qua mạng lưới thăm dò dư luận, đối thoại trực tiếp, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội.

*Thứ năm*, tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc sử dụng Internet, mạng xã hội của tổ chức Đoàn, Hội các cấp và đoàn viên, thanh niên. Ứng dụng công nghệ hiện đại để sản xuất các sản phẩm, ấn phẩm, xuất bản phẩm về các nội dung lý luận liên quan đến nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên Internet, các ứng dụng trên mạng xã hội và các thiết bị di động thông minh. Xây dựng các chuyên trang nhằm định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng xã hội. Triển khai hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*” trên mạng xã hội, góp phần tạo ra trào lưu, xu hướng đăng tải, chia sẻ thông tin tích cực trên mạng xã hội, tạo môi trường mạng lành mạnh cho sự phát triển toàn diện của thanh niên./

## VỚI ĐẢNG - NIỀM TIN

\* ThS. NGUYỄN VIỆT SƠN

*Phó trưởng phòng Quản lý đào tạo  
và Nghiên cứu khoa học*

**Đ**ảng cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đưa lịch sử dân tộc bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đảng ta đã kiên định mục tiêu ấy dựa trên nền tảng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đưa cách mạng Việt Nam đến bên bờ vinh quang, hạnh phúc. Các thế lực thù địch, phản động chưa khi nào và sẽ không bao giờ từ bỏ âm mưu, thủ đoạn để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân luôn luôn giữ trọn niềm tin son sắt vào sự lãnh đạo của Đảng.

Mùa xuân 1930, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, đây là mốc son đánh dấu bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đưa lịch sử dân tộc bước sang một kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Từ mùa xuân lịch sử ấy cho đến nay, sự vận động của thời gian kéo theo bao sự thay đổi của tự nhiên, xã hội và con người. Trên tiến trình thực hiện nhất quán mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trải qua những quanh co, biến cố của lịch sử và tôi luyện qua thực tiễn đấu tranh cách mạng khắc nghiệt, nhiều lúc phải đương đầu với những khó khăn, thách thức tưởng khó có thể vượt qua, Đảng ta đã kiên định mục tiêu dựa trên nền tảng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam đi từ

thắng lợi này đến thắng lợi khác. Dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, dân tộc ta, non sông ta đã có hơn chín mươi năm ý Đảng hợp lòng dân, Đảng vì dân, toàn dân một lòng son sắt một niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Niềm tin ấy được hun đúc, kết tinh qua thực tiễn cách mạng của dân tộc ta từ khi có Đảng. Bởi lẽ, Đảng không chỉ là người lãnh đạo, chèo lái con thuyền cách mạng đến vinh quang, hạnh phúc, mà còn là Đảng của đạo đức, của văn minh. Niềm tin vào Đảng của nhân dân ta được bồi đắp, nuôi dưỡng, củng cố và phát triển ngày càng bền vững, chắc chắn không một thế lực, một âm mưu nào có thể phá hủy được. Đến nay niềm tin ấy vẫn son sắt, vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn.

Sau khi Đảng ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi: “Đảng cộng sản Việt Nam đã được thành lập. Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ diu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng An Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta. Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng”<sup>(1)</sup>. Đó cũng là tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tiếng của ngàn xưa và cả mai sau được đồng vọng cất lên từ tâm hồn của một người chiến sĩ lỗi lạc, một người yêu nước ưu tú phải vượt qua bao nhiêu gian khổ, hy sinh, vất vả để đến với chân lý cách mạng và khoa học của thời đại, tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc. Lời kêu gọi ấy đã thức tỉnh mãnh liệt quần chúng nhân dân, khơi dậy niềm tin vào tiền đồ, tương lai của dân tộc, của đất nước.

Niềm tin của các dân tộc Việt Nam đối

với sự lãnh đạo của Đảng không chỉ khởi nguồn từ niềm tin vào lãnh tụ, vào bản lĩnh chính trị, trí tuệ, nghị lực, ý chí quyết tâm, phẩm chất đạo đức, trọn đời phấn đấu hy sinh cho nước của người đứng đầu Đảng mà còn được xây dựng trên một cơ sở, nền tảng lý luận và thực tiễn hết sức sinh động.

*Trước hết*, đó là niềm tin được xây dựng trên cơ sở lý luận cách mạng và khoa học. Đó là sự vững tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin mà Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>(2)</sup> và những thắng lợi chúng ta giành được “trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin”<sup>(3)</sup>. Đó còn là sự vững tin vào sự đúng đắn, sáng tạo của cương lĩnh, đường lối, chiến lược, sách lược cách mạng của Đảng mà tiêu biểu là những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam được xác định ngay từ đầu trong “Chánh cương vắn tắt” và “Sách lược vắn tắt” cũng như cương lĩnh nhất quán từ Hội nghị thành lập Đảng cho đến các Đại hội tiếp theo là: giải phóng tổ quốc khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chính vì vậy, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta luôn vững tin vào đường lối mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn, khẳng định giữ vững độc lập dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội không chỉ là sự lựa chọn, mong muốn của nhân dân ta mà còn là sự lựa chọn của thời đại, không để cho bất kỳ thế lực nào âm mưu bẻ ngoặt sang con đường khác.

*Thứ hai*, niềm tin trên cơ sở thực tiễn vững chắc. Với đường lối đúng đắn, sáng tạo, trải qua chặng đường vẻ vang 92 năm, Đảng đã lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác: cuộc tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thành công, lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ trong tình hình “ngàn cân treo sợi

tóc” đánh thắng thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ, giải phóng miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, tạo tiền đề để lãnh đạo cuộc đấu tranh thống nhất đất nước, đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội; thực hiện công cuộc đổi mới, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nhằm thực hiện mục tiêu giàu mạnh, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Với những thành tựu đạt được trên tất cả các lĩnh vực, tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, tổng kết 35 năm đổi mới, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Những thắng lợi và chiến công vẻ vang đó là cơ sở thực tiễn sâu sắc, sinh động và hùng hồn để tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

*Thứ ba*, đó là niềm tin được xây dựng, củng cố và phát triển qua việc thường xuyên thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng: Trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, trải qua các giai đoạn khác nhau, các thế lực thù địch, phản động chưa khi nào và sẽ không bao giờ từ bỏ âm mưu, thủ đoạn để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Để tăng cường sự chống phá, các thế lực thù địch, phản động, luôn tìm mọi cách để lôi kéo, kích động các phần tử thoái hóa, biến chất. Chúng lợi dụng sự dao động, mơ hồ về niềm tin, lý tưởng cách mạng, sự xuống cấp, tha hóa về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, truyền bá các tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước hòng mưu đồ lật đổ từ bên trong đời sống tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tạo tiền đề thúc đẩy bạo loạn lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Sau giải phóng miền Nam, ngày 15/3/1977, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 01 - QĐ/TW, thành lập Tiểu ban đặc biệt ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy phía Nam để thẩm tra, kết luận, giải quyết vấn đề lịch sử chính trị của cán bộ, đảng viên và ra Chỉ thị số 236 về “Công tác bảo vệ Đảng”; Chỉ thị số 237 về “Củng cố tổ chức cơ sở đảng và kết nạp đảng viên mới ở những vùng mới giải phóng”. Ngày 16/4/1984 Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa V ra Chỉ thị số 33 - CT/TW về “Tăng cường công tác bảo vệ Đảng trong tình hình mới” và 15 điều quy định đối với cán bộ, đảng viên để tăng cường công tác bảo vệ Đảng “là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng phải được tăng cường hơn nữa trong tình hình mới”.

Sự chủ động trong đấu tranh và phòng ngừa ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực lý luận thể hiện rõ trong Nghị quyết Trung ương 6 khóa VI (3/1989) của Đảng đề ra những nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới, bảo đảm cho đổi mới đúng hướng, đúng mục tiêu và có hiệu quả. Nguyên tắc hàng đầu là khẳng định đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu, là mục tiêu, lý tưởng của Đảng và nhân dân Việt Nam. “Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp”. “Chủ nghĩa Mác - Lênin luôn luôn là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, chỉ đạo toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta”<sup>(4)</sup>.

Tháng 8/1989, Hội nghị Trung ương 7 khóa VI của Đảng ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”. Trung ương đã nhận định 6 điểm về những sai lầm trong cải tổ, cải cách của một số đảng về thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng, dân chủ hóa không giới hạn,

hạ thấp sự lãnh đạo của đảng cộng sản, phủ nhận thành tựu của lịch sử, của chủ nghĩa xã hội. “Không lãnh đạo chặt chẽ các phương tiện thông tin đại chúng, để cho báo, đài tùy tiện thông tin và phát biểu những quan điểm sai trái, tạo ra sự hỗn loạn về tư tưởng”<sup>(5)</sup>. Từ những vấn đề sai lầm của các Đảng, các nước xã hội chủ nghĩa mà Đảng Cộng sản Việt Nam kịp thời chỉnh đốn nhận thức và biện pháp. Đó cũng là kinh nghiệm thật sự có ý nghĩa cho các năm tháng tiếp theo và hiện tại. Nghị quyết Trung ương 7 khóa VI của Đảng nhấn mạnh: “Giáo dục trong Đảng và trong nhân dân kiên trì mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở quán triệt năm nguyên tắc và những chính sách đổi mới của Đảng”<sup>(6)</sup>.

Trong giai đoạn lãnh đạo công cuộc đổi mới, Đảng ta thấy rõ hơn vai trò quan trọng của công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đại hội VII Đảng ta đề ra nhiệm vụ “Tăng cường công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa”<sup>(7)</sup>. Ngày 28/3/1992, Bộ Chính trị khóa VII đã ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TW “Về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay”. Nhìn lại hơn 5 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đại hội VI, Bộ Chính trị nêu rõ: “Nét nổi bật là đã bước đầu đổi mới tư duy lý luận, nhất là tư duy kinh tế, khắc phục được một phần những biểu hiện của chủ nghĩa giáo điều và bệnh chủ quan duy ý chí, đồng thời tinh táo phòng ngừa và ngăn chặn những ảnh hưởng nguy hại của chủ nghĩa cơ hội, xét lại”. Đã tiến hành cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng lý luận “nhằm uốn nắn những quan niệm lệch lạc, phê phán những khuynh hướng sai lầm, chống lại các quan điểm phản động mưu toan phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, thủ tiêu vai trò lãnh đạo của Đảng. Những hoạt động trên đã góp phần vào việc giữ vững ổn định về chính trị”<sup>(8)</sup>. Bộ Chính trị nêu rõ những phương hướng, nhiệm vụ cơ bản và biện pháp đẩy



mạnh công tác lý luận, đồng thời nhân mạnh: Cần tiến hành thường xuyên cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận theo yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Khắc phục chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, đồng thời chống chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và xét lại”<sup>(9)</sup>; Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII, tháng 6/1992 về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng nhấn mạnh: “Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới”, khẳng định: “Nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ có quan hệ đến sự sống còn của Đảng và của chế độ”<sup>(10)</sup>. Sau sự tan rã của các đảng cộng sản ở Đông Âu và Liên Xô (cũ), chế độ xã hội chủ nghĩa ở những nước này sụp đổ do nhiều nguyên nhân, trong đó, một nguyên nhân chủ yếu là các đảng đã xem nhẹ, buông lỏng công tác bảo vệ đảng. Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành ngày 18-2-1995 “Về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay”, đề ra 6 định hướng lớn của công tác tư tưởng, trong đó đặc biệt nhấn mạnh: “Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta và của cách mạng Việt Nam”. “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn duy nhất đúng đắn”. Đó là những vấn đề có tính nguyên tắc để thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng đồng thời kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm đi ngược lại quan điểm đó. Phải tăng cường lãnh đạo công tác tư tưởng. Về biện pháp, Bộ Chính trị nêu rõ: “Có kế hoạch mở các lớp ngắn ngày bồi dưỡng các quan điểm của Đảng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, cán bộ lãnh đạo các cơ quan tư tưởng, văn hóa, giảng viên lý luận chính trị các trường của Đảng, của Nhà nước và hệ thống giáo dục quốc dân”. “Rút kinh nghiệm công tác đấu tranh chống những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của địch, nhất là trên báo, đài, có kế hoạch chủ động kịp thời chống âm mưu,

thủ đoạn “diễn biến hòa bình” về tư tưởng, văn hóa của chúng”<sup>(11)</sup>. Nghị quyết Trung ương ba (khóa VII) về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng; Nghị quyết Trung ương sáu (lần 2) khóa VIII về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, trong đó nhiệm vụ và giải pháp hàng đầu được Đảng xác định là nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, phòng ngừa, ngăn chặn suy thoái trong Đảng. Đồng thời, đảng đã kịp thời đề ra các nghị quyết về công tác lý luận, công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trong giai đoạn hiện nay. Trong các Nghị quyết ấy, Đảng đã đề ra các chủ trương, giải pháp đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng; nâng cao chất lượng công tác tư tưởng. Điều này đã được Đại hội X của Đảng nhấn mạnh: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chưa được khắc phục. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta”<sup>(12)</sup>. Đảng đã từng bước đổi mới công tác giáo dục tư tưởng chính trị, nghiên cứu học tập các nghị quyết của Đảng, tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Coi trọng hơn công tác tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nêu gương người tốt việc tốt, phê phán những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, lối sống thực dụng. Đảng đã phát động và tổ chức thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, được cán bộ, đảng viên đồng tình hưởng ứng, trở thành phong

trào sâu rộng trong các tổ chức đảng, có tác dụng lớn về nâng cao đạo đức cách mạng và ngăn chặn sự suy thoái biến chất về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Cùng với các hoạt động đó, Đảng rất coi trọng chống lại các tư tưởng, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, hòng xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường xã hội chủ nghĩa; hòng làm cho một số cán bộ, đảng viên hoài nghi, giảm sút lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đi tới suy thoái về tư tưởng chính trị. Đảng cũng luôn chú ý phê phán mạnh mẽ, xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống gây ảnh hưởng đến uy tín, thanh danh của Đảng. Những hoạt động của Đảng, của các cấp uỷ, tổ chức đảng đã góp phần nâng cao nhận thức, tính tích cực của cán bộ, đảng viên, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, biến chất, nhất là về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống trong các tổ chức đảng.

Tuy nhiên, công tác phòng chống suy thoái biến chất trong Đảng vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu sót, tính định hướng, tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả chưa cao; thiếu chủ động và sắc bén trong đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình”, chống lại sự xuyên tạc của các thế lực thù địch và bác bỏ các quan điểm sai trái. Chất lượng công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống còn chưa cao. Công tác giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong điều kiện hiện nay còn một số khuyết điểm, yếu kém. Việc xử lý cán bộ, đảng viên suy thoái biến chất, nhất là về tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống ở nhiều nơi còn chưa kịp thời, kiên quyết...

Tổng kết 30 năm đổi mới (2016), Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng

định những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử cả về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Những thành tựu đó được toàn dân và bạn bè quốc tế thừa nhận. Đó cũng chính là thước đo tính đúng đắn của Cương lĩnh và đường lối đổi mới của Đảng và Cương lĩnh, đường lối lại dựa trên nền tảng tư tưởng, lý luận được vận dụng và phát triển sáng tạo từ thực tiễn Việt Nam. Trong các thành tựu của đổi mới có thành tựu của công tác tư tưởng, lý luận, khắc phục bệnh giáo điều, chủ quan duy ý chí, phát triển tư duy sáng tạo. Đại hội XII (1-2016) của Đảng đánh giá: “Chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận có bước được nâng lên. Công tác tư tưởng được coi trọng và tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”<sup>(13)</sup>.

Đại hội XII của Đảng cũng thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm: “Chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận chưa cao. Chậm khắc phục có hiệu quả những hạn chế của công tác tư tưởng như thiếu sắc bén, chưa thuyết phục. Đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn bị động, hiệu quả chưa cao”<sup>(14)</sup>. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng đã chỉ rõ thực trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Các thế lực thù địch đã lợi dụng tình hình đó để đẩy mạnh vu cáo, đả kích Đảng và sự lãnh đạo của Đảng. Yêu cầu khách quan phải tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái trong Đảng để nâng cao sức chiến đấu và

khả năng tự bảo vệ. Ở đây có mối liên hệ trực tiếp giữa khắc phục sự suy thoái trong nội bộ với đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, thù địch. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (10/2016) của Đảng cảnh báo: “Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”<sup>(15)</sup>.

Trước tình trạng diễn biến phức tạp nêu trên, việc tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của các toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Trước yêu cầu đó, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết 35-NQ/TW về “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Sau khi Nghị quyết 35-NQ/TW được ban hành và đi vào cuộc sống, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta có bước phát triển mới cả về quy mô và hiệu quả; cả về chiều rộng và chiều sâu. Các lực lượng tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch được phát triển rộng khắp cả về số lượng và chất lượng trong toàn bộ hệ thống chính trị nước ta cũng tức là trọng trách giữ vững nền tảng tư tưởng để chúng ta thực hiện được khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, thực hiện ước mơ cháy bỏng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Gần 100 năm hoạt động của Đảng “Là cả một pho lịch sử bằng vàng”. Trên chặng đường vinh quang ấy, trước khó khăn thử thách có người đã ngã lòng trước những

ham muốn thấp hèn, và sự tấn công của chủ nghĩa cá nhân, của âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, có người đã thoái hóa, biến chất, thậm chí phản bội cả lý tưởng mà họ hằng ấp ủ, phản bội cả dân tộc. Song, đại bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vẫn giữ trọn niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đang đồng lòng dốc sức xây dựng Đảng ta thực sự là “người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của Nhân dân”./.

#### **Chú thích:**

1. Hồ Chí Minh : *Toàn tập*, Nxb CTQG, H 1995, Tr 10.
2. Sđd, T2, Tr 268
3. Sđd, T2, Tr 268
4. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 49 tr. 591, 731
5. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T 49, tr 731
6. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T 49, tr 74
7. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Báo cáo xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng tại Đại hội VII*, Nxb Sự Thật, H.1991, tr.19.
8. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, Tập 52, tr. 19
9. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, Tập 52, tr. 25
10. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Một số văn kiện về đổi mới và chỉnh đốn Đảng*, Ban Tổ chức Trung ương xuất bản, H.1993, tr 261
11. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, Tập 54, tr. 233-234
12. *Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H.2006, tr.75
13. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 186
14. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H,
15. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 23.

# BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN MẠNG XÃ HỘI HIỆN NAY



ThS. TRẦN THỊ QUỲNH NGÀ

Trưởng khoa Lý luận cơ sở

*Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội là nội dung cơ bản, hệ trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong giai đoạn hiện nay, mạng xã hội đã từng bước trở thành môi trường cung cấp, chia sẻ, trao đổi, khai thác sử dụng thông tin cho mọi người. Nhưng mạng xã hội cũng bộc lộ những mặt trái và hệ lụy của nó đối với sự phát triển của đất nước nói chung, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách; đồng thời, là trách nhiệm của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.*

**T**rong xây dựng hệ thống những nguyên tắc cơ bản về Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, V.I. Lênin khẳng định: “Không có lý luận cách mạng, thì không có cách mạng vận động. Chỉ có theo lý luận cách mạng tiên phong, đảng cách mạng mới làm nổi trách nhiệm cách mạng tiên phong”<sup>(1)</sup>. Tiếp thu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện, tình hình thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”<sup>(2)</sup>, “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>(3)</sup>.

Bất cứ một xã hội nào cũng tồn tại những kẻ “đi ngược”, chống đối với nhiều cách thức, chiêu bài khác nhau. Vì nhiều nguyên nhân khác nhau mà họ nuôi trong mình những tư tưởng trái ngược với nền

tảng tư tưởng của Đảng, thể chế quản lý của Nhà nước cũng như nhận thức chung của toàn xã hội. Những tư tưởng cực đoan có thể lây lan nhanh trong xã hội, nếu không có biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn kịp thời.

Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước”<sup>(4)</sup>. Bảo vệ nền



tảng tư tưởng của Đảng trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam, trước hết là trong xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thể chế, nguyên tắc tổ chức hoạt động của toàn hệ thống chính trị,...

Trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của công nghệ thông tin đã giúp cho việc chuyển tải nhiều kênh thông tin tới các khu vực trên thế giới được dễ dàng và tiện lợi. Trong đó, mạng xã hội đã trở thành một phần không nhỏ trong cuộc sống hàng ngày của hàng triệu người dân trên thế giới. Mạng xã hội đã đem lại những lợi ích không thể phủ nhận; từng bước khẳng định vai trò thiết yếu trong đời sống xã hội, trở thành môi trường cung cấp, chia sẻ, trao đổi, khai thác sử dụng thông tin cho mọi người và đang thâm nhập vào cuộc sống của con người trên khắp thế giới, trong đó có Việt Nam. Với đặc điểm nổi trội là tốc độ kết nối nhanh; phạm vi chia sẻ rộng rãi, chia sẻ những sở thích và trao đổi những thông tin cần thiết với nhau, không phân biệt giới tính, độ tuổi, vùng miền, quốc gia dân tộc... Các dịch vụ, ứng dụng của mạng xã hội còn cho phép người dùng chia sẻ thông tin qua tin nhắn, gọi điện trực tuyến (miễn phí). Có thể nói, mạng xã hội là một trong những sản phẩm khoa học trí tuệ của con người trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin như hiện nay. Mạng xã hội trở đã thành nhu cầu không thể thiếu đối với đời sống, tác động một cách trực tiếp, làm thay đổi nhận thức, hành vi của mỗi cá nhân, tổ chức, qua đó tác động đến sự phát triển của toàn xã hội. Tuy nhiên, mặt trái của mạng xã hội hiện nay là những điều đáng báo động như: là nơi để mọi người có thể “sống ảo” nhưng dần dần “tưởng thật”, là mảnh đất màu mỡ để các tội phạm công nghệ cao có thể sống “cộng sinh”, đây là nơi để

những kẻ bất chính có thể trục lợi về kinh tế và cũng là nơi để các thế lực thù địch thực hiện chiến lược diễn biến hòa bình ...

Mặt khác, mạng xã hội cũng bộc lộ những mặt trái và hệ lụy của nó đối với sự phát triển của đất nước nói chung, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Trên mạng xã hội việc kiểm soát thông tin không dễ, khó kiểm chứng thông tin; là môi trường để các thế lực thù địch lợi dụng phá hoại; nguy cơ lộ thông tin bí mật, phát tán thông tin nhạy cảm; thông tin cá nhân người dùng bị đánh cắp; nguy cơ tin nhắn rác, lừa đảo, quấy rối, phát tán mã độc. Chính vì vậy, các thế lực thù địch đã triệt để lợi dụng mạng xã hội để làm nhiều loạn thông tin, đưa tin thật giả lẫn lộn hòng làm suy giảm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là lớp trẻ vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, điều hành của Chính phủ trong sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phát tán các tin, bài, phim ảnh có nội dung chống phá Đảng, Nhà nước bằng những chiêu thức, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm hiểm nhằm thu hút sự quan tâm, theo dõi của cộng đồng mạng. Qua đó, chúng thực hiện các biện pháp, thủ đoạn tuyên truyền, kích động, xuyên tạc, chống phá ta một cách quyết liệt, tung tin thất thiệt, lừa bịp, mị dân, thật giả lẫn lộn, làm cho một bộ phận cư dân mạng mất phương hướng, lầm tưởng rằng đó là sự thật, dẫn đến hoài nghi, suy giảm niềm tin với Đảng, chế độ. Do đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay gắn với các nội dung chủ yếu sau:

*Một là*, bảo vệ các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa duy lịch sử mà hạt nhân là học thuyết về hình thái kinh tế xã hội; học thuyết về giá trị thặng dư và học thuyết về sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân. Tiếp tục khẳng định giá trị và ý nghĩa của những nguyên lý đó trong thời đại ngày nay.

*Hai là*, bảo vệ các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Tiếp tục khẳng định giá trị và ý nghĩa của những quan điểm, tư tưởng đó trong thời đại ngày nay.

*Ba là*, bổ sung, phát triển các nguyên lý của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay. Thời đại toàn cầu hóa và kinh tế tri thức. Tiếp tục khẳng định, dù lịch sử có thay đổi nhưng xu thế tất yếu của thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

*Bốn là*, bảo vệ các quan điểm, đường lối, Cương lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam về kiên định lấy chủ nghĩa Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội không qua tư bản chủ nghĩa; về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa...

*Năm là*, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

*Sáu là*: bảo vệ những thành quả của cách mạng Việt Nam (cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa) do Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam dày công xây đắp. Đặc biệt là bảo vệ những thành quả của công cuộc đổi mới đất nước với quá trình “đẩy mạnh mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế gắn với phát triển kinh tế tri thức”<sup>(5)</sup>.

*Bảy là*, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ vùng trời, vùng biển và sự toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ tình hữu nghị, đoàn kết, hợp tác với các nước láng giềng và các nước trong khu vực; bảo vệ mối quan hệ

quốc tế trong sáng với tất cả các nước trên thế giới.

*Tám là*, phê phán, đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái, bóp méo, xuyên tạc của các thế lực thù địch; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Để không bị nhiễm độc bởi những tư tưởng lệch lạc, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị và đặc biệt là luôn có động cơ làm việc đúng đắn, cống hiến sức mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần có nhiều giải pháp căn bản, đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở mỗi cơ quan, đơn vị và địa phương.

Thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 Bộ Chính trị (khóa XII) “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân”<sup>(6)</sup>. Đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, đồng thời là trách nhiệm của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Để công tác này có hiệu quả, ngoài các giải pháp mang tính kỹ thuật chống lại các mạng máy tính ma (máy tính kết nối internet bị hacker, nhiễm virus máy tính...) và giải pháp mang tính pháp lý của Luật an ninh mạng, cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau đây:

*Một là*, phát huy tốt vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cơ quan chức năng các cấp, nhất là vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trước các thông tin xấu độc của các thế lực thù địch. Huy động

sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, ban ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường, xã hội vào cuộc để xây dựng văn hóa trên môi trường mạng. Cấp ủy, chính quyền các cấp cần tích cực thông tin và tăng cường đối thoại với nhân dân; chủ động, linh hoạt tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm sự liên kết, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên duy trì, thực hiện có hiệu quả việc phối hợp với các cơ quan chức năng; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, tạo thế trận rộng khắp, chặt chẽ trong đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu sai trái thù địch trên internet, mạng xã hội.

*Hai là*, thường xuyên bám sát các vấn đề, sự kiện, cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, tạo thế chủ động đấu tranh trên mạng xã hội.

Trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay, việc làm chủ thông tin có vai trò hết sức quan trọng trong mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quyết định đến việc định hướng dư luận xã hội theo hướng tích cực, đúng với bản chất sự việc, tránh việc bị lợi dụng, tạo cớ, xuyên tạc; không để rơi vào thế “bị động” mà phải “chủ động”, “tiên công” trong định hướng thông tin. Điều đó, đòi hỏi các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương phải cung cấp, định hướng thông tin, bảo đảm thông tin một nguồn, một chiều, nhanh, chính xác, kịp thời; khắc phục sự chậm trễ trong cung cấp thông tin, không để các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc chống phá. Tạo lập môi trường thông tin thuận lợi để phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Để tạo lập được một môi trường thông tin thân thiện trong giai đoạn hiện nay, cần chú ý đến tính công khai, minh bạch, cập nhật về thông tin, tăng cường thông tin chính thống đáp ứng nhu

cầu thông tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tránh gây hoang mang, nghi ngờ trong nhân dân. Bên cạnh đó, phải chủ động và kịp thời lên tiếng, đấu tranh, đẩy lùi thông tin xuyên tạc, bịa đặt, kiên quyết không để kẻ xấu coi thường luật pháp, bôi nhọ uy tín, thanh danh của Đảng, Nhà nước và cá nhân các đồng chí lãnh đạo, gây hoang mang dư luận. Nói cách khác, cần tích cực, chủ động cung cấp thông tin chính thống cho các cơ quan chức năng, nhất là các phương tiện thông tin đại chúng. Cũng cần nhận thức rõ, việc cung cấp thông tin kịp thời, thường xuyên, chính xác và đầy đủ là sự phản bác có hiệu quả nhất đối với những luận điệu xuyên tạc, chống phá. Đây cũng là cơ sở quan trọng cho việc thực hiện yêu cầu, cần thoát khỏi thế “chống đỡ” để chuyển mạnh sang thế “tấn công” các thế lực thù địch, phản động.

*Ba là*, tuyên truyền đồng bộ, sát hợp, hiệu quả trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên không gian mạng góp phần nhận diện, chủ động đấu tranh sớm, kịp thời, hiệu quả trước các hình thức, phương thức tấn công, phá hoại của các thế lực thù địch.

Các cơ quan báo chí cần tổ chức và cung cấp thông tin cân bằng hơn, tăng cường thông tin về các mặt tích cực, tốt đẹp trong xã hội, tránh tình trạng mất cân bằng thông tin, khiến các thế lực thù địch, phản động dựa vào đó vu khống rằng bộ mặt đất nước quá nhiều gam màu xám, thiếu những tươi mới, phấn khởi... Bên cạnh đó, các cơ quan báo chí cần tăng cường đáng kể thời lượng cho các chuyên mục đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Hình thành, duy trì hoạt động hiệu quả các trang thông tin trên mạng xã hội, nhất là trên mạng xã hội Facebook theo hướng tổ chức khoa học, bài bản, với đội ngũ phụ trách chuyên nghiệp, có nghề nhằm kịp thời, chủ động nhận diện, đấu tranh bài bản, khoa học, thuyết phục, hiệu quả

trước các âm mưu, thủ đoạn, hành động xấu xa của các thế lực thù địch, phản động, nhất là việc viết bài đăng trên các phương tiện truyền thông xã hội nhằm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước ta, bôi xấu các lãnh đạo cấp cao, nhằm gây chia rẽ nội bộ; kêu gọi tụ tập, kích động biểu tình, chống phá; gây hấn, lăng nhục, chửi bới vô cớ, phạm pháp... và quay video clip, chụp ảnh, lives stream để khiêu khích, vu oan cho chính quyền và các lực lượng chức năng...

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, có tính thuyết phục cao, hấp dẫn. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông; vận dụng tổng hợp các hình thức tuyên truyền, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền đối ngoại, tuyên truyền trên Internet, các mạng xã hội và các kênh truyền thông khác. Chủ động tăng cường thông tin tích cực đi đôi với ngăn chặn có hiệu quả, xử lý, xóa bỏ thông tin xấu, độc trên mạng xã hội. Bên cạnh đó, cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng Internet, mạng xã hội.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục trực tiếp cho quần chúng nhân dân, đặc biệt là các đối tượng thường xuyên sử dụng mạng xã hội như: cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên về Luật An ninh mạng, về văn hóa ứng xử trên mạng xã hội, về ý thức và bản lĩnh chính trị vững vàng khi tham gia mạng xã hội. Nội dung hình thức tuyên truyền cần dễ hiểu, dễ nhớ, làm rõ bản chất vấn đề, giúp mọi người trong xã hội luôn nêu cao cảnh giác. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cũng cần tăng cường kiểm

tra, kiên quyết xử lý những cán bộ, đảng viên có hành vi tiếp tay, chia sẻ, bình luận các bài viết phản động, làm tổn hại lợi ích của xã hội, lợi ích của Nhân dân.

*Bốn là*, đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng khai thác và sử dụng mạng xã hội cho toàn xã hội mà trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên và những người trực tiếp làm công tác tư tưởng của Đảng để chống lại các quan điểm sai trái, thù địch một cách nhanh chóng, hiệu quả. Rõ ràng, các thế lực thù địch đã rất thành công trong việc khai thác, sử dụng không gian mạng xã hội để công kích, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Do đó, nếu vẫn sử dụng những hình thức, biện pháp, phương pháp và cách thức cũ sẽ không thể nào dành được thế chủ động trong cuộc đấu tranh dai dẳng, phức tạp mà không kém phần quyết liệt này. Do vậy, cần tập trung vào công tác đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức và kỹ năng khai thác, sử dụng mạng xã hội cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và rộng ra là cả quần chúng nhân dân để thực hiện tốt phương châm, chúng ta đi trước, ta đi trước, ta đi trước, ta đi trước, tiến tới chủ động ngăn chặn, đẩy lùi những âm mưu, hành động chống phá của các thế lực thù địch. Đồng thời, cũng cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng Internet, mạng xã hội trong tình hình mới. Có như vậy, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ mới thực sự có được những kết quả quan trọng.

Lực lượng đấu tranh nòng cốt chuyên sâu phải thường xuyên được trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ; được trang bị đầy đủ, vững chắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các thông tin đấu tranh phải trung thực, khách quan, vì lợi ích lâu dài của dân tộc, của đất nước, mang tính đảng, tính khoa học cao.



*Năm là*, nâng cao dân trí một cách toàn diện, qua đó có ý thức bảo vệ mình, có khả năng miễn dịch, sàng lọc những thông tin xấu, độc. Cổ vũ những cái tốt, phê phán những cái xấu, lấy cái đẹp, dẹp cái xấu... góp phần cho mạng xã hội phát triển toàn diện, hướng thiện... Trong đời sống thực thì chúng ta phải học để thích ứng với cuộc sống, cho nên khi tham gia vào mạng xã hội thì chúng ta cũng phải học tập để xóa mù công nghệ, từ đó bảo vệ những tài khoản của mình, không vi phạm pháp luật, không phát tán những tin xấu...

Tiếp tục nâng cao dân trí, thông qua các biện pháp đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục cho người dùng mạng xã hội, giúp họ nâng tầm hiểu biết xã hội. Không có cách nào tốt hơn việc tạo điều kiện giúp người dùng mạng xã hội có được bản lĩnh vững vàng khi tiếp cận, tiếp nhận, xử lý và truyền bá thông tin. Bản lĩnh của người dùng mạng xã hội được hình thành từ tri thức nền của họ. Khi người dùng mạng xã hội có phong hiểu biết rộng, tri thức sâu về các quan hệ xã hội sẽ giúp họ phân biệt được cái đúng, cái sai trong sự phản ánh các vấn đề xã hội mà mạng xã hội lan truyền. Đây là biện pháp gốc rễ, có tính lâu dài, bền vững trong việc hạn chế sự tồn tại, lan truyền, hạn chế mức độ ảnh hưởng của thông tin sai trái, phiến diện.

*Sáu là*, nâng cao trách nhiệm xã hội của người dùng mạng xã hội. Một mặt, người dùng mạng xã hội cần phải có trách nhiệm khi bình luận, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Mặt khác, có thái độ rõ ràng, kiên quyết trong đấu tranh với thông tin sai, thông tin xấu, bảo vệ những quan điểm đúng đắn khi phản ánh các vấn đề xã hội. Điều này có được thông qua tăng cường giáo dục với nhiều hình thức khác nhau; đồng thời, tăng cường pháp chế và tính nghiêm minh của pháp luật.

*Bảy là*, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, quan tâm đầu tư

cơ sở vật chất, trang thiết bị điện tử phục vụ nhiệm vụ đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội. Tăng cường và đổi mới cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm phát huy tính hiệu quả của các cơ quan báo chí truyền thông, phù hợp với sự phát triển trình độ kỹ thuật thông tin thế giới.

Cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không phải đến thời điểm này mới đặt ra mà nó là cuộc “đấu tranh không ngừng nghỉ” kể từ ngày Đảng ta ra đời, đảm nhận vai trò lãnh đạo Nhân dân thực hiện các cuộc cách mạng đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, xây dựng và phát triển đất nước. Suốt hơn 90 năm qua, sự hiện diện của các thế lực thù địch, cũng như luận điệu xuyên tạc, sai trái chống phá Đảng luôn tồn tại, tiếp diễn. Trong giai đoạn hiện nay, với việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ và chiếm lĩnh không gian mạng xã hội, các thế lực thù địch vẫn dai dẳng, tiếp tục gia tăng ảnh hưởng chống phá Đảng và Nhà nước ta. Chính vì vậy, cần phải nhận diện một cách đầy đủ và toàn diện các đặc điểm trên để chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên mạng xã hội, bên cạnh đó cũng cần đổi mới hình thức, phương pháp và kỹ năng đấu tranh để làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay./.

#### **Chú thích:**

1. V.I.Lênin, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H2005, t8
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.289
3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.289.
4. Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 Bộ Chính trị (khóa XII)
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.90)
6. Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 Bộ Chính trị (khóa XII).

# NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

✧ ThS. NGUYỄN THẮNG MỸ  
Trưởng phòng Tổ chức, hành chính,  
thông tin, tư liệu

*Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn coi trọng việc nêu gương của cán bộ, đảng viên và xem đây là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Trong giai đoạn hiện nay, để đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái thù địch của các thế lực thù địch, Đảng ta tiếp tục coi trọng và đưa ra những yêu cầu cao hơn về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; xem đây là một trong những nội dung cốt lõi, mang tính cấp thiết đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta hiện nay, nhằm tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng mà chúng ta đang xây dựng.*

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên đề cập đến vấn đề nêu gương trước quần chúng của người cán bộ, đảng viên, trước hết là nêu gương về tư tưởng, đạo đức, lối sống. Theo Người: “Một trăm bài diễn thuyết hay không bằng một tấm gương sống”<sup>(1)</sup> và “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”<sup>(2)</sup>. Bác Hồ luôn “nói đi đôi với làm” và là tấm gương sáng ngời về tư cách, đạo đức, lối sống cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân học tập và làm theo. Những năm gần đây, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, nghị quyết, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, như: Quy định số 101 - QĐ/TW, ngày 07/6/2012 (khóa X) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 (khóa XII) về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò

nêu gương của cán bộ, đảng viên và Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí Thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương”, trong đó yêu cầu cán bộ, đảng viên “không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, mẫu mực về đạo đức, lối sống, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, để hướng dẫn cán bộ, đảng viên nêu gương về tư tưởng chính trị, về đạo đức, lối sống, tác phong, về tự phê bình và phê bình, về quan hệ với Nhân dân, về trách nhiệm công tác, về ý thức tổ chức kỷ luật, về đoàn kết nội bộ. Nghiêm cấm việc lợi dụng tổ chức giao lưu, liên hoan, gặp mặt, chúc mừng trước, trong và sau mỗi kỳ đại hội, hội nghị, kỳ họp hoặc các dịp mít tinh, kỷ niệm ngày truyền thống, khai giảng, bế giảng hoặc khi cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm,

luân chuyển, thuyên chuyển công tác, tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết, sinh nhật... để ăn uống, “tiệc tùng”, tặng, nhận quà, với động cơ vụ lợi”<sup>(3)</sup>. Trong đó Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện. Nếu tất cả cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và những nội dung theo các quy định số 101-QĐ/TW, Quy định số 55-QĐ/TW, Quy định số 08-QĐi/TW, Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm và tự giác thực hiện nghiêm túc các nội dung này thì những hiện tượng như tham nhũng, tiêu cực, chạy chức, chạy quyền, chạy vị trí, quan liêu xa dân, vô cảm, thiếu trách nhiệm... sẽ được hạn chế ở mức tối đa, các thế lực thù địch không có cơ hội để chống phá cách mạng Việt Nam.

Tuy nhiên, nhận thức và thực hiện trách nhiệm nêu gương của một số cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên còn hạn chế dẫn đến kết quả nêu gương chưa được như mong muốn. Một số tổ chức đảng, nhất là ở cấp cơ sở và không ít cán bộ, đảng viên năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm với yêu cầu, đòi hỏi của tình hình mới. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước thiếu gương mẫu trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện, suy thoái về đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm nghiêm trọng kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây dư luận xấu trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Một số người đứng đầu cấp ủy đảng trực thuộc Trung ương không lâu sau khi được tin nhiệm đã bội tín, làm điều sai trái. Có cán bộ lãnh đạo chỉ một thời gian ngắn sau khi được bầu làm bí thư cấp ủy đã có “lời nói không đi đôi với việc làm”, vi phạm kỷ luật và bị cách mọi chức vụ, khai trừ khỏi Đảng, thậm chí rơi vào

“vòng lao lý”. Đây là cơ hội cho các thế lực thù địch triệt để lợi dụng chống phá, bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, nhất là bôi nhọ, xuyên tạc, thổi phồng khuyết điểm của cán bộ lãnh đạo để hạ thấp uy tín, chia rẽ, làm suy giảm niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước ta. Phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch là thông qua các trang mạng xã hội, các báo, đài của các tổ chức phản động tuyên truyền theo kiểu “mưa dầm thấm lâu”.

Từ những hạn chế trên cho thấy, việc đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên thực sự là vấn đề rất cấp thiết hiện nay. Một trong những bài học kinh nghiệm quý báu mà Đảng ta rút ra trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII là “Công tác cán bộ phải thực sự là: “then chốt của then chốt”, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, phát huy trách nhiệm, nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, nhất là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”<sup>(3)</sup>. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định ý nghĩa, tầm quan trọng “trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị”. Như vậy, trách nhiệm nêu gương là một trong nội dung cơ bản của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay. Chính vì vậy, Đảng, Nhà nước ta cần tiếp tục quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, quy định về trách nhiệm nêu gương cho cán bộ, đảng viên, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể như sau:

*Thứ nhất, phải nâng cao ý thức trách nhiệm, xác định đúng đắn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân.*

Trước thực trạng sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một

bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có những cán bộ, đảng viên giữ các cương vị cao cấp của Đảng và Nhà nước, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đã nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Quy định số 55-QĐ/TW đề cập 6 quy định, nhằm “*tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, kịp thời chấn chỉnh tác phong công tác, lối sống xa hoa, lãng phí gây phản cảm trong xã hội và gương mẫu thực hiện nếp sống văn minh, giản dị, tiết kiệm*”<sup>(4)</sup>. Quy định số 08-QĐi/TW cũng “*chỉ rõ 8 nội dung các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện và 8 nội dung phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống; đồng thời yêu cầu cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu*”<sup>(5)</sup>. Văn kiện Đại hội XIII, tiếp tục nhấn mạnh trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trên ba mối quan hệ với mình, với việc và với người. Đối với mình phải nghiêm khắc trong thực hiện nêu gương, đối với việc phải gương mẫu đi đầu, đối với người phải kiên quyết chống các hiện tượng tiêu cực, như chủ nghĩa cá nhân, nói không đi đôi với làm, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cửa quyền, lạm quyền, trục lợi. Quán triệt các Nghị quyết của Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên trước hết phải nắm chắc các nội dung về nêu gương, dám nhìn thẳng vào bản thân, xem xét bản thân mình có những biểu hiện nào trong 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, để từ đó đề cao ý thức trách nhiệm và bản phận của mình, trong rèn luyện, phấn đấu và khắc phục, sửa chữa các hạn chế, khuyết điểm; luôn tự bồi dưỡng, huấn luyện mình, nhắc nhở, đưa mình vào khuôn khổ quy định, để

chiến thắng bản thân mình, Nhà triết học Hi Lạp Platon có một câu nói nổi tiếng: “Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”, thành bại trong cuộc sống trước hết bắt nguồn từ chính bản thân.

*Thứ hai, nêu gương thực hành dân chủ.*

Đây vừa là nhiệm vụ, giải pháp, vừa là yêu cầu quan trọng, không thể thiếu đối với cán bộ, đảng viên trong thực hành dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định, dân chủ là “*dân là chủ, dân làm chủ*”. Theo Người: “... Ngày nay, chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là tất cả đồng bào các dân tộc đều là người chủ nước nhà. Cán bộ từ trung ương đến khu, đến tỉnh, huyện và xã đều phải một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của Nhân dân, chứ không phải là “quan cách mạng”<sup>(6)</sup>. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “*Cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức đảng trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội*”<sup>(6)</sup>. Cán bộ là gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém, theo đó, cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong thực hành dân chủ, lời nói đi liền với hành động, làm nhiều hơn nói, trong sạch về phẩm chất đạo đức, lối sống, nhất là khi tiếp xúc với Nhân dân, giải quyết những thắc mắc, băn khoăn của Nhân dân phải hết sức lắng nghe, cầu thị, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Để nêu gương thực hành dân chủ, thì mỗi cán bộ, đảng viên phải nắm vững bản chất, nội dung của nguyên tắc tập trung dân chủ, nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng về “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng*”. Tăng cường xây dựng chuẩn mực đạo đức xã hội của cán bộ, đảng viên, phong cách làm việc thận trọng, tỉ mỉ, giờ nào việc ấy, tinh thần trách nhiệm cao, biết lắng nghe góp ý của đồng chí, đồng nghiệp. Đồng thời, phải



kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện bình quân chủ nghĩa, thiếu thực tế, không chịu khó vươn lên trong công việc; kiên quyết phê phán những cán bộ, đảng viên không dám nói, không dám hành động, hoặc “nói nhiều làm ít”, “nói mà không làm”, “nói một đường làm một nẻo”, thậm chí chỉ thụ động, ngồi chờ, ỷ lại, sợ trách nhiệm.

*Thứ ba, Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên “dám nghĩ, dám làm, dám nói, dám chịu trách nhiệm”.*

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng ghi rõ: “có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”<sup>(7)</sup>. Điều này cũng được Bộ Chính trị (khóa XIII) ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Kết luận nêu rõ: “Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng, Nhà nước ta luôn khuyến khích, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Những thành tựu này khẳng định đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng, tinh thần năng động, sáng tạo và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có đóng góp rất quan trọng của nhiều thế hệ cán bộ lãnh đạo, quản lý với bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực tổng kết thực tiễn sắc bén, tư duy đổi mới sáng tạo, khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước” và “Đề thực hiện thành công đường lối đổi mới và Nghị

quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, cần đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, gương mẫu, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung”.

Như vậy, việc xây dựng cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung xuất phát từ đòi hỏi, yêu cầu của tình hình thực tế. Qua thực tiễn điều hành công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý gặp phải những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chưa có trong quy định của Đảng và Nhà nước hoặc có nhưng chưa hoàn thiện, thậm chí còn nhiều văn bản Trung ương còn chồng chéo, không thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn, dẫn đến trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện cán bộ dễ mắc phải những thiếu sót, hạn chế, đẩy cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, rơi vào tình thế không thực hiện thì không thể hoàn thành nhiệm vụ nhưng nếu quyết tâm thực hiện lại rất dễ vi phạm chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thậm chí còn bị xử lý kỷ luật, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của người cán bộ, đảng viên. “Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” là quyết tâm, sự táo bạo, dám ra quyết định và chịu trách nhiệm của cán bộ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong nhiều trường hợp, đó chính là nhân tố rất quan trọng đối với sự phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương nói riêng và của cả đất nước nói chung, tác động tới nhiều người, nhiều đối tượng, ảnh hưởng

tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh... Nếu không có bản lĩnh, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, không dám đưa ra những quyết định táo bạo, đột phá thì người cán bộ lãnh đạo không thể hoàn thành những nhiệm vụ, trọng trách nặng nề mà Đảng và nhân dân giao phó. Vì thế, cơ chế khuyến khích và bảo vệ sẽ trở thành cơ sở quan trọng để thúc đẩy cán bộ dám hành động, dám đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung của quê hương, đất nước. Theo đó, “*dám nghĩ*” là luôn trăn trở tìm tòi, tìm ra cái mới, cách làm hiệu quả; “*Dám nói*” là nói thẳng, nói thật, nói đúng, nói đi đôi với làm, nói ít hơn làm; “*Dám chịu trách nhiệm*” của người cán bộ, đảng viên là nét văn hóa, lòng tự trọng, danh dự của người cán bộ, đảng viên, thể hiện rõ quan điểm tự phê bình và phê bình của Đảng. Đây là “*liều thuốc*” rất kịp thời giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên cởi bỏ tâm lý sợ sai của mình trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Đồng thời là cơ sở để cán bộ, đảng viên vững tâm, vững lòng hơn khi có những đổi mới sáng tạo vì sự phát triển, vì lợi ích sự nghiệp chung của đất nước. Muốn đất nước đổi mới theo hướng tích cực rất cần có những cán bộ có những đột phá nắm bắt thời cơ, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo vì sự nghiệp chung, vì lợi ích của Nhân dân.

*Thứ tư, đẩy mạnh thực hiện tự phê bình và phê bình.*

Tự phê bình và phê bình là vũ khí sắc bén, là động lực bên trong giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, không ngừng vươn lên hoàn thiện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Thực tế hiện nay, khi lợi ích cá nhân ngày càng được tôn trọng và bảo đảm, thì công tác tự phê bình và phê bình càng phải được quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Bởi vì, do lợi ích và uy tín cá nhân mà không ít cán bộ, đảng viên rất có thể giấu

giếm khuyết điểm của mình. Đồng thời, khi phê bình, góp ý về những khuyết điểm của đồng chí, đồng nghiệp mình thì lại có thể xuê xoa, “hòa cả làng”, vì sợ họ cũng sẽ động chạm đến lợi ích và uy tín chính trị của mình. Điều đó dẫn đến nguy cơ chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa “bè phái” trong cơ quan, đơn vị, địa phương và do vậy, làm giảm sút sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Việc “*làm theo*” tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hành phương pháp “*nêu gương*” đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình. Trong tự phê bình và phê bình, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải giữ đúng thái độ trung thực, mực thước, luôn đặt lợi ích của cơ quan, của tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Muốn làm cho người ta bắt chước thì tự mình phải “*chính*” trước đã; phải khắc phục triệt để các căn bệnh hình thức, thành tích. Phải hết sức tránh khi tiến hành tự phê bình và phê bình thì “*không nói trước mặt*”, nhanh chóng “*nhất trí theo chủ tọa*”, nhưng lại luôn “*học hặc sau lưng*”, dẫn đến nội bộ xảy ra tình trạng “*bằng mặt không bằng lòng*”, hiềm khích, nghi kỵ nhau, ngày càng trở nên mất đoàn kết. Do đó, việc tự phê bình và phê bình phải từ trên xuống; cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu phải thường xuyên nêu gương tự phê bình và phê bình cho cấp dưới và quần chúng noi theo; phải trân trọng lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp của cấp dưới, kể cả những ý kiến trái chiều.

*Thứ năm, coi trọng kiểm tra, giám sát, sơ kết, rút kinh nghiệm.*

Công tác kiểm tra, giám sát là chức năng của Đảng, là cơ sở để Đảng kịp thời phát hiện, bổ sung nội dung, biện pháp lãnh đạo phù hợp. Ngược lại, nếu làm không tốt thì việc triển khai nhiệm vụ trong thực tế sẽ kém hiệu quả, “*đầu voi, đuôi chuột*”, “*đánh trống, bỏ dùi*”, thậm chí không triển khai thực hiện. Chính vì vậy, cần

tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quy định về trách nhiệm nêu gương. Việc kiểm tra, giám sát ngay từ những ngày đầu, tháng đầu khi nhận nhiệm vụ đối với người đứng đầu là một khâu vô cùng quan trọng. Một trong những trách nhiệm vô cùng quan trọng của người đứng đầu trong tình hình, thời điểm đầu nhiệm kỳ là trực tiếp lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời trực tiếp kiểm tra, giám sát đối với những tổ chức đảng cấp dưới cũng như những vụ việc quan trọng, nổi cộm, không được “khoán trắng” công tác kiểm tra, giám sát cho ủy ban kiểm tra cùng cấp. Thời gian qua, vẫn còn không ít người đứng đầu chưa dành nhiều thời gian, tâm sức cho việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra, giám sát để phòng ngừa. Ở nhiều nơi, người đứng đầu cấp ủy “khoán trắng” việc kiểm tra, giám sát cho ủy ban kiểm tra cùng cấp và cho đồng chí thường trực cấp ủy hoặc đồng chí phó bí thư phụ trách mảng công tác xây dựng Đảng. Quán triệt và thực hiện thể những quy định về kiểm tra, giám sát là “không có vùng cấm”, sự tin tưởng và tín nhiệm tổ chức đảng dành cho các đồng chí đứng đầu cấp ủy cũng không thể thay thế cho công tác kiểm tra, giám sát của chính cấp ủy, tổ chức đảng của mình, của tổ chức, hệ thống chính trị, đảng viên và quần chúng, Nhân dân. Do vậy, Đại hội XIII của Đảng đã đề ra nhiệm vụ: “Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm”<sup>8</sup>. Tổ chức chặt chẽ việc sơ kết, rút kinh nghiệm, tổ chức gặp mặt, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện nêu gương. Thông qua hoạt động này, nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã

đạt được, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo. Đồng thời, tiếp tục nhân rộng, lan tỏa những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong thực hành nêu gương của cán bộ, đảng viên, như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Người tốt, việc tốt như hoa nở mùa Xuân, nêu gương sáng, của chủ nghĩa anh hùng cách mạng”; “lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”.

Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên tiếp tục được coi trọng và nâng tầm là bước tiến quan trọng, đột phá trong nhận thức về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Thực hiện nêu gương là thể hiện tính tiên phong, gương mẫu, là cam kết chính trị của cán bộ, đảng viên đối với chính mình và đối với toàn Đảng, toàn dân. Cán bộ, đảng viên cần phải đưa việc nêu gương trở thành việc làm tự giác, thường xuyên và nếp văn hóa của mỗi người; chức vụ càng cao càng phải nêu gương mẫu mực, tạo sự lan tỏa từ trên xuống dưới, củng cố lòng tin yêu của Nhân dân đối với Đảng, khi Nhân dân tin Đảng thì không kẻ thù nào có thể chống phá được cách mạng Việt Nam.

#### **Chú thích:**

1. Hồ Chí Minh. Toàn tập. Tập 1. H. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tr. 263, 552.
2. *Sđđ*, tr. 552
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, Nxb CTQGST, HN.2021, tr.334
4. *Sđđ*, tập 2, tr173
5. *Sđđ*, tập 2, tr173-174
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII, tập 1. Nxb. CTQG-ST, 2021, tr 48.
7. *Sđđ*, tập 1, tr173
8. *Sđđ*, tập 1, tr42
9. *Sđđ*, t.1, tr.189

# THỰC HÀNH DÂN VẬN GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

❄ ThS. NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH  
Trưởng Khoa Xây dựng Đảng

*Quan triết quan điểm “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta rất coi trọng công tác dân vận và thực hành dân vận, góp phần đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này sang thắng lợi khác. Thực hành dân vận tiếp tục là nhiệm vụ quan trọng trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, “vô luận việc gì đều do con người làm ra”<sup>(1)</sup>. “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”<sup>(2)</sup>. Do đó, Người khẳng định “Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”<sup>(3)</sup>.

Quan triết tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta rất coi trọng dân vận, chú trọng lãnh đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hành dân vận, giữ gìn, củng cố mối quan hệ gần gũi với Nhân dân; gương mẫu, hy sinh vì lợi ích của Nhân dân và Tổ quốc. Những chủ trương vận động, tập hợp quần chúng đã được xác định từ Cương lĩnh đầu tiên của Đảng và xuyên suốt qua quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Bước vào thời kỳ đổi mới, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành hai nghị quyết chuyên đề về công tác dân vận<sup>(4)</sup> và nhiều quyết định, chỉ thị của Bộ Chính trị, Chính phủ về công tác dân vận. Các chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh<sup>(5)</sup> đều nhấn mạnh vai trò, vị trí của công tác dân vận trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên trong toàn

hệ thống chính trị làm công tác dân vận.

Nhờ đánh giá rất cao vai trò Nhân dân, coi trọng công tác dân vận, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này sang thắng lợi khác trong những điều kiện hết sức khó khăn về vật chất. Những thắng lợi đó đã chứng minh cho giá trị thực tiễn của việc thực hành dân vận trong đời sống chính trị. Thực hành dân vận đã biến sức mạnh tinh thần của đảng chính trị thành lực lượng vật chất gồm sức mạnh toàn dân, khối đoàn kết nhất trí cao độ tập trung vào mục tiêu nhiệm vụ giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước, đồng thời chứng minh quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Dân vận kém thì việc gì cũng kém! Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công!”.

Thực hành dân vận là việc chuyển những nội dung lý luận của công tác dân vận thành hành động thực tế của người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ các lực lượng vũ trang qua hoạt động thực tiễn. Thực hành dân vận đòi hỏi phải tuyên truyền phổ biến cho nhân dân nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phải làm cho Nhân dân hiểu những nhiệm vụ phải làm, hiểu được quyền, nghĩa vụ



của mình. Phải phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên mọi lĩnh vực, giải quyết những nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; tổ chức cho Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Chăm lo lợi ích vật chất, tinh thần cho Nhân dân đồng thời phải đi đôi với việc nghiêm trị những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích Nhà nước và Nhân dân; nghiêm trị các biểu hiện dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Thực hành dân vận đặt ra yêu cầu rất cao đối với người cán bộ: nói phải đi đôi với làm; gương mẫu trong việc làm, hành động; coi người dân là chủ thể để công hiến và phục vụ. Xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách phải bàn bạc với Nhân dân, căn cứ nguyện vọng, lợi ích Nhân dân. Để thực hành dân vận phải thực hành dân chủ; để dân vận hiệu quả phải phát huy dân chủ. Phát huy dân chủ chính là điều kiện căn cốt để xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong Nhân dân.

Nếu Đảng không thực hành tốt dân vận, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên không thực hành tốt dân vận, lời nói không đi đôi với việc làm thì chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách luật pháp của Nhà nước sẽ chỉ nằm trên giấy; niềm tin của người dân sẽ bị xói mòn; xu hướng thực dụng cá nhân chủ nghĩa sẽ ngày càng tăng thê. Một xã hội mà thiếu niềm tin, ai nấy chỉ lo lợi ích của mình là một xã hội có rất nhiều nguy cơ, mà nguy cơ lớn nhất là sự thiếu ổn định về chính trị và phát triển thiếu bền vững.

Thực tế hiện nay cho thấy vẫn đang còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa nắm vững các chủ trương, nghị quyết của Đảng và các chính sách của Nhà nước về công tác dân vận; chưa tự ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ bản thân trong thực hành dân vận. Nhiều cán bộ còn cho rằng vấn đề dân vận, chất lượng công tác dân vận do Ban Dân vận của Đảng, Mặt

trận và các đoàn thể quyết định. Hậu quả của nhận thức đó là một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên không thực hành dân vận; suy thoái về đạo đức lối sống; tham ô, nhũng nhiễu, quan liêu, nói không đi đôi với làm. Nhiều việc làm vi phạm quyền dân chủ của Nhân dân, đi ngược lại đường lối của Đảng về dân vận, làm xói mòn niềm tin của Nhân dân, gây trở ngại cho việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, luật pháp của Nhà nước. Cán bộ, đảng viên không gương mẫu, Nhân dân sẽ suy bì, không tin tưởng. Cán bộ, đảng viên vi phạm luật pháp, quan liêu, xa rời lợi ích Nhân dân, cộng đồng, Nhân dân sẽ không quan tâm đến lợi ích cộng đồng, xã hội; chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chệch đi vào cuộc sống, tình trạng vi phạm pháp luật gia tăng, các giá trị sống của con người và sự an toàn của cộng đồng bị xem thường, đó là những biểu hiện của sự phát triển thiếu bền vững; tạo ra những khâu yếu để các thế lực thù địch khai thác, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Thực hành tốt công tác dân vận để tổ chức thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội là phát huy truyền thống, kinh nghiệm lãnh đạo đất nước của Đảng ta, đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và sự phát triển bền vững của đất nước mà Nghị quyết Đại hội Đảng Khóa XIII đã xác định. Để thực hành dân vận, phải tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đảng phải tập trung trí lực xây dựng đường lối đúng đắn, các chủ trương, nghị quyết của Đảng phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân; tạo cơ sở để thực hành dân vận. Đảng phải có bản lĩnh chính trị cao và phải có đầy đủ năng lực để lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện chủ trương,

ng nghị quyết của Đảng. Đó là một trong những việc quan trọng nhất của thực hành dân vận của Đảng. Các tổ chức Đảng, Nhà nước, các ban ngành đoàn thể, mọi cơ quan đơn vị, nhất là ban dân vận các cấp phải quan tâm đào tạo, giáo dục về lý luận công tác dân vận; về tư tưởng, tấm gương đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh bằng những cách thức đa dạng, thiết thực. Tổ chức tập huấn rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ dân vận hàng năm. Phát huy vai trò các tổ chức đảng, đoàn thể, chính quyền, Nhân dân trong giáo dục, rèn luyện giám sát đạo đức lối sống, tác phong; kiểm tra, thanh tra hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá, đề bạt cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức thực sự xứng đáng là công bộc của Nhân dân. Mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách luật pháp của Nhà nước, các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các dự án hạ tầng kinh tế kỹ thuật cho công nghiệp hóa hiện đại hóa và dân sinh ở tâm vĩ mô hay vi mô phải được xây dựng trên cơ sở đảm bảo có sự tham gia của người dân, đa chiều, cân nhắc toàn diện lợi ích các bên trước mắt và lâu dài. Đây chính là “hết sức làm” “những gì có lợi cho dân, “hết sức tránh” “những gì có hại cho dân”<sup>(6)</sup>.

Khi ý thức và thực hành dân vận đạt đến mức độ tự giác, người cán bộ sẽ có được phẩm chất đạo đức quan trọng: yêu dân. Yêu dân là yêu quê hương đất nước, là “tận hiếu, tận trung” trong quan điểm Hồ Chí Minh. Người yêu dân, yêu nước sẽ chấp hành tốt đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tận tụy thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao phó, không có “đắt” cho chủ nghĩa cá nhân, cho những sai phạm trong quản lý điều hành kinh tế - xã hội. Khi Nhà nước, Chính phủ đã liên chính hành động vì dân thì Nhân dân tin tưởng Chính phủ, nỗ lực thực hiện những chương trình hành động, kế hoạch Chính

phủ đưa ra. Khi Chính phủ đã liên chính, đồng hành thì cộng đồng doanh nghiệp sẽ nỗ lực phấn đấu vươn lên bằng toàn tâm, toàn tài xây dựng đất nước. Cán bộ gương mẫu thực hành dân vận thì dân tin, dân yêu và noi theo, là cơ sở để xây dựng phát triển quê hương đất nước hiện đại, văn minh bền vững.

Có thể thấy, bài học về thực hành dân vận trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ đã được Đảng ta thường xuyên nhận thức và phát huy cao độ trong công cuộc đổi mới. Niềm tin của Nhân dân là cái gốc của sức mạnh đoàn kết toàn dân, là ưu thế tuyệt đối trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi cán bộ, đảng viên, cả hệ thống chính trị cần phải tăng cường thực hành dân vận để xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng./.

### **Chú thích**

1. Tài liệu Ban Tuyên giáo TW: Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nxb CTQGST, H. 2016, trang 40.
2. Tài liệu đ d, trang 33.
3. Bác Hồ viết bài báo “Dân vận” đăng trên báo Sự Thật ngày 15-10-1949.
4. BCH TW: Nghị quyết 08B-NQ/HNTW ngày 27 tháng 3 năm 1990 của BCHTW khóa VI về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của BCHTW khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”
5. Bộ Chính trị: Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
6. BCHTW: Nghị quyết số 25-NQ/TW, đ d.

# XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ GÓP PHẦN BẢO VỆ ĐẢNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CỦNG CỐ NIỀM TIN CỦA NHÂN DÂN VỚI ĐẢNG, VỚI CHÍNH QUYỀN

✧ ThS. NGUYỄN TRỌNG VINH  
*Trưởng khoa Nhà nước và Pháp luật*

**Đ**ại hội XIII của Đảng đã xác định “đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, luôn vững vàng trước khó khăn, thử thách và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng”<sup>(1)</sup>. Đây là nhiệm vụ, yêu cầu, mục tiêu góp phần nâng cao chất lượng đảng viên, xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự trong sạch, gương mẫu, có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức cách mạng kiên trung, không ngại khó, ngại khổ, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức nhà nước là cầu nối quan trọng, là lực lượng chủ yếu góp phần đưa chủ trương, chính sách của Đảng được thực thi trong đời sống xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc xây dựng đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước đóng một vai trò hết sức quan trọng trong bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, xây dựng và củng cố niềm tin, đức tin của Nhân dân đối với Đảng, với chính quyền, nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Nếu đạo đức con người, đạo đức xã hội là nền tảng, là bệ phóng và là mục tiêu cuối cùng để xây dựng một xã hội thực sự văn minh và giàu đẹp thì đạo đức công vụ là nền tảng, là thước đo và là mục tiêu để xây dựng một nền công vụ thực sự văn minh và hiện

đại, phục vụ Nhà nước và phục vụ Nhân dân.

Công vụ là một nghề, vì vậy đạo đức công vụ cũng là một dạng đạo đức nghề nghiệp, nhưng là dạng đạo đức đặc biệt, bởi khi thực thi công vụ, thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình thì đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước phải đảm bảo những giá trị chung của đạo đức con người, vừa phải tuân thủ nghiêm những nguyên tắc, yêu cầu trong thực thi công vụ. Đạo đức công vụ là hệ thống các chuẩn mực, quy tắc, nguyên tắc, hành vi, tiêu chuẩn và yêu cầu trong hoạt động công vụ của cán bộ công chức nhằm điều chỉnh thái độ, cảm xúc, tình cảm, hành vi, cách xử sự, trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ của cán bộ công chức trong hoạt động công vụ. Giá trị cốt lõi của đạo đức công vụ thể hiện ở cách công chức xử sự và đóng góp để xã hội tốt đẹp hơn, bao gồm chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, và đặc biệt xác định rõ luôn luôn phục vụ Nhân dân thật tốt, luôn chịu sự giám sát kiểm tra của Nhân dân.

Đạo đức công vụ được xem xét từ hai góc độ, thứ nhất là yêu cầu về đạo đức đối với một con người với tư cách là một thực thể của xã hội. Đó là đạo đức, là chuẩn mực, yêu cầu, là đức tính, là cách thức xử sự của mỗi một con người với cộng đồng người trong xã hội. Nói cách khác với tư cách là công dân, người công chức phải mang trong mình những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức xã hội chung mà trong đó họ tồn tại

với tư cách là một công dân, một con người mang tính xã hội. Họ phải nhận thức một cách rõ ràng giữa xấu và đẹp, giữa cái cao thượng và cái cái đốn hèn, giữa cái nên và cái không nên, biết yêu những cái đáng yêu biết ghét, biết lên án những hành vi xấu xa và tội lỗi. Họ phải biết đặt bản thân mình trong mối quan hệ với cộng đồng và xã hội, phải có tình yêu thương sự sẻ chia chân thành giữa người với người. Bởi nếu mỗi một con người với tư cách là tế bào của xã hội không nhận thức và ứng xử được như thế thì xã hội khó trở thành một khối thống nhất.

Thứ hai là góc độ đạo đức nghề nghiệp. Với tư cách là cán bộ, công chức, họ phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực, quy định cách ứng xử của người công chức trong hoạt động thực thi công vụ mà không bao giờ được vi phạm đạo đức của nghề công chức. Bởi khi người cán bộ, công chức hành nghề hay thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao là họ đang nhân danh quyền lực công, quyền lực chính trị, quyền lực Nhà nước, nhân danh Đảng, nhân danh Nhà nước họ phải thực hiện theo đúng như yêu cầu mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân đặt ra. Trong quá trình thực thi công vụ, họ không thể tự cho mình cái quyền đứng ngoài pháp luật, xem thường lợi ích của Đảng, lợi ích của Nhà nước, lợi ích của xã hội, đặc biệt là lợi ích của Nhân dân để tư lợi, sa vào chủ nghĩa cá nhân tầm thường, tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành, thích làm quan cách mạng, sa vào ăn chơi hưởng thụ; tự cao tự đại, tự cho mình là quan trọng, là rốn của vũ trụ coi thường tập thể, thiếu tôn trọng và coi khinh quần chúng nhân dân, độc đoán, chuyên quyền; xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh; không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ. Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà

nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân, như một số vụ việc mới xảy ra sau đại dịch covid vừa qua. Vi phạm đạo đức công vụ là bất chấp quy định, thiếu tính gương mẫu nêu gương, sa vào chủ nghĩa cá nhân, chẳng những làm hư hỏng người cán bộ, công chức mà còn làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, với chính quyền, tiếp tay cho lực lượng thù địch xuyên tạc, kích động và chống phá Đảng, chống phá Nhà nước, làm hoen ố danh dự của người đảng viên, người cán bộ công chức với tư cách là đầy tớ, là công bộc của Nhân dân. Chính vì vậy, nâng cao nhận thức đạo đức, biến nhận thức đạo đức thành hành vi đạo đức, thành thực tiễn đạo đức trong thực thi công vụ đối với người cán bộ, công chức là việc làm hết sức cần thiết trong thực tiễn điều hành, quản lý xã hội hiện nay ở nước ta.

Nâng cao đạo đức công vụ là trách nhiệm của toàn xã hội trong đó mỗi một cán bộ công chức phải luôn tự ý thức được trách nhiệm của mình trước Đảng, trước Nhà nước và đặc biệt là trước Nhân dân. Nâng cao đạo đức công vụ là quá trình tác động tích cực, có mục đích của các chủ thể tới đối tượng với nội dung, hình thức và phương pháp thích hợp nhằm làm biến đổi nhận thức về các chuẩn mực của xã hội, của pháp luật và những yêu cầu của nghề nghiệp đối với đội ngũ công chức theo hướng ngày càng hoàn thiện hơn về mặt nhân cách của họ; là nâng cao lòng yêu nghề, tinh thần tận tụy với công việc; nâng cao thái độ tôn trọng Nhân dân, tận tâm phục vụ Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân; là thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư trong hoạt động công vụ; là quét sạch chủ nghĩa cá nhân, tinh thần hợp tác, thượng tôn pháp luật, quan hệ tốt với đồng nghiệp trong thực thi công vụ. Thực tiễn điều hành quản lý xã hội đã minh chứng, khi người cán bộ, công chức thực thi công vụ là họ thay mặt Nhà nước, nhân danh Nhà nước nhân danh pháp luật để thực thi



quyền lực công, quyền lực Nhà nước, bởi vậy nếu nền tảng đạo đức có vấn đề, hệ giá trị về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp bị coi thường thì chắc chắn sẽ khó tránh khỏi việc lạm quyền, vượt quyền hoặc lộng quyền coi khinh lợi ích chung của Nhà nước lợi ích của xã hội, vô cảm trước nỗi đau, sự thống khổ của Nhân dân.

Nghị Quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 đã xác định sáu nội dung trong chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trong đó nội dung cải cách chế độ công vụ là một nội dung vô cùng quan trọng. Mục tiêu của cải cách chế độ công vụ đặt ra là xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tuy nhiên để hoàn thành được mục tiêu đó chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó quan trọng là phải xây dựng và nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước, nếu không làm được nội dung này thì các nội dung cải cách và các giải pháp đều tiềm ẩn nguy cơ thất bại.

Để xây dựng và nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

*Thứ nhất*, nâng cao chất lượng, tính hiệu quả thiết thực, cụ thể trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, gắn với nhiệm vụ cụ thể được phân công trong thực thi công vụ, coi đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên đối với mỗi cán bộ, công chức viên chức nhà nước. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức nhà nước dù công tác trong bất kỳ ngành nghề

nào đều không ngừng đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, học Bác từ những việc nhỏ nhất, thường ngày nhất trong điều hành quản lý, trong thực thi chức trách nhiệm vụ được giao, trong quan hệ với đồng chí, đồng nghiệp và đặc biệt là trong quan hệ với Nhân dân. Tránh việc học tập Bác một cách hình thức, chiếu lệ, làm cho có, đánh trống bỏ dùi, đầu voi đuôi chuột, sẽ làm tổn hại đến danh dự của Đảng, hình ảnh vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng thời thực hiện tốt Quy định số 101- QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức và phát huy hơn nữa vai trò nêu gương trong thực thi công vụ.

*Thứ hai*, cần tập trung hoàn thiện hệ quy chuẩn, hệ giá trị về đạo đức công vụ, là những hệ giá trị mà mỗi cán bộ công chức, viên chức nhà nước khi thực thi công vụ luôn luôn phải thấm nhuần và tuyệt đối tuân thủ. Đây là sợi chỉ đỏ, thước đo, là mục tiêu, hình mẫu để đội ngũ cán bộ công chức tu dưỡng và rèn luyện. Trong đó, đạo đức công vụ phải lấy sự ủy quyền của người dân làm tôn chỉ mục đích, nguyên tắc cho mọi hoạt động công vụ, luôn luôn phục vụ Nhà nước, phục vụ Nhân dân vì quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhà nước với người dân và các tổ chức xã hội, từ đó tăng cường tiếng nói của xã hội về vấn đề đạo đức công chức, công vụ, tạo ra sự phân biệt của xã hội của quần chúng Nhân dân về việc duy trì và củng cố đạo đức công vụ. Đồng thời, phải có cơ chế hữu hiệu để người dân được thực hiện quyền giám sát nhằm hạn chế tình trạng cán bộ, công chức đùn đẩy trách nhiệm hoặc có hành động làm phương hại đến lợi ích của xã hội, quyền lợi ích chính đáng của nhân dân. Cần sớm hoàn thiện hành lang pháp lý về công vụ và đạo đức công vụ, nhằm giới

hạn các hành vi của cán bộ, công chức theo quy chuẩn cụ thể. Cần cụ thể hóa những chuẩn mực đạo đức trong các quy định pháp luật, dùng pháp luật để xây dựng đạo đức công vụ, đồng thời tăng cường công tác giám sát thực thi pháp luật về đạo đức công vụ. Đẩy mạnh việc giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho Nhân dân, làm cho việc thực hiện pháp luật trở thành yêu cầu tự nguyện trong hành vi của mọi người dân, trở thành những chuẩn mực đạo đức, loại bỏ tính hình thức đạo đức xã hội.

*Thứ ba*, cần nhận thức rõ những khó khăn, thách thức mới đang đặt ra trong quá trình điều hành, quản lý toàn diện các mặt, các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt trước những âm mưu chống phá, dụ dỗ, lôi kéo của phần tử xấu, những kẻ cơ hội và mặt trái của cơ chế thị trường. Không ngừng hoàn thiện, bổ sung hệ giá trị, chuẩn mực, những yêu cầu trong quá trình thực thi công vụ cho phù hợp với thực tiễn của Việt Nam với các giá trị cốt lõi như luôn lấy dân làm gốc, tôn trọng và phát huy dân chủ, phục vụ, chuyên nghiệp, liêm chính và trách nhiệm giải trình. Đặt các vấn đề về trách nhiệm trong thực thi công vụ là căn bản của giá trị đạo đức công vụ. Bởi khi cán bộ, công chức thực thi công vụ xác định rõ trách nhiệm của mình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đặc biệt là vai trò đầy tớ, công bộc của nhân dân thì việc điều hành, quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội sẽ trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn. Làm rõ các nguyên tắc về trách nhiệm và trách nhiệm giải trình nhằm đề xuất nguyên tắc này trở thành một trong những nguyên tắc hàng đầu của đạo đức công vụ. Bên cạnh đó, cần xây dựng các cơ chế để sớm nhận diện, ngăn ngừa và bảo vệ đạo đức trong thực thi công vụ, phát hiện sớm những biểu hiện, những dấu hiệu ban đầu các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức, không để vi phạm, thậm chí là vi phạm nghiêm trọng rồi mới đưa ra

xem xét, xử lý như những vụ việc trong thời gian qua. Đồng thời, sớm xây dựng cơ chế và chính sách bảo vệ những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của quốc gia dân tộc và đặc biệt là lợi ích của Nhân dân.

*Thứ tư*, cần xây dựng những quy định về hệ giá trị nghề nghiệp riêng đôi với từng vị trí việc làm và chức danh theo yêu cầu của đạo đức xã hội. Đặc biệt đôi với những vị trí việc làm dễ phát sinh tiêu cực, nhạy cảm hoặc tác động lớn đến dư luận xã hội. Bên cạnh đó cần tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát cả bên trong và bên ngoài trong quá trình thực thi công vụ. Phát huy tối đa vai trò của truyền thông, là lực lượng xung kích đi đầu trong đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, vụ lợi, lạm quyền, vượt quyền và lạm quyền trong thực thi công vụ. Nghiêm trị những hành vi coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước và của Nhân dân theo tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ và không có khái niệm hạ cánh an toàn. Xác định rõ và gắn trách nhiệm cụ thể vào từng chức danh, vị trí cán bộ công chức theo tinh thần cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao thì trách nhiệm phải càng lớn. Đồng thời cần phát hiện sớm, tôn vinh, biểu dương kịp thời những gương sáng, những điển hình tiêu biểu, nhưng hi sinh thầm lặng và những cống hiến lớn lao trong thực thi công vụ, trong quan hệ với đồng chí đồng nghiệp và đặc biệt là trong quan hệ ứng xử với quần chúng Nhân dân.

*Thứ năm*, Thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, trong đó xác định xây dựng đạo đức công vụ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong cải cách chế độ công vụ trong tương lai. Xây dựng các cơ chế quản lý đôi với cán bộ, công chức, đề cao nền tảng đạo đức. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trên cơ sở xác định đúng

tính chất, nội dung, đặc thù công việc. Tiếp tục đổi mới chương trình, cách thức, kỹ năng và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong đó chú trọng đến việc giáo dục, rèn luyện hệ giá trị đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.

*Thứ sáu*, tăng cường tập trung tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức truyền thống và những yêu cầu, chuẩn mực, đạo đức công vụ trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao của đội ngũ cán bộ, công chức. Tạo sự đồng thuận và thống nhất trong nhận thức của toàn xã hội về giá trị đích thực của đạo đức công vụ. Đẩy mạnh việc tự soi, tự sửa, tự rèn luyện, tự tu dưỡng về đạo đức và lối sống của đội ngũ cán bộ, công chức.

*Thứ bảy*, song song với việc triển khai thực hiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp, sắp xếp kiện toàn hệ thống các cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị, thực hiện tốt chính sách tinh giảm biên chế, thì việc cải cách chế độ tiền lương, nâng cao đời sống vật và tinh thần cho cán bộ, công chức và viên chức nhà nước là việc làm hết sức quan trọng và cần thiết.

*Thứ tám*, đấu tranh có hiệu quả với hành vi tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực khác xảy ra trong hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ công chức nhà nước. Xây dựng cơ chế kiểm soát thu nhập, tài sản của cán bộ công chức, minh bạch hóa các khoản thu nhập của cán bộ, công chức trước, trong và trong suốt quá trình được bổ nhiệm. Giám sát chặt chẽ không để hiện tượng “rửa tiền”, “sân sau”, lợi ích nhóm, tư duy nhiệm kỳ hoặc hành vi tẩu tán tài sản, bỏ trốn ra nước ngoài trước khi cơ quan chức năng tiến hành xử lý trách nhiệm khi có vi phạm ở một số cán bộ có chức có quyền như trong thời gian qua.

*Thứ chín*, tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, đặc biệt là những vụ việc liên quan đến trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ công chức

trong thực thi công vụ. Thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, cơ quan nhà nước nắm được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để kịp thời chấn chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc hủy bỏ các nội dung không còn phù hợp. Thông qua công tác tiếp công dân, tổ chức đối thoại với Nhân dân, tạo cơ hội và động lực thúc đẩy hoàn thiện công tác quản lý nhà nước, đánh giá xem xét chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt phát hiện kịp thời những cán bộ, công chức vi phạm các nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của Đảng, vi phạm các nguyên tắc trong điều hành, quản lý nhà nước và hệ giá trị đạo đức công vụ trong thực thi chức năng nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ công chức. Quyết tâm đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống làm trong sạch bộ máy nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự điều hành quản lý của các cấp chính quyền.

Nhà nước là trụ cột của hệ thống chính trị, là phương tiện để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, là phương tiện quan trọng nhất để Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đội ngũ cán bộ, công chức là tế bào, là thành tố quan trọng cấu thành bộ máy nhà nước, là nhân tố bảo đảm cho nền hành chính Việt Nam được thực thi hiệu lực và hiệu quả. Vì vậy, việc xây dựng đạo đức công vụ là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong xây dựng nền hành chính vì Nhân dân góp phần trong bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân theo tinh thần Văn kiện Đại hội khoa XIII của Đảng./.

#### **Chú thích**

1. Văn kiện Đại hội XIII, tập II, trang 184

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP CƠ SỞ TRONG VIỆC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH



ThS. HỒ THANH

*Khoa Nhà nước và Pháp luật*

**B**ảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái là hoạt động xuyên suốt, đảm bảo cho năng lực lãnh đạo, vị thế của một đảng cầm quyền. Đảng ta chỉ rõ: “Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta”<sup>[1]</sup>. Cùng với việc xây dựng và tổ chức thực hiện đường lối chính trị, Đảng ta luôn coi trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong đó, đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở là chốt chặn quan trọng, phải được xem là công việc tự giác, thường xuyên.

V.I. Lênin đã nhắc nhở: “bồn phận của chúng ta, nếu chúng ta vẫn muốn còn là những người xã hội chủ nghĩa, là phải đi sâu, đi sát hơn vào quần chúng thật sự:

đấy là toàn bộ ý nghĩa của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và toàn bộ nội dung cuộc đấu tranh đó”<sup>[2]</sup>. Cán bộ, công chức cấp cơ sở là đội ngũ hoạt động tại hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước, các đoàn thể xã hội với Nhân dân, là lực lượng trực tiếp tổ chức, triển khai thực hiện mọi chủ trương, đường lối, pháp luật, chính sách, gắn bó với phong trào của quần chúng nhân dân, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, để giải thích, vận động thực hiện cho hiệu quả, vừa thực thi quyền lãnh đạo, quản lý, điều hành ở địa phương.

Sau hơn 03 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, hệ thống chính trị cơ sở đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện trên một số nội dung: Cán bộ cơ sở đã được quán triệt sâu sắc về đường lối, chủ trương của Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn



tại địa bàn cơ sở và thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình; tích cực, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá chính quyền, tung tin sai sự thật về hoạt động của chính của hệ thống chính trị cơ sở, xuyên tạc, hạ thấp uy tín, danh dự của của cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước; chống các biểu hiện lệch lạc, tiêu cực trong quan điểm về văn hóa, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ở những vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, vùng sâu, vùng xa đội ngũ cán bộ cơ sở đã bám sát địa bàn, tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân về chủ trương, đường lối, pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, vừa thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, vừa đập tan âm mưu của các thế lực thù địch trong việc chia rẽ nội bộ, kích động, lôi kéo, mua chuộc những tổ chức, cá nhân có quan điểm đi ngược với lợi ích của đông đảo cộng đồng dân cư và chính quyền địa phương. Phát huy vai trò, lợi thế của tổ chức, đơn vị, vị trí việc làm... hệ thống chính trị đã kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân, những vấn đề phát sinh, mâu thuẫn, bức xúc trong đời sống Nhân dân, qua đó tháo gỡ những “điểm nóng”, nhất là qua thời điểm dịch bệnh Covid - 19, vận động, tuyên truyền có hiệu quả đường lối, chính sách về kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước và địa phương. Tận dụng tối đa nền tảng số như Zalo, Facebook, Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, Google Meeting và nền tảng Emeeting.vn... với các hình thức trực quan, sinh động, dễ nhớ, dễ thuộc, với những câu chuyện sâu sắc, ý nghĩa, có giá trị tích cực và phù hợp với

phong tục, tập quán, văn hóa địa phương để thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành và tuyên truyền, vận động đến tận thôn, tổ dân phố. Cán bộ, công chức cấp cơ sở đi trước, làm đầu trong thực hiện các phong trào tại cơ sở như: xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị, nêu gương về lập trường, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị quy định trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Tuy nhiên, mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, được che phủ một cách tinh vi dưới nhiều hình thức, bằng nhiều thủ đoạn, các hoạt động “chống phá” có khi lẫn khuất, lúc công khai, trắng trợn, diễn ra vào thời điểm nhạy cảm, nhất là các sự kiện chính trị, các sự kiện đối ngoại quan trọng của Đảng, Nhà nước... Một thế trận nhiều tầng, nhiều lớp, có kịch bản rõ ràng theo kiểu mưa dầm thấm lâu, góp gió thành bão, tung tin, bài xấu độc, âm mưu tạo dựng những nhận thức sai lệch, hoài nghi, hoang mang, dao động, thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đã được các thế lực thù địch, phản động và các phân tử cơ hội chính trị sử dụng triệt để. Trong khi đó, một bộ phận cán bộ, công chức cấp cơ sở có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết về quốc phòng, an ninh, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội chưa theo kịp với đòi hỏi của thực tiễn. Vì vậy, một bộ phận cán bộ, công chức cấp cơ sở chưa ý thức được trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng

của Đảng nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thiếu kỷ luật trong phát ngôn, thực hiện chưa tốt nguyên tắc bảo vệ chính trị nội bộ, thậm chí có lúc bị “cuốn vào” các cuộc tranh luận trên các trang mạng xã hội, gây mất an ninh trật tự, phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp và danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân. Có những địa phương, đơn vị cơ sở còn để cán bộ, công chức cấp không gương mẫu trong lối sống, thiếu tu dưỡng đạo đức, phong cách... nên đã làm xói mòn niềm tin với Đảng, Nhà nước, suy giảm sự đồng thuận của quần chúng nhân dân với công cuộc bảo vệ Đảng, đấu tranh với các thế lực thù địch.

Để tiếp tục phát huy vị trí, vai trò, nhiệm vụ của cán bộ, công chức cấp cơ sở, là chốt chặn quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cần có những biện pháp thiết thực, cụ thể góp phần tích cực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, cần thực hiện một số nội dung:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức cấp cơ sở về lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ lãnh đạo, quản lý, hiểu biết quốc phòng, an ninh, kỹ năng làm việc, sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, lãnh đạo. Cán bộ, công chức cấp cơ sở phải có nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn những giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hoá, con người XHCN. Vận dụng những kết quả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu

tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gắn với hoạt động thực tiễn tại đơn vị cơ sở, đặc thù từng địa bàn.

- Xây dựng quy chế, quy định về trách nhiệm, nhất là cán bộ lãnh đạo cơ sở trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xem đây là tiêu chí đánh giá năng lực, tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, luân chuyển. Thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến, khuyến khích và bảo vệ cán bộ cơ sở năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; siết chặt kỷ cương của Đảng, kiểm soát quyền lực, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đẩy mạnh việc cán bộ, công chức cấp cơ sở sử dụng và tham gia tương tác với các trang thông tin, báo chính thống của Đảng, Nhà nước, góp phần định hướng dư luận xã hội, quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước, cơ quan đơn vị.

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở, phát triển kinh tế phải đi liền với xây dựng văn hóa, giải quyết việc làm, tăng thu nhập gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp an sinh xã hội, bảo vệ môi trường. Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, nâng cao đời sống văn hóa cho người dân, xây dựng thế trận lòng dân. Lựa chọn những nội dung đấu tranh có trọng tâm, trọng điểm, cơ bản, phổ biến và vừa sức đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là những nội dung gắn bó trực tiếp đến quyền, lợi ích và hoạt động hàng ngày của Nhân dân địa phương.

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, ban chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của

Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xây dựng các cơ chế lãnh đạo, quản lý, dự báo, định hướng cho hệ thống chính trị cấp xã, nhất là cán bộ chủ chốt đi vào nề nếp, tạo sức mạnh bền vững. Nâng cao khả năng tự phòng, chống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn và hoạt động của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị. Bí thư cấp uỷ và thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm kịp thời xử lý, ngăn chặn khi trên địa bàn hoặc cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách có tài liệu nội dung xấu được phát tán hoặc có những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật phát ngôn hoặc làm trái đường lối, quan điểm, quy định của Đảng, Nhà nước, để lộ bí mật của Đảng, Nhà nước. Xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc từ tổ liên gia, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn; phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân cấp xã để phát huy sức mạnh tập thể, thuyết phục và trung lập các cá nhân, tổ chức còn do dự, giao động, “tránh hết sức để họ ra ngoài Mặt trận, vì như thế là đẩy họ rơi vào tay bọn phản động, là tăng thêm lực lượng cho chúng”<sup>[3]</sup>

- Từng địa phương, đơn vị thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hoá hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tôn vinh văn hóa truyền thống quê hương, danh nhân, nhân rộng các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều”, “Xóa đói giảm nghèo”, “Không ai bị bỏ lại phía sau”, những cử chỉ đẹp, lối sống đẹp, lòng nhân ái, trung thực, thẳng thắn, nhân ái, bao dung độ lượng, mình vì mọi người, mọi người vì mình theo phong tục, lễ sống truyền thống quý báu của dân tộc ngày càng lan tỏa trở thành ý

thức tự giác trong xã hội. Hệ thống chính trị cấp xã xây dựng kế hoạch tác chiến cụ thể, khoa học trong đó tạo sự thống nhất giữa các cấp, các ngành và sự đồng thuận và phát huy sức mạnh của Nhân dân, đảm bảo tính hiệu quả, chủ động, cảnh giác, thường xuyên, kiên trì, nguyên tắc “vừa xây”, “vừa chống”.

“Chúng ta không coi thường những đóm lửa nhỏ, những đóm lửa nhỏ nếu gặp nắng nóng và gió lớn, dễ bốc cháy cả cánh đồng, cả cánh rừng...”<sup>[4]</sup>, hơn ai hết đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là chốt chặn quan trọng và hữu hiệu, dập tắt ngay “những đóm lửa nhỏ” là các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời thổi bùng những ngọn lửa lớn để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đốt cháy các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước./.

### **Chú thích**

<sup>[1]</sup> *Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập 1, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, HN, 2021, tr.96-97*

<sup>[2]</sup> *V.I.Lênin, toàn tập, Nxb Tiến bộ Mát-xcơ-va, 1976, tập 30, tr.229.*

<sup>[3]</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 3*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.138.

<sup>[4]</sup> Nguyên Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, Hội nghị về giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày 19/5/2018 tại Hà Nội,

# NHẬN DIỆN NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH VỀ QUYỀN TỰ DO TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

✧ ThS. CHU THỊ THU HUYỀN  
*P.Trưởng khoa Xây dựng Đảng*

Tôn trọng, đảm bảo và bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quan điểm có tính nhất quán, xuyên suốt từ khi Đảng ta ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng. Ngay sau ngày tuyên bố độc lập, trong phiên họp đầu tiên ngày 03/9/1945, Chính phủ lâm thời dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch đã tuyên bố: “Tín ngưỡng tự do và lương giáo đoàn kết”. Đây là một trong 6 nhiệm vụ quan trọng nhất của Nhà nước Việt Nam mới. Để cụ thể hóa nhiệm vụ trên, ngày 20/9/1945, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp ký văn bản nêu rõ quan điểm: “Đền chùa, lăng tẩm, nhà thờ, tất cả những nơi có tính cách tôn giáo, bất cứ tôn giáo nào nhân dân đều phải tôn trọng, không được xâm phạm”. Trên tinh thần đó, Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (năm 1946) khẳng định: “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi, giống, trai gái, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo” (điều 1, chương 1) hay: “công dân Việt Nam có quyền tự do, tín ngưỡng” (điều 10, chương 2). Quan điểm đó đã góp phần tập hợp nhân dân đoàn kết một lòng, không phân biệt tín ngưỡng tôn giáo vì quyền và lợi ích quốc gia dân tộc.

Cùng với sự hoàn thiện và phát triển của Nhà nước, ngày 14/6/1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 234/SL khẳng định: “Việc tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng là quyền lợi của nhân dân. Chính phủ luôn tôn trọng và giúp đỡ nhân dân thực

hiện. Chính quyền không can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo phải tuân theo pháp luật của Nhà nước như mọi tổ chức khác của nhân dân. Việc bảo vệ tự do tín ngưỡng bắt buộc phải trừng trị những kẻ đội lốt tôn giáo gây rối loạn”. Sắc lệnh nêu rõ: “Chính phủ đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng của nhân dân. Không ai được xâm phạm quyền tự do ấy. Mọi người Việt Nam đều có quyền tự do theo một tôn giáo hoặc không theo một tôn giáo nào”.

Kế thừa, phát triển quan điểm đó, Đảng và Nhà nước ta đã không ngừng hoàn thiện quan điểm, chính sách, pháp luật để nhân dân được thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mình trên cơ sở pháp luật và phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Sau Hiến pháp 1946, các Hiến pháp 1959 (Điều 26), Hiến pháp 1980 (Điều 68), Hiến pháp 1992 (điều 70) đều khẳng định: “công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, không ai được lợi dụng tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của nhà nước” và “các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật”...

Có thể thấy các văn kiện của Đảng, Nhà nước từ Nghị Quyết 25-NQ/TW năm 2003 trở về trước là một trong những căn cứ quan trọng để đề ra những chủ trương, chính sách tôn giáo hiện hành. Trong đó, Nghị Quyết 24 của Bộ Chính trị (10/1990) về tăng cường công tác tôn giáo trong tình



*hình mới* là văn bản thể hiện tính đột phá và sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, nhận thức của Đảng, Nhà nước về vấn đề tôn giáo. Nghị quyết xác định “tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân”; tiếp đó là Nghị định 69 của Hội đồng Bộ trưởng (3/1991) quy định và các hoạt động của tôn giáo; Nghị định 26 của Chính phủ (4/1999). Đặc biệt, Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 xác định: tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận đông đảo nhân dân, sẽ tồn tại lâu dài cùng dân tộc và cùng với chế độ Xã hội Chủ nghĩa ở nước ta.

Trên cơ sở nội luật hóa pháp luật quốc tế và thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo” (Điều 24); nghiêm cấm “xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật”. Đây là một bước tiến mới, thể hiện rõ nhất tính nhất quán trong quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta. Đến năm 2016, Quốc hội thông qua Luật Tín ngưỡng tôn giáo. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm đảm bảo và bảo vệ ngày càng tốt hơn quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam và là bằng chứng rõ nhất về tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

Tính đến năm 2021, Nhà nước đã công nhận và cấp đăng ký hoạt động cho 43 tổ chức, thuộc 16 tôn giáo với hơn 26 triệu tín đồ; gần 56.000 chức sắc, 146.000 chức việc, 29.400 cơ sở thờ tự tôn giáo<sup>(1)</sup>. Các tôn giáo đã có hệ thống đào tạo quy mô trong cả nước. Hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực tôn giáo được chú trọng, đẩy mạnh. Theo Ban Tôn giáo chính phủ từ

năm 2003 đến nay có khoảng 1.200 lượt chức sắc, nhà tu hành tín đồ các tôn giáo ra nước ngoài. Đồng thời các tổ chức, cá nhân tôn giáo trong nước đã đón gần 200 đoàn vào tham gia các hoạt động tôn giáo. Nói chung, đời sống tinh thần của bà con có đạo ngày càng phong phú và hòa vào nét văn hóa chung của dân tộc.

Đây là những bằng chứng rõ nhất và là kết quả không thể phủ nhận về chính sách tôn giáo và tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam. Tuy nhiên, trong những năm qua, tình hình tôn giáo ở Việt Nam cũng còn có những diễn biến phức tạp. Nhiều vụ việc, hình thành các điểm nóng tôn giáo, điểm nóng chính trị xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình ổn định chính trị - xã hội, môi trường đầu tư, để lại dư luận xấu trong xã hội. Điển hình như việc đòi thành lập “Nhà nước Đê Ga” ở Tây nguyên, đến thành lập “Nhà nước Khmer Krôm” trên vùng đất Tây Nam Bộ hay Tin lành tham gia thành lập “Nhà nước Mông” tự trị ở Tây bắc... Riêng sự cố môi trường biển (4/2016) trên địa bàn Hà Tĩnh đã xảy ra 17 vụ việc liên quan đến tôn giáo. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay các thế lực đang tận dụng triệt để các ưu thế của Internet và mạng xã hội để tuyên truyền chống phá, xuyên tạc về vấn đề tôn giáo ở nước ta. Chúng rêu rao cho rằng chính quyền Việt Nam đàn áp tôn giáo; ở Việt Nam không có tự do tôn giáo hay Việt Nam xâm phạm hoạt động của tôn giáo... Những luận điệu trên xuất phát từ âm mưu, mục đích chính trị, nhằm lợi dụng vấn đề tự do tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước ta. Những âm mưu đó có thể nhận diện ở một số vấn đề sau:

*Một là*, tập trung phủ nhận những nỗ lực và thành quả của Việt Nam trong thực hiện quyền con người nói chung và quyền tự do tôn giáo nói riêng. Hiện nay một số cá nhân, tổ chức đơn phương đưa ra các bản

tổng hợp gọi là “Báo cáo” “Phúc trình”... bằng cách cắt xén, cóp nhặt rời rạc, phản ánh thiếu trung thực về tình hình tôn giáo ở Việt Nam. Chúng vu cáo trắng trợn về việc thực hiện quyền này và xuyên tạc sự thật dựa trên những thông tin được thu thập theo kiểu phiến diện cho rằng: hệ thống chính sách pháp luật về tôn giáo của Việt Nam không tương đồng với luật pháp quốc tế về quyền con người, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo; thậm chí, chúng còn trắng trợn xuyên tạc việc xây dựng, ban hành quy định pháp luật về tôn giáo là “thông lộng” đối với hoạt động của các tôn giáo; xuyên tạc việc xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, hành chính, dân sự...

*Hai là*, lợi dụng triệt để các trang mạng xã hội để tung tin xấu, độc, xuyên tạc sự thật cũng như tuyên truyền các luận điệu chống phá khác để làm nhiễu thông tin, gây hoang mang dư luận xã hội. Hiện nay một số đối tượng cực đoan đang lợi dụng sự kết nối không giới hạn về không gian và tốc độ để lập các nick ảo, các trang thông tin giả mạo để chia sẻ những thông tin, hình ảnh, clip được cắt ghép có chủ đích nhằm lái dư luận trong nước và quốc tế có cái nhìn lệch lạc về tôn giáo ở Việt Nam.

*Ba là*, một số chức sắc tôn giáo nhân danh tôn giáo, lợi dụng niềm tin của bà con có đạo để thực hiện mưu đồ chính trị. Họ nhân danh Chúa, Phật, Thánh... để đánh vào niềm tin của bà con, thậm chí lợi dụng việc thiếu thông tin, thiếu hiểu biết để tuyên truyền lời kéo, xúi dục, kích động bà con có đạo có những hành vi gây rối, chống đối lại Đảng, Nhà nước; một số chức sắc tìm cách ủng hộ các tổ chức phản động, dung túng, giúp đỡ lực lượng phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài; hỗ trợ, kích động và chỉ đạo các đối tượng cực đoan, phản động tôn giáo ở trong nước, tài trợ về tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật cho các

hoạt động chống phá Việt Nam gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

*Bốn là*, lợi dụng và cố tình khoét sâu những mâu thuẫn nội bộ, những hạn chế yếu kém trong tổ chức thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước ở một số ngành, địa phương; thổi phồng các tiêu cực trong xã hội, quy chụp mọi tồn tại, hạn chế hiện nay là do sai lầm trong công tác lãnh đạo của Đảng, yếu kém trong công tác điều hành, quản lý của Chính phủ; từ đó, chúng móc nối, lôi kéo, kích động chức sắc, tín đồ các tôn giáo tổ chức các cuộc tập trung đông người tuần hành, biểu tình với danh nghĩa bảo vệ cuộc sống của người dân, bảo vệ người yếu thế để chống chính quyền; tăng cường phát triển lực lượng chống đối trong các tôn giáo, tạo thế liên tôn, liên kết trong - ngoài nhằm âm mưu tiến hành các cuộc tập dượt cho “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” tại Việt Nam.

*Năm là*, kích động gây xung đột giữa các tôn giáo nhằm phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc. Để thực hiện mục tiêu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, các thế lực đã dùng các thủ đoạn như chia rẽ sự đoàn kết lương giáo, chia rẽ các tôn giáo với nhau, tạo sự kỳ thị giữa các tôn giáo, tách các tôn giáo ra khỏi khối đại đoàn kết toàn dân, tách các tôn giáo ra khỏi phong trào, sự nghiệp cách mạng chung của cả dân tộc...

Việc một số tổ chức, cá nhân nhân danh tôn giáo, lấy giáo dân, giáo hội làm lá chắn để thực hiện mưu đồ chính trị trong thời gian qua cũng đã cho thấy lỗ hổng lớn của công tác tuyên truyền, giáo dục cũng như sự mất cảnh giác của các cấp chính quyền dẫn đến sự xâm phạm thô bạo niềm tin của bà con có đạo và sự vu khống ngày càng tinh vi, trắng trợn đối với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta. Vì vậy, việc

nhận diện rõ những âm mưu của các thế lực chống phá là hết sức cần thiết nhằm nâng cao cảnh giác, tránh nhầm lẫn giữa hoạt động tôn giáo đơn thuần và các hoạt động lợi dụng tôn giáo. Đặc biệt, trong thời gian tới cần chú trọng vào một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho cán bộ đảng viên và Nhân dân, đặc biệt là cán bộ làm công tác tôn giáo. Thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công tác tôn giáo. Cần phân định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý Nhà nước của chính quyền và vai trò vận động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc động viên đồng bào có đạo tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước. Cần nhận thức một cách sâu sắc về nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng, thông qua công tác vận động nhằm giúp đồng bào các tôn giáo phát huy những giá trị của chính đạo, tham gia xây dựng, phát triển kinh tế xã hội, giữ gìn và phát huy những truyền thống văn hóa của dân tộc, đồng thời chủ động đấu tranh chống lại các hoạt động lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, lợi dụng, kích động chia rẽ Nhân dân, chia rẽ các dân tộc, chia rẽ lương - giáo, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

Thứ hai, làm tốt hơn công tác tuyên truyền, vận động để mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước đến được với nhân dân, đặc biệt là Luật tín ngưỡng tôn giáo 2016 và các quy định về hoạt động tín ngưỡng tôn giáo đồng thời thông qua công tác tuyên truyền để bà con có đạo và nhân dân tuân thủ các quy định của Đảng, Nhà nước, thực hành “sống tốt đời đẹp đạo” và có đóng góp cho sự phát triển của đất nước.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, ngăn chặn, quản lý chặt

chẽ các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới có tính cực đoan, không để hình thành tổ chức hoạt động trái pháp luật, gây bức xúc trong xã hội. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực có liên quan như đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục... Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm giải quyết hợp lý nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân và các tổ chức tôn giáo; sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Thứ tư, tăng cường công tác tiếp xúc, vận động chức sắc, chức việc tôn giáo; hướng dẫn các tổ chức tôn giáo đăng ký và tổ chức các hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, thúc đẩy hoạt động tôn giáo thuần túy; chú trọng phát huy vai trò của chức sắc, người có uy tín trong các tôn giáo trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo chống Đảng, Nhà nước và góp phần giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong tôn giáo.

Thứ năm, nghiêm trị những hoạt động lợi dụng tôn giáo và những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn chính trị, nấp bóng tôn giáo để cấu kết chống phá cách mạng. Cần có những chế tài cứng rắn, đủ mạnh để không chỉ nghiêm trị mà còn răn đe đối với các thế lực có tư tưởng chống phá khác theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng: “Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cản trở sự phát triển của đất nước”./.

#### **Chú thích**

1. Theo Ban Tôn giáo chính phủ

# PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ GÓP PHẦN BẢO VỆ ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ CHẾ ĐỘ TA

✧ ThS. VÕ THANH CUỜNG  
*Phòng Tổ chức, hành chính,  
thông tin, tư liệu*

**T**ừ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ ba căn bệnh chính của Đảng cầm quyền là tham ô, lãng phí và quan liêu, đó là những thứ “giặc nội xâm” cần phải kiên quyết phòng, chống. Người cho rằng: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ”<sup>(1)</sup>. Vì thế, “chống tham ô, lãng phí, quan liêu là cách mạng. Cách mạng là tiêu diệt những cái gì xấu, xây dựng những cái gì tốt”<sup>(2)</sup>. Muốn cho Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân, phục vụ lợi ích và nguyện vọng của Nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng phải thường xuyên “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; phấn đấu trở thành công bộc phục vụ Nhân dân với tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, việc gì lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì hại đến dân phải hết sức tránh.

Tham nhũng là căn bệnh phổ biến và là một trong những vấn đề phức tạp nhất mà các quốc gia phải đối mặt trong quá trình phát triển. Đối với nước ta, trải qua 35 năm lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã sớm nhận diện tham nhũng là một trong bốn nguy cơ, thách thức đối với sự nghiệp đổi mới, đe dọa sự tồn

vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa; tạo môi trường để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá đất nước và chế độ ta.

Nhận thức được tác hại của tham nhũng, lãng phí và thực hiện những chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xem đó là một trong những giải pháp quan trọng để bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng của toàn bộ sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Thực tiễn hơn 35 năm đổi mới đất nước cho thấy, công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, trực tiếp thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong các kỳ Đại hội Đảng và nhiều Hội nghị Trung ương, Đảng ta đã xác định quan điểm, chủ trương và những giải pháp cơ bản, có tính chiến lược về phòng, chống tham nhũng. Hội nghị Trung ương 3 khóa X (7/2006) Đảng đã ra nghị quyết chuyên đề về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*. Nghị quyết khẳng định: “Phòng, chống



tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, trong những năm tới, phải đẩy mạnh toàn diện và kiên quyết cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí”<sup>(3)</sup>. Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã chỉ rõ: “Nhà nước phục vụ nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân; có cơ chế và biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa và trừng trị tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, vô trách nhiệm, lạm quyền, xâm phạm quyền làm chủ của công dân”<sup>(4)</sup>. Đại hội XI của Đảng cũng nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và xác định bốn phương hướng cơ bản: Nâng cao nhận thức về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; Tiếp tục đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Tích cực thực hành tiết kiệm, phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí. Các Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII và gần đây nhất Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đều đề cập đến nhiệm vụ đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác, lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (tháng 5/2012) đã quyết định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ

Chính trị do Tổng Bí thư làm Trưởng ban để chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng trên phạm vi cả nước. Thực hiện chủ trương này, ngày 01/02/2013, Bộ Chính trị khóa XI đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo với thành phần gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các cơ quan quan trọng của Đảng và Nhà nước. Có thể thấy rằng, từ sau khi thành lập Ban Chỉ đạo đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII và nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội và thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế”, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành, tuyệt đại đa số ý kiến người dân bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kết quả này cũng khiến cho mọi sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch đều trở nên lạc lõng và vô dụng. Đó là thành công lớn trong công tác phòng, chống tham nhũng của chúng ta. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng trong thời gian qua càng chứng tỏ chúng ta đã thực hiện rất nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “*Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người*

*đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”<sup>(5)</sup>.*

Trong 10 năm qua, (2012 – 2022) “cấp ủy, UBKT các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168 nghìn đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, UBKT Trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 8 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang”<sup>(6)</sup>.

Qua công tác thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị xử lý trách nhiệm “gần 44.700 tập thể, cá nhân sai phạm; kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 975 nghìn tỷ đồng, gần 76 nghìn ha đất; chuyển cơ quan điều tra gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thay thế hơn 2 nghìn văn bản pháp luật. Đặc biệt, từ sau khi Thường trực Ban Chỉ đạo ban hành cơ chế chỉ đạo phối hợp phát hiện, xử lý các sai phạm qua kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; các cơ quan chức năng đã chuyển đến cơ quan điều tra xem xét, xử lý hơn 330 vụ việc có dấu hiệu tội phạm trước khi ban hành kết luận kiểm tra, thanh tra”<sup>(7)</sup>.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử được chỉ đạo quyết liệt, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong 10 năm qua, “các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã

khởi tố, điều tra 19.546 vụ/33.868 bị can, truy tố 16.699 vụ/33.037 bị can, xét xử sơ thẩm 15.857 vụ/30.355 bị cáo về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế; trong đó tội phạm về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 2.657 vụ/5.841 bị can, truy tố 2.628 vụ/6.199 bị can, xét xử sơ thẩm 2.439 vụ/5.647 bị cáo. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, đã khởi tố, điều tra gần 4.200 vụ/7.572 bị can về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế (trong đó, các tội về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 455 vụ/1.054 bị can). Riêng Ban Chỉ đạo đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo ở 3 cấp độ; trong đó Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 180 vụ án, 133 vụ việc; các cơ quan chức năng đã kết thúc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm 120 vụ án/1083 bị cáo, có 37 bị cáo nguyên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý. Đặc biệt thời gian gần đây đã tập trung điều tra, xử lý nghiêm nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn, xảy ra trong lĩnh vực y tế, quản lý, sử dụng đất đai, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp”<sup>(8)</sup>,...

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng có chuyên biến tích cực, cơ quan thi hành án dân sự các cấp đã “thu hồi 61 nghìn tỷ đồng, đạt tỷ lệ 34,7% (năm 2013, tỷ lệ này chỉ đạt dưới 10%). Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã thu hồi được gần 50 nghìn tỷ đồng, đạt tỷ lệ 41,3%. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở được quan tâm hơn, từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”<sup>(9)</sup>.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức lối

sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ có chức, có quyền vẫn còn nghiêm trọng và khá phổ biến. Công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí ở một số địa phương, bộ ngành chưa có chuyển biến rõ rệt; việc phát triển xử lý tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế; tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị là khâu yếu; tình trạng những nhiều, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được đẩy lùi; tham nhũng, lãng phí trong nhiều lĩnh vực còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ, thách thức lớn đối với sự nghiệp đổi mới, sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Để tiếp tục công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vẫn nhất quán quan điểm trong cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, đó là: “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, phòng chống tham nhũng lãng phí*”,<sup>(10)</sup> coi đây là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, phòng chống tham nhũng lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ và triệt để hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ

thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội, về kiểm tra, giám sát và phòng chống tham nhũng, lãng phí, nhất là các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai minh bạch; cơ chế bảo vệ, khuyến khích những người làm công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý tham nhũng cũng như người tố cáo, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời xử lý nghiêm những người lợi dụng chống tham nhũng, lãng phí để vu khống, gây mất đoàn kết nội bộ; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm và xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, bảo đảm

liêm chính, trong sạch, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng. Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí.

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một bộ phận cấu thành quan trọng của toàn bộ sự nghiệp đổi mới, quyết định đến sự tồn vong của Đảng, Nhà nước và chế độ ta trong giai đoạn hiện nay. Đây là công việc khó khăn, phức tạp, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Vì vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần sâu sắc những quan điểm, tư tưởng về chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả, chủ trương, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí được xác định trong Nghị quyết Đại hội XI, XII, XIII của Đảng và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Trung ương 4 khóa XII, và đặc biệt là các kết luận, quyết định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với tinh thần kiên quyết, kiên trì, liên tục, đúng pháp luật, sớm khắc phục những hạn chế, yếu kém, đề tạo chuyển biến rõ rệt trong ngăn ngừa đấu tranh với “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong tổ chức Đảng

và bộ máy Nhà nước, trong cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của Nhà nước, xây dựng Đảng và bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh. Đồng thời, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

### **Chú thích**

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H2011, t7, tr.357
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H2011, t7, tr.361
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2006, tr.13).
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, tr.86
5. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (Tr 396)
6. <https://ubkttw.vn/danh-muc/tin-tuc-thoi-su/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-10-nam-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-giai-doan-2012-2022.html>
7. <https://ubkttw.vn/danh-muc/tin-tuc-thoi-su/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-10-nam-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-giai-doan-2012-2022.html>
8. <https://ubkttw.vn/danh-muc/tin-tuc-thoi-su/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-10-nam-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-giai-doan-2012-2022.html>
9. <https://ubkttw.vn/danh-muc/tin-tuc-thoi-su/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-10-nam-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-giai-doan-2012-2022.html>
10. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, H.2021, tr.193.